

# TỰ DO NGÔN LUẬN

Ban biên tập

Lm NGUYỄN VĂN ĐÀI

Lm PHAN VĂN LỢI

Lm NGUYỄN VĂN LÝ

*Tiếng nói của Người Dân Việt Nam đòi Quyền Tự Do Thông Tin Ngôn Luận*

## Mù quáng đến bao giờ nữa ???

Chí minh (từ Hán Việt) có nghĩa là rất sáng suốt. Oái oăm và mỉa mai thay, kẻ mang tên đó lại mở đầu cho một chuỗi dài mù quáng (đến tận hôm nay) nơi bản thân ông, đồng đảng ông và nơi một số thành phần trong Dân tộc.

### 1- Mù quáng vì cuồng tín

Quả thế, năm 1920, sau khi đọc "Luận cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa" của Lênin, chàng thanh niên ít học Nguyễn Ái Quốc (tên mạo nhận của Nguyễn Tất Thành) đã hoàn toàn tin tưởng vào chủ nghĩa cộng sản, nhất là vào đường lối dùng bạo lực để giành lấy độc lập cho dân tộc. Anh ta không biết rằng trước đó một năm, tại Hội Quốc Liên, tiền thân của Liên Hiệp Quốc, Tổng thống Hoa Kỳ Wilson đã đề xướng quyền Dân tộc Tự quyết và khuyến cáo các Đế quốc Tây Phương hãy từng bước trả tự trị và độc lập cho các nước Á Phi thuộc địa. Hưởng ứng khuyến cáo này, cũng trong năm 1919, Anh Quốc đã trả độc lập cho Canada và A Phú Hãn. Năm 1936, Pháp trao trả quyền tự trị cho Syria và Lebanon, Từ 1946 đến 1949, các Đế quốc Tây Phương Mỹ, Pháp, Anh, Hà Lan đã lần lượt tự giải thể để trả độc lập cho 12 nước thuộc địa và bảo hộ tại châu Á (trong đó có cả Việt Nam, qua hoàng đế Bảo Đại).

Tháng 6-1923, đến Moskva theo học Đại học Lao động CS Phương đông, Nguyễn Ái Quốc được đào tạo chính quy về chủ nghĩa Marx, kỹ thuật tuyên truyền lẫn khởi nghĩa vũ trang, và trở nên thành viên Đệ tam Quốc tế. Kể từ đó cho đến năm 1954, tay gián điệp mạo danh "nhà cách mạng" này đã cùng với đồng đảng làm hao tổn xương máu của hàng vạn đồng bào và tài nguyên vô số của tổ quốc để trả cái giá "giành lại độc lập cho nước" (thực chất là giành lấy độc quyền cho đảng), đang khi các quốc gia lân bang cũng đã đạt được điều đó mà hoàn toàn "miễn phí"!

Nhưng độc lập ấy (cho miền Bắc) chỉ là giả hiệu, vì Hồ Chí Minh ngay sau đó đã mù quáng trông lên dân tộc hai cái ách khác: Nga cộng và Tàu cộng. Cui Stalin và Mao là những vị thầy bất khả ngộ, chủ nghĩa Mác-Lê là con đường tốt đẹp xây dựng đất nước, sự thống lĩnh tuyệt đối của đảng CS trên phương diện chính trị, kinh tế, văn hóa là điều tối thượng, việc bành trướng chế độ xã hội chủ nghĩa cách mạng ra toàn thế giới là lý tưởng sống, Hồ Chí Minh đã tiếp tục mở ra những cuộc chiến đẫm máu khác nhắm vào Dân tộc: nào Cải cách ruộng đất giết nông gia giỏi và nhân sĩ uy tín, tàn phá đạo đức gia đình và cơ cấu làng xã, để cướp mọi tài nguyên vào tay đảng, buộc mọi nhân tâm quy về đảng; nào trấn áp hàng vạn trí thức, nghệ sĩ qua vụ "Nhân văn Giai phẩm" để chủ nghĩa Mác, tư tưởng Mao thống trị trong tâm trí giới tinh hoa của Dân tộc; nào "Giải phóng miền Nam" để chiến đấu cho LX và TQ, bành trướng chế độ CS xuống Đông Nam Á, với cái giá của hàng triệu binh lính lẫn đồng bào hai miền Bắc Nam và sự tan hoang của toàn thể đất nước. Đang khi những đồng chí của HCM ở Bắc Hàn và Đông Đức đã không đại gì "giải phóng", gây tổn hại cho ruột thịt của họ tại nửa nước đang ở dưới "ách cai trị của tư bản chủ nghĩa"!!

Sự mù quáng do cuồng tín vào chủ nghĩa CS, vào tình quốc tế vô sản, nhất là vào đàn anh Tàu cộng đó - từng biểu lộ qua việc ký công hàm bán nước năm 1958, việc im thin thít khi Hoàng Sa bị xâm lăng năm 1974, một phần Trường Sa bị chiếm đoạt năm 1988 (nghĩ rằng anh em giữ cho nhau và sẽ trả cho nhau)- vẫn còn tiếp tục đến hôm nay nơi hậu duệ của Hồ qua hai hiệp định nhường đất và biển cho Tàu cộng năm 1999 rồi 2000, qua việc tuân thủ triển miên khẩu hiệu "16 chữ vàng, 4 chữ tốt", qua niềm xác tín "việc xây dựng chủ nghĩa xã hội tại nước ta sẽ thuận lợi nhờ cận kề đại quốc xã hội chủ nghĩa" (lời Nguyễn Chí Vịnh)... đang khi kẻ thù truyền kiếp này chực chờ xâm chiếm Việt Nam tự ngoài biển và ngay trong lãnh thổ.

### 2- Mù quáng vì thù hận

Chiếm được miền Nam xong, nơi người Cộng sản nổi rõ lên một sự mù quáng thứ hai, đó là mù quáng vì thù hận. Học đòi quan niệm cuộc sống là "đấu tranh sinh tồn" (một quan niệm ngu xuẩn và tai hại của Darwin -vì đúng ra là "tương trợ sinh tồn"), Lênin rồi các đồ đệ (trong đó có HCM) đã chủ trương chính trị là "đấu tranh giai cấp", là phải chia thế giới thành hai phe sống mái: Tư bản và CS, là phải phân biệt loài người có hai hạng đối đầu: anh em bạn bè là hạng lụy phục chế độ CS và người đứng thù địch là hạng chống lại nó, dù họ đồng chủng. Thành ra sau biến cố tháng 4-1975, lòng thù hận CS được thả lỏng. Thật ra trước đó nó đã được buông cương tại miền Nam rồi, qua việc tàn sát các viên chức hành chánh, việc pháo kích các khu dân cư, gài mìn đường sắt đường bộ, nhất là qua cuộc thảm sát dân lành tết Mậu Thân 1968. Nhưng chính sau tháng 4 đến, người ta mới thấy thế nào là tâm địa của những kẻ tự vỗ ngực là "quân giải phóng": cướp tài sản và đuổi khỏi nhà hàng vạn gia đình "nguy quân nguy quyền", tập trung "cải tạo" gần một triệu quân cán chính VNCH bị chụp mũ là "có nợ máu với Cách mạng", chặn đường học hành, tiến thân và sinh sống của thân nhân con cái họ. Lòng thù hận này còn tràn sang cả với người dân miền Nam vốn sung túc hơn, văn hóa hơn, nhờ đã có hơn 20 hưởng một chế độ tự do dân chủ dù còn non trẻ. Từ đó đã khiến hàng loạt người dân phải bỏ chạy khỏi quê hương mình, đến nỗi Uwe Siemon-Netto, một nhà báo người Đức từng hoạt động tại Việt Nam phải thốt lên: "Một cái thứ giải phóng gì đã làm chết 3,8 triệu người dân Việt từ 1954 đến 1975 và đã buộc hơn một triệu người khác phải trốn ra khỏi đất nước, không những từ miền Nam bại cuộc mà cả từ những bên camp miền Bắc và làm từ 200.000 đến 400.000 người gọi là thuyền nhân bị chết đuối? Có phải là hành động giải phóng không khi xử tử 100.000 người lính miền Nam và viên chức chính phủ sau ngày Sài Gòn thất thủ? Phải chăng chỉ là một màn trình diễn nhân đạo của bên thắng cuộc bằng cách lừa từ 1 triệu đến 2 triệu rưỡi người miền Nam vào các trại tù cải tạo, trong đó có khoảng 165.000 người mất mạng và hàng ngàn người khác đã bị tổn thương sọ não lâu dài và bị các vấn đề tâm thần do hậu quả của tra tấn... Đã có khoảng 164.000 thường dân miền Nam bị thủ tiêu trong cuộc tru diệt bởi Cộng sản thời kỳ 1954-1975" (trích bài viết: Hậu quả của khủng bố và đức hạnh của hy vọng).

Nào đã hết đâu. Lòng thù hận CS nay trút lên thành phần mà họ gọi là "phản động". Hàng ngàn, thậm chí hàng vạn

**GIẢI NHÃN QUYỀN  
VIỆT NAM 2008  
GIẢI TRUYỀN THÔNG  
LIÊN MẠNG 2011**

**TRONG SỐ NÀY**

- Trg 01 ► **Mù quáng đến bao giờ nữa??**
- Trg 03 ► **Nghị quyết tố cáo Việt Nam đàn áp nhân quyền, tự do...**  
-Quốc hội Âu châu.
- Trg 05 ► **Quyền lập hiến phải thuộc về toàn dân.**  
-Các Công dân Tự do.
- Trg 06 ► **Yêu cầu xóa bỏ điều 4 HP.**  
-Ban bảo vệ tước tín ngưỡng CD
- Trg 07 ► **Liên kết phá tan xiềng xích bạo tàn, đòi trả và gian ác...**  
-Gm Vincent Nguyễn Văn Long.
- Trg 08 ► **Trung lập: Quyền lợi Dân tộc hay quyền lợi giai cấp?**  
-Ts Nguyễn Ngọc Chu.
- Trg 09 ► **Một số thiên ý cần chia sẻ.**  
-Huỳnh Thục Vỹ.
- Trg 10 ► **Những câu hỏi đặt ra mỗi tháng Tư về.**  
-Trần Trung Đạo.
- Trg 13 ► **Hậu quả của khủng bố và đức hạnh của hy vọng.**  
-Uwe Siemon-Netto.
- Trg 16 ► **30-04-1975: Thắng cuộc hay tội đồ?**  
-Trần Gia Phụng.
- Trg 18 ► **Thực trạng sinh viên ra trường (tho).**  
-H.M.N.
- Trg 19 ► **Những bloggers bị săn đuổi.**  
-Maartje Duin.
- Trg 21 ► **Trí thức và độc tài.**  
-Nguyễn Hưng Quốc.
- Trg 23 ► **Thiên An Môn hay Dresden?**  
-Ngô Nhân Dụng.
- Trg 24 ► **Văn hóa khổng kê.**  
-Đình Tấn Lực.
- Trg 27 ► **Đổi tiền 2013? Những hệ lụy gây ra sau cuộc đổi tiền.**  
-Dự Đoán Kinh Tế.
- Trg 28 ► **Việt Nam sẽ "cưỡng chế tập chính trị" ?**  
-Đài BBC.
- Trg 30 ► **Thông cáo nhân một năm cưỡng chế tại Văn Giang.**  
-Nông dân Văn Giang.
- Trg 31 ► **Bằng đảng và nhà nước.**  
-Mặc Lâm, RFA.

**30-04-2013: Tưởng nhớ các chiến sĩ đã hy sinh cho tự do và các đồng bào đã lia đời vì cuộc xâm lăng của Việt cộng cách đây 38 năm**

chiến sĩ của tự do nhân quyền, từ phong trào phục quốc thế kỷ trước đến phong trào tranh đấu thế kỷ nay, những tinh hoa thật sự của đất nước, đang cùng với gia đình họ (tới tận con cháu) là đối tượng của những biện pháp trả thù đê hèn và tàn bạo như sách nhiễu cuộc sống, phong tỏa kinh tế, bôi nhọ thanh danh, hành hung thân thể và giam cầm tổng ngục. Các tôn giáo cũng không nằm ngoài tầm ngắm của cái chế độ vô thần, vốn luôn căm ghét những thực thể cao cả linh thiêng và thù hận những thể lực tinh thần dám vạch trần những sai lầm và tội ác của nó. Ngày trước chuyên dùng bạo lực vũ khí, nay nó sử dụng bạo lực hành chính (Pháp lệnh và Nghị định về tôn giáo) để làm cái rọ nhốt các GH, hầu nó mặc sức tung hoành.

Lòng thù hận mù quáng đó tựu trung chỉ làm tiêu hao sinh lực của giống nòi và đe dọa sinh mệnh của Tổ quốc. Nhưng CS làm gì có Tổ quốc VN! Họ chỉ có Tổ quốc xã hội chủ nghĩa thôi!

**3- Mù quáng vì tham lam**

Ở đây phải nói là tham quyền và tham tiền. Tham quyền đương nhiên nằm trong máu di truyền của CS, bởi lẽ đó là một chế độ độc tài, độc tôn, độc đảng. Từ năm 1917 (cách mạng Nga) đến nay, có khi nào CS chia quyền, nhường ghế cho ai đâu, trừ khi bị dồn vào chân tường hay bị hất khỏi ngai vàng thống trị (như các năm 1989-1991 bên Liên Xô và Đông Âu).

Bị mọi tầng lớp nhân dân VN ngày càng đứng lên chất vấn và thậm chí đe dọa quyền lực độc tôn của mình, ngoài việc trấn áp thô bạo các cá nhân, tổ chức và phong trào đấu tranh, nay CS muốn chính danh hóa, hiến pháp hóa, luật lệ hóa mãi sự thống trị của mình (qua điều 4 về đảng duy nhất lãnh đạo, điều 70 về quân đội tuyệt đối trung thành với đảng...). Cuộc lấy ý kiến về Dự thảo sửa đổi Hiến pháp 1992 đang tiến hành thực chất chỉ là một cuộc cưỡng bức toàn dân đồng thuận với cái Cương lĩnh đó của đảng. Qua đủ thứ trò gian manh và lối bịch, hao sức và tốn thuốc: nào là mạ lý hăm dọa mọi công dân đấu tranh đòi biên soạn một Hiến pháp mới (Nhóm trí thức 72, Các Công dân tự do, Hội đồng Giám mục, các Giáo hội Tin lành, Phật giáo, Hòa hảo...) qua báo đài công cụ, dư luận viên chó săn, cán bộ đảng viên đây đó, trí nô ký sinh trong các học viện và đại học... nào là đem cái đảng pháp (tức HP giả hiệu) tới tận từng hộ dân bắt ký đồng thuận với lời hăm dọa.... nào là khước từ đăng trên phương tiện thông tin đại chúng các ý kiến bất đồng với đảng... nào là nói không có tới 40-50 triệu ý kiến đồng thuận với HP của Quốc hội.

Việc tham tiền của thì nhân dân đã thấy ngay từ Cải cách Ruộng đất thu điền thổ vào tay đảng, rồi sau cuộc "chiến thắng" tháng 4-1975 với hiện tượng "vào vội vã vợ vét về". Lòng tham lam vô độ này còn bộc lộ từ sau năm 1985, lúc đảng mở cửa kinh tế, cho đảng viên, công an, quân đội được phép làm giàu (với quyền thế trong tay lẫn ưu thế nhờ đảng, ba hạng này đã phát lên nhanh chóng, lấn lướt đè bẹp mọi doanh nghiệp tư). Với luật đất đai 1993 tước mọi ruộng đất khỏi tay toàn dân để đảng trở thành địa chủ độc nhất, lòng tham này lại bùng phát hơn nữa. Mới đây, hôm 24-04, cái gọi là "

Đám gia nô mù quáng này đúng là đã làm theo ý đảng bày tỏ trong Dự thảo HP điều 57. Chính sách quản lý thị trường vàng hiện giờ (bị chỉ trích sau bài báo của Thanh Niên) và dư luận về một cuộc đổi tiền sắp tới (vì siêu lạm phát, vì nguy cơ vỡ nợ của ngân hàng, vì ngân hàng đang có nợ xấu cực khủng) chỉ bộc lộ thêm lòng tham lam vô độ của đảng.

Mù quáng vì cuồng tín chủ nghĩa, vì thù hận đối nghịch, vì tham quyền hám của, đó chính là bản chất bất biến, căn bệnh khó lành của CS. Đó cũng là v/đ khôn giải của đất nước nếu chủ nghĩa và chế độ CS không bị loại khỏi lịch sử loài người và lịch sử dân tộc.

**BAN BIÊN TẬP**



**Đảng cướp ngày chờ thay tên đổi họ (Babui - Danchimviet.info)**

# QUỐC HỘI CHÂU ÂU NGHỊ QUYẾT TỐ CÁO VIỆT NAM

## đàn áp nhân quyền, tự do ngôn luận, tự do tôn giáo Strasbourg, Pháp 18-04-2013

Trung tuần tháng 2, Ủy ban Bảo vệ Quyền làm Người Việt Nam cùng với Liên đoàn Quốc tế Nhân quyền công bố bản Phúc trình về “**Bloggers và Công dân Mạng sau chấn song nhà tù – Các hạn chế tự do trên mạng tại Việt Nam**”. Bản phúc trình gây chấn động dư luận quốc tế. Hầu hết các tờ báo lớn tại Hoa Kỳ, Canada, Âu châu, Á châu đều đăng tải.

Sau đó Phái đoàn Ủy ban Bảo vệ Quyền làm Người VN do ông Võ Văn Ái dẫn đầu đã đến hoạt động nhiều tuần lễ tại Quốc hội Châu Âu, mở cuộc “**Hội luận Bàn tròn**” trong khuôn viên Quốc hội với sự tham dự của nhiều Dân biểu QH châu Âu trình bày bản Phúc trình và đề nghị QH châu Âu ra Nghị quyết khẩn về tình trạng đàn áp tự do ngôn luận, các bloggers và công dân mạng tại VN.

Sang tháng 3, ông Võ Văn Ái lại phát biểu trước Hội đồng Nhân quyền LHQ về cuộc đàn áp tự do ngôn luận, các bloggers và công dân mạng.

Sau khi tham dự cuộc điều trần tại Quốc hội Hoa Kỳ ở Hoa Thịnh Đốn hôm 11-4, Phái đoàn liền trở lại Quốc hội châu Âu theo lời mời của Liên Âu tham dự Diễn đàn Liên Âu cho Dân chủ và Nhân quyền dưới đề mục “**Bình đẳng các Quyền mọi nơi trong Thế giới**” với sự có mặt của trên 200 đại biểu đến từ năm châu. Trong khi bà **Penelope Faulkner**, Phó chủ tịch Ủy ban Bảo vệ Quyền làm Người Việt Nam được mời chủ tọa phiên hội thảo về “**Tự do Tôn giáo trong thế giới**”, ông Võ Văn Ái tiếp tục gặp gỡ các Dân biểu để chuẩn bị hậu thuẫn cho Nghị Quyết mà Ủy ban Bảo vệ Quyền làm Người VN đề xuất.

Thành quả cuộc vận động nói trên của Ủy ban Bảo vệ Quyền làm Người Việt Nam, là vào đúng 17 giờ chiều nay, ngày 18-4-2013, tại trụ sở Quốc hội châu Âu ở Strasbourg miền Đông bắc Pháp, sau cuộc thảo luận sôi nổi về các vấn đề vi phạm nhân quyền tại Việt Nam, Quốc hội châu Âu đã được 6 chính đảng thông qua, không có phiếu chống, chỉ Nhóm Cực tả bỏ phiếu trắng.

Sau đây là bản dịch Việt ngữ toàn văn Nghị Quyết của QH Châu Âu :

### NGHỊ QUYẾT CỦA QUỐC HỘI CHÂU ÂU VỀ VIỆT NAM, ĐẶC BIỆT VỀ VẤN ĐỀ TỰ DO NGÔN LUẬN

(Tổng hợp 5 văn bản Nghị quyết của các Đảng Bình dân châu Âu (EPP), Liên minh Tiến bộ Xã hội và Dân chủ tại Quốc hội châu Âu (S&D), Đảng Dân chủ Tự do châu Âu (EFD), Đảng Xanh (ALE), và Đảng Bảo thủ và Cải cách châu Âu (ECR)

#### Quốc hội Châu Âu,

- y cứ vào Hiệp ước Đối tác và Hợp tác giữa Liên Âu và Việt Nam ký kết ngày 27-6-2012 và cuộc Đối thoại Nhân quyền Liên Âu-Việt Nam hai lần mỗi năm giữa Liên Âu và chính phủ Việt Nam,

- y cứ vào Công ước Quốc tế về các Quyền Dân sự và Chính trị mà Việt Nam tham gia ký kết năm 1982,

- y cứ vào cuộc Kiểm điểm Thường kỳ Toàn diện mà Việt Nam tường trình trước Hội đồng Nhân quyền LHQ tháng Tư năm 2009,

- y cứ vào Phúc trình của Báo cáo viên LHQ Đặc nhiệm Thăng tiến và Bảo vệ quyền tự do ý kiến và ngôn luận tại khóa họp lần thứ 14 của Hội đồng Nhân quyền LHQ tháng Tư năm 2010,

- y cứ vào lời tuyên bố của Phát ngôn nhân Đại diện tối cao Liên Âu bà Catherine Ashton trước các án lệnh đối các bloggers tại Việt Nam hôm 24-9-2012,

- y cứ vào Nghị quyết ngày 15-11-2012 về “Chiến lược cho Tự do Kỹ thuật số trong chính sách đối ngoại của Liên Âu,

- y cứ vào các Nghị quyết trước đây đối với Việt Nam,

- y cứ vào điều 122 trong những Quy tắc và Thủ tục của Liên Âu,

**A-** xét rằng, ngày 24-9-2012 ba nhà báo nổi danh : **Nguyễn Văn Hải / Điều Cày, Tạ Phong Tần và Phan Thanh Hải** bị kết án tù; xét rằng sau khi kháng án các án lệnh này được xác nhận theo thứ tự 12, 10 và 3 năm tù giam, và nhiều năm quản chế sau đó vì tội đưa lên mạng các bài viết trên các trang nhà của Câu lạc bộ các Nhà báo tự do;

**B-** xét rằng, theo phúc trình của các tổ chức nhân quyền quốc tế, 32 bloggers ly khai đã bị kết án tù khắc nghiệt hoặc đang chờ xét xử tại Việt Nam, 14 nhà hoạt động dân chủ lãnh án tù tổng cộng 100 năm vì sử dụng quyền tự do ngôn luận, những án tù 10 năm tù giam lên tới chung thân,

một ký giả một tờ báo nhà nước bị sa thải vì đưa lên blog lời phê bình Tổng bí thư Đảng Cộng sản; xét rằng các công dân mạng ly khai thường trực bị công an sách nhiễu, tấn công, kể cả **Lê Công Cầu** và **Huỳnh Ngọc Tuấn**;

**C-** xét rằng, một số tù nhân vì lương thức bị kết án chiếu theo sự mơ hồ về “an ninh quốc gia”, là những điều luật chẳng phân biệt giữa những hành động bạo động với sự biểu tỏ ôn hòa của những ý kiến bất đồng hay tín ngưỡng khác biệt, chẳng hạn như “tuyên truyền chống Nhà nước CHXHCNVN” (Điều 88 của Bộ luật Hình sự), “hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân” (Điều 79), “lợi dụng quyền tự do dân chủ xâm phạm quyền lợi Nhà nước” (Điều 258); xét rằng Pháp lệnh 44 cho phép giam cầm không thông qua tòa án càng ngày càng được sử dụng để bắt giam các nhà bất đồng chính kiến;

**D-** xét rằng, các bloggers và các nhà hoạt động bảo vệ nhân quyền càng ngày càng phải vận dụng Internet để nói lên chính kiến họ, phơi bày nạn tham nhũng, và kêu gọi sự quan tâm tới việc chiếm đất thô bạo và sự lạm quyền của các giới chức chính quyền;

**E-** xét rằng, nhà cầm quyền Việt Nam đàn áp có hệ thống tự do ngôn luận, biểu tình ôn hòa, và khủng bố những ai chất vấn chính sách của nhà nước, phơi bày trường hợp các viên chức lạm dụng quyền hành;

**F-** xét rằng, Việt Nam đang chuẩn bị “Nghị định về Quản lý, Cung cấp, Sử dụng dịch vụ Internet và nội dung thông tin trên mạng”, là nghị định mới về quản lý Internet nhằm pháp lý hóa cho chính quyền truy cập nội dung, kiểm duyệt và trừng phạt qua định nghĩa mơ hồ “hành vi bị cấm” bó buộc các công ty cung cấp dịch vụ Internet, kể cả các công ty ngoại quốc, phải hợp tác với chính quyền để dò la, theo dõi công dân mạng bất đồng chính kiến; xét rằng tự do về kỹ thuật số ngày càng bị hãm dọa;

**G-** xét rằng, năm 2009, trong cuộc phúc trình nhân quyền của Việt Nam tại cuộc Kiểm điểm Thường kỳ Toàn diện trước Hội đồng Nhân quyền LHQ, Việt Nam đã chấp nhận một số khuyến nghị về tự do ngôn luận, kể cả điều “bảo đảm hoàn toàn cho quyền tự do tìm kiếm, nhận và truyền đạt mọi tin tức, ý kiến, phù hợp với điều 19 của Công ước Quốc tế về Các quyền Dân sự và Chính trị”; xét rằng, Việt Nam chưa thực hiện những khuyến nghị trên đây;

**H-** xét rằng việc cưỡng chiếm đất của giới chức chính quyền, sử dụng bạo lực quá khích để đáp trả những

phản đối về lệnh đuổi này, bắt bớ tùy tiện các nhà hoạt động hay xử án nặng cho các người chống đối, trong khi quyền đất đai và quyền sử dụng đất đai không minh bạch;

**I-** xét rằng quyền tự do tôn giáo và tín ngưỡng bị đàn áp, và **Giáo hội Công giáo** cùng những tôn giáo không được thừa nhận, như **Giáo hội Phật giáo VN Thống nhất, Giáo hội Tin lành** và các giáo hội khác hiện đang bị khùng bỏ trầm trọng;

**J-** xét rằng VN bắt đầu tham khảo ý kiến công dân cho việc soạn thảo bản Hiến pháp mới, thế nhưng những ai trình bày quan điểm đều phải đối mặt với hình phạt hay áp lực;

**K-** xét rằng Việt Nam đang nhắm chiếc ghế tại Hội đồng Nhân quyền LHQ nhiệm kỳ 2014-2016;

### **Quốc hội Châu Âu**

**1-** Biểu tỏ mối quan tâm trước sự kết án và án tù khắc nghiệt cho những nhà báo và bloggers tại Việt Nam; tố cáo sự tiếp diễn những vi phạm nhân quyền, kể cả việc hăm dọa chính trị, sách nhiễu, tấn công, bắt bớ tùy tiện, kết án tù khắc nghiệt và các phiên tòa xử bất minh đối với những nhà hoạt động chính trị, nhà báo, bloggers, nhà bất đồng chính kiến, và nhà đấu tranh bảo vệ nhân quyền, cả hai giới ngoài luồng hay trực tuyến, vi phạm rõ ràng nghĩa vụ quốc tế đối với nhân quyền của VN;

**2-** Yêu cầu nhà cầm quyền tức khắc và vô điều kiện trả tự do cho tất cả các bloggers, ký giả trực tuyến và các nhà hoạt động bảo vệ nhân quyền; kêu gọi chính quyền Việt Nam chấm dứt mọi hình thức trấn áp chống lại những ai sử dụng quyền tự do ngôn luận, quyền tự do tín ngưỡng và tự do hội họp phù hợp với tiêu chuẩn nhân quyền quốc tế;

**3-** Kêu gọi chính quyền Việt Nam sửa đổi hay hủy bỏ các luật pháp hạn chế quyền tự do ngôn luận và tự do báo chí nhằm chuẩn bị cho một diễn đàn đối thoại và thảo luận dân chủ; đồng thời kêu gọi chính quyền Việt Nam sửa đổi bản dự thảo "Nghị định về Quản lý, Cung cấp, Sử dụng dịch vụ Internet và nội dung thông tin trên mạng" để bảo đảm Nghị định này bảo vệ quyền tự do ngôn luận trực tuyến;

**4-** Yêu cầu chính quyền Việt Nam chấm dứt việc cưỡng bức trục xuất [nông dân ra khỏi mảnh đất của họ], để bảo đảm quyền tự do ngôn luận của những ai tố cáo nạn lạm quyền trong vấn đề đất đai, bảo đảm cho những ai bị trục xuất hưởng các quyền khắc phục pháp lý và được bồi thường theo tiêu chuẩn quốc tế và nghĩa vụ chiếu theo luật nhân quyền quốc tế;

**5-** Kêu gọi nhà cầm quyền Việt Nam chấm dứt việc đàn áp tôn giáo và hủy bỏ các cản trở pháp lý đối với những tổ chức tôn giáo độc lập để họ được tự do sinh hoạt tôn giáo ôn hòa, phù hợp với nghĩa vụ quốc tế của Việt Nam, bằng sự công nhận quyền pháp lý cho tất cả các cộng đồng tôn giáo, cho phép tự do sinh hoạt tôn giáo và hoàn trả tất cả tài sản bị nhà nước cưỡng chiếm của **Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất, Giáo hội Công giáo** và các cộng đồng tôn giáo khác;

**6-** Biểu tỏ mối quan tâm trầm trọng về các điều kiện giam giữ các tù nhân vì lương thức với sự phân biệt đối xử và thiếu chăm sóc y tế; thỉnh cầu nhà cầm quyền Việt Nam bảo đảm sự toàn vẹn thân thể và tinh thần, bảo đảm việc tiếp cận cố vấn pháp lý và cho phép điều trị y tế cần thiết cho tù nhân;

**7-** Kêu gọi thêm lần nữa rằng, việc Đối thoại nhân quyền Liên Âu-Việt Nam phải đưa tới tiến bộ cụ thể trên lĩnh vực nhân quyền và tiến trình dân chủ hóa; kêu gọi Liên Âu phải luôn luôn nói lên mối quan tâm về vi phạm nhân quyền tại Việt Nam ở cấp cao nhất cũng như gia tăng áp lực nhà cầm quyền Việt Nam để bãi bỏ việc kiểm soát hay cấm đoán Internet và các blog, cũng như bãi bỏ việc cấm đoán giới truyền thông tự nhân; cho phép các nhóm hay cá nhân thăng tiến nhân quyền, biểu tỏ ý kiến hay bất đồng chính kiến của họ một cách công khai, từng bước bãi bỏ án tử hình, bãi bỏ hay sửa đổi các điều luật "an ninh quốc gia" được sử dụng để trừng phạt những nhà bất đồng chính kiến ôn hòa và trả tự do cho các tù nhân vì lương thức;

**8-** Nhắc lại với hai đối tác rằng Điều 1 của Hiệp ước Đối tác và Hợp tác giữa Liên Âu và Việt Nam ghi rằng: "*Tôn trọng nhân quyền và các nguyên tắc dân chủ trên nền tảng của cuộc hợp tác giữa các đối tác và cho những điều khoản của Hiệp ước, đây là điều lập thành yếu tố chính yếu của Hiệp ước*"; yêu cầu Đại diện Tối cao quyết định xem các chính sách nhân quyền của Việt Nam có tương hợp theo những quy định trong Hiệp ước Đối tác và Hợp tác giữa Liên Âu và Việt Nam hay không;

**9-** Khuyến khích Việt Nam tham gia ký kết Hiệp ước Rome về Tòa án Hình sự Quốc tế (ICC) cũng như Công ước LHQ chống Tra tấn (CAT); đồng lúc kêu gọi chính quyền Việt Nam hình thành Ủy hội độc lập về Nhân quyền quốc gia;

**10-** Thỉnh cầu Ủy hội Nhân quyền Liên chính phủ của ASEAN xem xét

tình trạng nhân quyền tại VN với sự quan tâm đặc biệt về tự do ngôn luận hầu đưa ra các khuyến nghị;

**11-** Hoan nghênh sự kiện Chính phủ Việt Nam kêu gọi công chúng góp ý vào bản Hiến pháp năm 1992 mà thời hạn được gia tăng cho đến tháng 9-2013, tuy nhiên lấy làm tiếc rằng sự tham khảo ý kiến quần chúng đã đưa tới những trừng phạt và áp lực đối với những ai biểu tỏ ý kiến họ một cách chính đáng; hy vọng rằng bản Hiến pháp mới quan tâm tới các quyền dân sự và chính trị, và ưu tiên cho quyền tự do tôn giáo; trong niềm kính trọng, chào đón cuộc đối thoại với những tổ chức nhân quyền; biểu tỏ niềm hy vọng rằng đây là điều dẫn tới những cải cách quan trọng trên lĩnh vực lao động, giáo dục và nhân quyền trong tương lai xa; đề nghị nhà cầm quyền mời Báo cáo viên LHQ đặc nhiệm Tự do ngôn luận đến thăm VN, và sau đó VN thực hiện những khuyến nghị của Báo cáo viên LHQ;

**12-** Chỉ thị cho Chủ tịch Liên Âu chuyển Nghị quyết này đến Phó chủ tịch Ủy hội / Đại diện Tối cao của Liên Âu để trao cho Ủy ban đặc trách Chính sách Đối ngoại và An ninh Liên Âu, Hội đồng châu Âu, Ủy hội châu Âu, các Chính phủ và thành viên quốc gia, Chính phủ và Quốc hội Việt Nam, các Chính phủ thành viên quốc gia ASEAN, Cao ủy Nhân quyền LHQ và Tổng Thư ký LHQ.

*(Bản dịch Việt văn của Quê Mẹ)*

## **TỰ DO NGÔN LUẬN**

**Bán nguyệt san ra ngày 1 và 15 mỗi tháng**

**IN VÀ TẶNG TẠI VN**

**Địa chỉ liên lạc:**

**witness2005@gmail.com**

**Muốn đọc tờ báo trên mạng,**

**xin mời ghé:**

**<http://www.tdongonluan.com>**

**[www.tudodanchvietnam.net](http://www.tudodanchvietnam.net)**

**<http://tudongonluan.atspace.com>**

**<http://www.viet.no>**

**Trong trang mạng thứ 1 và thứ 3 trên đây, Quý vị có thể tìm thấy nhiều tài liệu đấu tranh cho dân chủ tại Việt Nam**

**Cuộc lấy ý kiến nhân dân về Hiến pháp hiện nay thực chất là cuộc cưỡng bức nhân dân đồng thuận với Đảng pháp !**

# Tuyên bố của các Công dân Tự do QUYỀN LẬP HIẾN PHẢI THUỘC VỀ NHÂN DÂN .....Việt Nam ngày 21-04-2013.....

Chính phủ cho rằng cần xác định quyền lập hiến là thể hiện cao nhất chủ quyền nhân dân, gồm quyền sáng kiến lập hiến, quyền tham gia góp ý trong quá trình dự thảo HP và cuối cùng là quyền biểu quyết thông qua trưng cầu dân ý (\*).

Chính vì thế Chúng ta hãy đồng lòng:

1- Công khai gặp nhau nơi công cộng để trao đổi, trình bày ý kiến của mình về Hiến pháp cho một nước Việt Nam Dân Chủ.

2- Công khai bày tỏ chính kiến của mình về nội dung của Hiến pháp trên mọi diễn đàn điện tử bằng những bài viết, phát biểu tại những nơi công cộng bằng những bảng cầm tay, hàng chữ trên áo... Đó là quyền sáng kiến lập hiến, quyền tham gia góp ý Hiến pháp mà chính phủ đã đề cập.

3- Công khai xuống đường phổ biến những tài liệu góp ý tích cực và xây dựng về nội dung Hiến pháp để đồng bào chúng ta có những góc nhìn đa dạng, nhằm có một quyết định sáng suốt và độc lập đối với Hiến pháp của quốc gia.

4- Từ chối, bất hợp tác mọi hành vi cưỡng ép ký nhận những văn bản liên quan đến Hiến pháp mà chúng ta không đồng ý và xem đó là những vi phạm tư cách chủ thể về quyền lập hiến của người dân.

5- Công bố cho dư luận và chính phủ biết rõ mọi đe dọa, sách nhiễu đối với cá nhân và gia đình trong tiến trình thể hiện quyền lập hiến của mình.

Đối với chính phủ, chúng tôi, với nghĩa vụ đóng thuế để chính phủ có thể hoạt động và vận hành những sinh hoạt của quốc gia, trong vai trò của những người làm chủ đất nước và chủ thể của quyền lập hiến, yêu cầu chính phủ:

1- Đăng tải mọi ý kiến độc lập của cá nhân, tập hợp quần chúng về Hiến pháp - điển hình là Lời Tuyên bố của các Công dân Tự do, Thư của Hội đồng Giám mục Việt Nam

gửi Ủy ban Dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992 nhận định và góp ý sửa đổi Hiến pháp, Kiến nghị 72 về Sửa đổi Hiến pháp trên các kênh thông tin được vận hành bởi tiền thuế của nhân dân.

2- Thành lập một ủy ban độc lập để soạn thảo Hiến pháp và thu nhận ý kiến của nhân dân. Tính độc lập được thể hiện bằng việc bao gồm nhiều thành phần quần chúng trong ủy ban và không có quá bán đảng viên của đảng Cộng sản là thành viên của ủy ban.

3- Chấm dứt việc đến từng nhà dân ép ký tên vào kiến nghị trong đó chỉ có hai lựa chọn là đồng ý hoàn toàn và đồng ý kèm góp ý.

4- Ra văn bản nghiêm cấm và nghiêm trị mọi phát biểu, hành vi đe dọa nhân dân khi thể hiện ý kiến độc lập của mình về Hiến pháp.

5- Tổ chức Trung Cầu Dân Ý với sự giám sát của Liên Hiệp quốc mà Việt Nam là một thành viên, để có thể đảm bảo tính trung thực và khách quan của cuộc Trưng Cầu Dân Ý.

**Chúng ta, Các Công dân Tự do**  
(\* ) <http://phapluattp.vn/20130411122324936p0c1013/chinh-phu-kien-nghi-quyen-lap-hien-thuoc-ve-nhan-dan.htm>

## THÔNG BÁO VỀ NHỮNG BUỔI DÃ NGOẠI ĐỂ TRAO ĐỔI VỀ QUYỀN CON NGƯỜI

### Chúng Ta – Công Dân Tự Do

Quyền Con Người đã được quy định trong Hiến Pháp và đồng thời cũng là những giá trị phổ quát của nhân loại được xác nhận trong hai Công ước Quốc tế của Liên Hiệp Quốc về Quyền Con Người mà nhà nước Việt Nam là thành viên ký kết.

Những quyền này đã được tôn trọng và bảo vệ như thế nào, cụ thể trong đời sống của mỗi người, thân nhân và bạn bè của chúng ta?

Những vi phạm đối với Quyền Con Người đã ảnh hưởng đến đời

sống và khát vọng mưu tìm hạnh phúc của cá nhân và thành viên trong gia đình của mình ra sao? Chắc chắn, mỗi cá nhân trong chúng ta đều có những trải nghiệm thực tế khác nhau và đó là điều mà chúng ta cần chia sẻ với nhau.

Từ mỗi góc nhìn, kinh nghiệm, ước muốn của mỗi cá nhân, cũng như khát vọng chung của cả cộng đồng, Quyền Con Người sẽ cần có những cải thiện như thế nào để Việt Nam sớm thực sự trở thành một nước Dân Giàu, Nước Mạnh, Xã Hội Công Bằng, Dân Chủ, Văn Minh? Đó chắc hẳn sẽ là chủ đề quan tâm của tất cả chúng ta.

### Các bạn thân mến!

Trong ước muốn vừa có những sinh hoạt cộng đồng lành mạnh, vừa tạo được cơ hội để trao đổi với nhau về những điều hữu ích cho việc góp phần xây dựng một xã hội tốt đẹp, chúng tôi hy vọng các bạn sẽ hưởng ứng buổi dã ngoại này.

### Chương trình cụ thể:

Các Công Dân Tự Do thân mời quý phụ huynh và các bạn trẻ cùng tham dự những buổi dã ngoại lành mạnh, sinh hoạt cùng bạn bè.

### Hình thức tham gia:

Mỗi người chúng ta sẽ tự đem theo đồ ăn nhẹ cho mình và gia đình. Đây là dịp để chúng ta gặp nhau, giải trí, làm quen và cùng nhau trao đổi về vấn đề Quyền Làm Người trong đời sống của chúng ta.

**Thời gian và địa điểm: 8h30 sáng ngày 5 tháng 5 năm 2013**

### - Tại Sài Gòn:

- Công viên 30 tháng 4, đường Lê Duẩn, phường Bến Nghé, Quận 1.  
Liên lạc đăng ký tham gia với bạn Nguyễn Hoàng Vi. Đt: 01287 123 126

### - Tại Nha Trang:

- Công viên Bạch Đằng, đường Trần Phú, đối diện Học viện Hải quân. Liên lạc đăng ký tham gia với bạn Nguyễn Ngọc Như Quỳnh. Đt: 0905 140 835

### - Tại Hà Nội:

- Công viên Nghĩa Đô, đường Nguyễn Văn Huyền, Cầu Giấy, Hà Nội. Liên lạc đăng ký tham gia với bạn Nguyễn Văn Dũng. Đt: 0974 468 775



# BAN BẢO VỆ TỰ DO TÍN NGƯỠNG ĐẠO CAO ĐÀI

## YÊU CẦU XÓA BỎ ĐIỀU 4 HIẾN PHÁP

*Milpitas, California, HK 22-03-2013*

Kính quý đồng đạo,

Tôi, Hiền tài Nguyễn Thanh Liêm, Trưởng ban Bảo vệ Tự do Tín ngưỡng Đạo Cao Đài, xin có đôi lời kêu gọi quý đồng đạo ủng hộ tiến trình dân chủ hóa đất nước, khởi đầu là việc yêu cầu loại bỏ điều 4 Hiến Pháp theo trào lưu cách mạng dân chủ đang nở rộ trong và ngoài nước nhằm tiến tới giải thể đảng Cộng sản Việt Nam, đem lại quyền tự do dân chủ thực sự cho Tổ quốc. Qua đó, đạo Cao Đài được trả lại quyền tự chủ, tự trị độc lập trong phạm vi 40 cây số vuông, phát triển một "Thánh Địa Vô Phòng Thủ" độc lập, như tinh thần Quốc tế đã công nhận dưới sự bảo vệ của Hội đồng Bảo an Liên Hiệp quốc cũng như quyền tự do phát triển đạo trên phạm vi toàn thế giới.

Điều 4 Hiến pháp nước CHXH CN Việt Nam năm 1992 quy định: *Đảng cộng sản Việt Nam, đội tiên phong của giai cấp công nhân Việt Nam, đại biểu trung thành quyền lợi của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của cả dân tộc, theo chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội. Mọi tổ chức của Đảng hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật.*

Đường lối và chính sách độc quyền lãnh đạo của đảng CSVN gần 70 năm qua đã khiến cho nước Việt Nam thân yêu của chúng ta trở nên nghèo nàn lạc hậu, dân chúng lầm than thống khổ, dân oan (đòi nhà cửa, đất đai, ruộng vườn và tài sản bị bọn giai cấp thống trị cướp đoạt) nổi lên khắp các tỉnh thành trong nước, tôn giáo bị đàn áp khắc nghiệt, Tổ quốc đứng trước nguy cơ bị giặc Tàu Cộng xâm lăng. Chính ông tổ của Cộng sản Quốc tế cũng đã thừa nhận "Ở đâu có áp bức là ở đó có đấu tranh!" Đó là lời kêu gọi nhân dân bị trị hãy mạnh dạn đứng lên giành lại quyền tự do đương nhiên được hưởng của tất cả các dân tộc trên toàn thế giới, chống lại

ách thống trị của giai cấp cầm quyền độc tài, độc đảng.

Gần đây, nhiều bông hoa dân chủ đã nở rộ trong cộng đồng dân tộc Việt Nam, mở màn một thời kỳ khai phóng, đó là những phát súng khởi đầu cho cuộc cách mạng dân chủ, nhân quyền mà toàn thể nhân dân hằng mong đợi. Khởi đầu là Bản góp ý của 72 nhà trí thức yêu cầu loại bỏ điều 4 Hiến Pháp, tiếp theo Hội đồng Giám mục Việt Nam đã lên tiếng kêu gọi dưới sự yểm trợ của tất cả Công dân Công giáo, kế đến là lời kêu gọi của Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất và sau đó là của Giáo hội Phật giáo Hòa Hảo Thuần túy.... Tinh thần cách mạng dân chủ này phát xuất từ tình yêu Tổ quốc, yêu đồng bào, yêu nhân loại lúc nào cũng chứa chan ngập tràn trong lòng dân Việt.

Mọi công dân Việt Nam dù có đạo hay không theo tín ngưỡng nào đều quyết tâm xóa bỏ điều 4 Hiến pháp, chấm dứt hoàn toàn vai trò của đảng Cộng sản trong việc cai trị đất nước, trao lại quyền quyết định vận mệnh, tương lai dân tộc cho hơn 80 triệu đồng bào Việt Nam trong và ngoài nước qua việc xây dựng một Hiến pháp dân chủ pháp trị, tam quyền phân lập, đa nguyên chính trị, đa đảng lập quyền, chánh quyền phải thực sự của dân, do dân, vì dân và phục vụ dân.

Là tín đồ của tôn giáo Cao Đài, 38 năm qua, chúng ta đã quá đau khổ dưới sự cai trị độc tài của đảng CSVN do sự giải thể cơ cấu hành chánh đạo và thay thế vào một đạo Cao Đài Mới dưới sự điều khiển của đảng CS, chánh pháp của Đức Chí Tôn không còn khả năng cứu độ nhân loại. Vì thế, việc lên tiếng đòi xóa bỏ điều 4 Hiến pháp đối với đạo Cao Đài còn có nghĩa là đòi hỏi sự thoái vị của chi phái Nguyễn Thành Tám, trả lại quyền định đoạt vận mệnh tôn giáo Cao Đài cho Đại hội Nhơn sanh quyết định.

Tóm lại, xóa bỏ điều 4 Hiến

Pháp có nghĩa là xóa bỏ độc quyền lãnh đạo đất nước của đảng Cộng sản Việt Nam. Đảng CS không còn thì chi phái Nguyễn Thành Tám sẽ bị diệt vong, Hội Thánh chân chính sẽ tái xuất hiện để cứu thế, độ đời. Vì vậy, dù là tín đồ của một tôn giáo, chúng ta vẫn phải có trách nhiệm với thể chế chính trị quốc gia, yếu tố trực tiếp tác động tới sự hưng vong của tôn giáo.

Vì thế, tôi thiết tha kêu gọi quý huynh tỷ đệ muội hỡi quan tâm đến vận mệnh đất nước, tham gia tiến trình giải thể đảng Cộng sản độc tài, trước mắt là tích cực hưởng ứng các phong trào đòi hỏi loại bỏ điều 4 Hiến pháp để toàn dân VN nói chung, trong phạm vi hẹp hơn là các tôn giáo và cuối cùng là đạo Cao Đài, nói riêng, được thực sự hưởng quyền tự do dân chủ của con người trên bình diện xã hội lẫn tâm linh.

Nay để lời kêu gọi. Trân trọng kính chào.

Ngày 22-3-2013.

Ban Bảo vệ Tự do Tín ngưỡng đạo Cao Đài

237 Summerfield Drive

Milpitas, CA 95035

Trưởng ban,

**Hiền tài Nguyễn Thanh Liêm**

### **Trích Tuyên bố của Châu đạo Cao Đài California ngày 17-03-2013**

Tại Việt Nam, Tự do và Dân chủ đã bị điều 4 Hiến pháp của CHXH CN bóp chết ngay khi đảng CSVN đặt nền cai trị trên đất nước này..

Điều 4 Hiến pháp của nhà nước Việt Nam còn tồn tại thì dân tộc Việt Nam còn đau khổ, các tôn giáo ở Việt Nam còn bị pháp nạn, xã hội Việt Nam còn tham nhũng lộng hành, giai cấp thống trị còn chiếm đoạt tài sản của nhân dân, lối sống hoang phí, sa đọa còn tiếp tục tàn phá nền phong hóa mà Tổ tiên chúng ta đã hơn 4.000 năm gây dựng và điều 4 Hiến pháp tự nó không đứng vững đối với nhân dân Việt Nam nên đảng CSVN phải cần đến sự che chở của quan thầy Trung cộng. Đó là hiểm họa cho đất nước dần dần bị mất vào tay Trung Cộng.

Tóm lại điều 4 Hiến pháp là đại họa cho Dân tộc và Tổ quốc Việt Nam, đó là sự thật đã được chứng minh quá rõ ràng sau 38 năm cầm quyền của đảng CSVN....

# Liên kết phá tan xiềng xích bạo tàn, dối trá và gian ác là chế độ Cộng sản

Giám mục Vincent Nguyễn Văn Long 24-04-2013

Kính thưa toàn thể quý vị cùng đồng bào thân yêu trong và ngoài nước,

Hôm nay, chúng tôi những người quan tâm đến vận mệnh quê hương và tiền đồ dân tộc, đến trước tòa nhà quốc hội Úc Đại Lợi, biểu tượng của tự do và dân chủ, để bày tỏ sự liên đới với đồng bào quốc nội trong tiến trình dân chủ hóa đất nước. Lời đầu tiên chúng tôi muốn được gửi đến đồng bào thân yêu và nhất là những nhà tranh đấu trong nước là quý vị không cô đơn trước thế lực của bạo quyền Cộng sản. Chúng tôi những người con dân nước Việt tha hương hậu thuẫn cho quý vị. Những người yêu chuộng tự do dân chủ khắp nơi hậu thuẫn cho quý vị và nhất là lịch sử đang xoay chuyển về đích hướng mà quý vị đang hy sinh tranh đấu, nơi gương tiền nhân anh dũng.

Quả thế, chưa bao giờ làn sóng dân chủ lại dâng cao trên khắp quê hương đất nước như ngày hôm nay. Sau bao thập niên sống trong một ý thức hệ ngoại lai, vong bản và hoàn toàn băng hoại, người dân Việt Nam đang đứng lên truất phế Cộng nô và phục hồi quyền làm chủ vận mệnh đất nước. Gần đây, nhiều tổ chức yêu nước và nhất là các tôn giáo cũng đã cùng mạnh dạn dẫn thân, mở màn cho một thời kỳ khai phóng đầy hứa hẹn. Khởi đầu là Bản góp ý của 72 nhà trí thức yêu nước yêu cầu loại bỏ điều 4 Hiến pháp; tiếp theo đó Hội đồng Giám mục đại diện cho Giáo hội Công giáo Việt Nam, Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất, Giáo hội Phật giáo Hòa Hảo, Hội thánh Cao Đài và rất nhiều tổ chức trong và ngoài nước đã cùng hòa nhịp với hơn 80 triệu trái tim Việt Nam cương quyết xóa bỏ độc tài đảng trị. Mọi người mang dòng máu Lạc Hồng, không phân biệt tôn giáo hay xu hướng chính trị đều quyết tâm xóa bỏ Điều 4 Hiến pháp, tức là chấm dứt hoàn toàn vai trò độc quyền

của đảng Cộng sản trong việc điều hành đất nước và mở ra một kỷ nguyên mới cho dân tộc.

Quý vị và đồng bào thân mến,

Gần 70 năm từ ngày bạo quyền cai trị miền bắc và gần 38 năm từ ngày họ áp đặt chế độ ngoại lai “Mác-Lê” trên khắp quê hương thân yêu, Cộng sản đã gây ra bao nhiêu chết chóc, kinh hoàng, bao hận thù, chia rẽ, bao bất công, đau khổ, bao nhục nhằn cay đắng. Từ chính sách đầu tó “Cải cách Ruộng đất” của thập niên 50 tại miền Bắc, cho tới cuộc thảm sát Tết Mậu Thân tại Huế năm 1968; từ những cuộc vượt biển vô tiền khoáng hậu cho tới nỗi nhục quốc thể còn đang tiếp diễn như những người lao động hợp tác bị ngược đãi; những trẻ em bị bán làm nô lệ tình dục; những người dân oan bị tư bản đỏ cướp đất; các công nhân bị bóc lột ở các hãng xưởng trong nước v.v... Thật oái oăm và mâu thuẫn khi chế độ Cộng sản hứa hẹn một thiên đàng cho giai cấp vô sản, nhưng trên thực tế họ lại bị sống trong một địa ngục đầy bất công và bị bóc lột bởi chính hệ thống tư bản đỏ. Nghiêm trọng hơn nữa đó là những đe dọa về chủ quyền của đất nước mà nhà cầm quyền Cộng sản đã chứng tỏ sự nhu nhược, hèn nhát và phản bội của họ. Phải chăng chỉ vì muốn duy trì quyền lực và tư lợi, họ đã sẵn sàng trao đổi quyền lợi của người dân và cơ đồ của tổ quốc? Phải chăng họ đang hiện nguyên hình là những người Cộng nô, hèn với giặc ác với dân? Khi lãnh thổ và lãnh hải bị xâm lấn thì nhà cầm quyền Cộng sản chỉ im lặng hay phản ứng chiêu lệ. Ngược lại, họ sẵn sàng huy động cả một hệ thống an ninh hùng hậu để triệt hạ những người yêu nước mà vũ khí tự vệ duy nhất là tinh thần ái quốc. Nhưng lịch sử luôn đứng về công lý và sự thật. Lịch sử cũng sẽ lên án những ai làm việc ô nhục phản quốc như những tên “cồng rắn cắn gà nhà” trong quá

khứ.

Quý vị và đồng bào thân mến,

Việt Nam trước thế kỷ 21 có thể ví như con thuyền trước đại dương đầy sóng gió. Chúng ta không thể vượt đại dương trên một con thuyền cũ kỹ lỗi thời. Chế độ Cộng sản chính là con thuyền cũ kỹ lỗi thời đó. Cả dân tộc ta đang đứng trước thảm họa bị chìm đắm và diệt vong. Con đường tiến lên cái gọi là Xã hội Chủ nghĩa chính là con đường dẫn đến sự băng hoại và bế tắc toàn diện như đang diễn ra hiện nay. Đất nước chúng ta cần một con thuyền mới để ra khơi trong thiên niên kỷ mới. Con thuyền đó không được xây dựng bằng ý thức hệ ngoại lai mà được tác tạo bởi ý chí và nhiệt huyết của mọi người dân. Trong kiến nghị của Hội đồng Giám mục Việt Nam, các ngài đã mạnh dạn tuyên bố là phải phục hồi “quyền làm chủ của người dân”, là “lấy truyền thống văn hóa dân tộc làm nền tảng tư tưởng và điều hành xã hội”, là thực hiện một tiến trình dân chủ dẫn đến một “nhà nước pháp quyền của dân, do dân và vì dân”. Nói tóm lại, chỉ có con thuyền dân chủ mới đưa Việt Nam vào đại dương của thiên niên kỷ mới.

Trong Kinh thánh Kitô giáo có câu “Người gieo trong đau thương sẽ gặt hái trong vui cười”. Chúng ta chỉ có một tương lai tươi sáng cho đất nước và cho dân tộc khi chúng ta dẫn thân đi “gieo trong đau thương”. Vì sự nghiệp của tiền nhân và vì tương lai của những thế hệ nối tiếp, chúng ta hãy vượt qua sự vô cảm và sự sợ hãi. Người Việt yêu nước khắp nơi, chúng ta hãy liên kết thành sức mạnh để phá tan xiềng xích của sự bạo tàn, dối trá và gian ác là chế độ Cộng sản. Hãy “cùng nhau đứng lên đáp lời sông núi” (lời bài hát của anh Việt Khang) kiến tạo một Việt Nam dân chủ, văn minh, nhân ái, thái hòa cho xứng với hy sinh của tiền nhân và niềm kiêu hãnh của thế hệ tương lai.

Giám mục Vincent Nguyễn Văn Long, TGP Melbourne, Úc châu.



# TRUNG LẬP

## Quyền lợi Dân tộc hay quyền lợi gia cấp?

**Ts Nguyễn Ngọc Chu 15-04-2013**

*Trong cuộc sống, một người thường có nhiều bạn. Và trong số nhiều bạn đó, sẽ có bạn rất thân, thân nhất. Nhưng khi ta khẳng định ai cũng là bạn như nhau của ta – trong số đó bao gồm cả kẻ thù của ta, thì điều đó đồng nghĩa với không ai là bạn của ta cả, ngoài một thực tế là ta có kẻ thù.*

Chúng ta biết nước ta đang tiến hành một chính sách đối ngoại mà theo cách diễn tả phổ cập là trung lập, là làm bạn với tất cả các nước, là không đi theo hay liên minh với một nước nào cả.

Có người cho đây là một chiến lược khôn ngoan. Nhưng với những ai hiểu biết, thì đó là sai lầm sơ đẳng, sẽ rất nguy hại cho vận mệnh quốc gia, nhất là khi xảy ra xung đột vũ trang.

**Trung lập có phải là trò chơi của nước nhỏ?**

Chúng tôi muốn tiếp tục cách tiếp cận dạng tiên đề như trong bài trước (Tái cơ cấu kinh tế: Bỏ đề cơ bản), để vạch ra sự sai lầm của chiến lược trung lập của nước ta hiện nay. Trung thành với cách tiếp cận thông nhất, chúng tôi sẽ đặt những câu hỏi mang tính cốt sống mà từ đó sẽ suy ra lời giải cho bài toán nêu ra ở trên. Chúng tôi xin nhấn mạnh lần nữa: trong các câu trả lời, chúng tôi chỉ đề cập đến các nguyên nhân chính.

**1. Việt Nam có phải là một cường quốc lớn hay không?**

*Câu trả lời rõ ràng là: Không.*

Điều này thì có lẽ tất cả mọi người đều thông nhất.

**2. Khi tự cho mình là trung lập, có phải Việt Nam đã tự đặt mình trong vị thế độc lập với các nước còn lại?**

*Câu trả lời rõ ràng là: Đúng.*

Khi chúng ta nói chúng ta trung lập, có nghĩa là chúng ta không theo ai cả. Khi chúng ta nói chúng ta làm bạn với tất cả và chúng ta không liên minh riêng rẽ với ai, tức là không có ai thân thiết đặc biệt hơn

đối với ta. Cho nên khi tuyên bố chúng ta trung lập, không liên minh với ai, chính là chúng ta đã tự đặt mình vào vị thế độc lập, ngang hàng với các cường quốc lớn hay các liên minh khác, tự chúng ta là một cực trên bàn cờ.

**3. Khi chúng ta trung lập không liên minh với ai cả, có một cường quốc lớn tấn công nước ta, các nước khác có ai cùng tham chiến bảo vệ ta không?**

*Câu trả lời dứt khoát là: Không*

Rõ ràng các cường quốc lớn sẽ phải rất cân nhắc, sẽ không dám đơn phương tấn công một nước trung lập nếu đó là một nước lớn mạnh. Nhưng một cường quốc lớn có thể sẽ dễ dàng tấn công một nước trung lập nhỏ yếu khác.

**4. Các cường quốc lớn có luôn tiến hành những chính sách để họ lớn mạnh hơn và giành ảnh hưởng nhiều hơn đối với các nước nhỏ?**

*Câu trả lời rõ ràng là: Có.*

Từ các phân tích trên, mệnh đề dưới đây sẽ là câu trả lời đúng đắn cho vấn đề đã đặt ra:

**Trên bàn cờ quốc tế chỉ có các cường quốc lớn mới đủ năng lực để tự cho mình quyền trung lập, tức là quyền độc lập với các nước khác, quyền tự mình đứng riêng hay dẫn đầu một phe. Các nước nhỏ không đủ năng lực để tự bảo vệ mình trong tư cách của một quốc gia trung lập và sớm hay muộn sẽ bị phụ thuộc nhiều hơn vào một cường quốc lớn. Trò chơi trung lập là trò chơi của các cường quốc lớn, không phải là trò chơi của nước nhỏ.**

Đến đây thì bạn đọc có thể thấy rõ đối với một nước nhỏ, việc tiến hành một chiến lược đối ngoại trung lập, làm bạn với tất cả, không liên minh với ai cả, là một sai lầm chiến lược.

Điều này rất nguy hiểm cho vận mệnh quốc gia khi có một nước lớn láng giềng luôn ngang ngược o ép,

tìm cách lấn chiếm lãnh thổ, bắt phải phụ thuộc.

**Đằng sau sự lạ lùng của chính sách đối ngoại?**

Hãy nhìn các cường quốc như Nhật, Đức, Pháp, Anh mà còn phải tự liên minh lại, hay liên minh với một cường quốc lớn như Mỹ, thì thấy chính sách trung lập của nước ta thật lạ lùng đến dường nào!

Ta sẽ đi tìm hiểu sự lạ lùng của chính sách đối ngoại của nước ta.

**1. Lãnh đạo nước ta có biết nhà cầm quyền Trung Quốc không tốt với nước ta không?**

*Câu trả lời cũng rất rõ ràng: Có.*

Không người Việt Nam nào là không biết tâm địa của các nhà cầm quyền Trung Quốc đối với nước ta.

**2. Tại sao lãnh đạo nước ta không liên minh với Hoa Kỳ?**

*Câu trả lời là: Sợ Hoa Kỳ đòi cải cách dân chủ và nhân quyền sẽ dẫn đến chế độ đa đảng.*

**3. Tại sao lãnh đạo nước ta lại không liên minh với Nga?**

*Bởi Nga chưa đủ sức mạnh cần thiết để áp đảo Trung Quốc, và Nga có những lợi ích chiến lược với Trung Quốc mà Nga chưa thể hy sinh vì ta.*

**4. Tại sao biết nhà cầm quyền Trung Quốc không tốt mà lãnh đạo VN vẫn phải thân với họ?**

*Câu trả lời cơ bản sẽ như sau:*

*Một là, Có những người trong lãnh đạo nước ta sợ Trung Quốc, vì có thể Trung Quốc gây ảnh hưởng làm mất ghế lãnh đạo;*

*Hai là, Muốn dựa vào Trung Quốc để duy trì chế độ một đảng dưới quan niệm làm tương cùng tương đồng ý thức hệ, cùng thể chế một đảng như nhau;*

*Ba là, Chưa thể liên minh riêng với Nga;*

*Bốn là, Không dám liên minh với Hoa Kỳ vì sợ mất chế độ một đảng.*

**5. Trong 3 cường quốc lớn là Hoa Kỳ, Nga, Trung Quốc, nước nào đang là mối nguy trực tiếp nhất đối với nước ta?**

*Câu trả lời là: Trung Quốc.*

Như vậy bạn đọc có thể tự rút ra câu lời tại sao lại có sự chọn lựa chính sách đối ngoại lạ lùng như vậy của lãnh đạo nước ta.

**Hệ lụy của chính sách trung lập**



# MỘT SỐ THIÊN Ý CẦN CHIA SẺ

Huyền Thục Vy 21-04-2013

Như trên đã chỉ ra, chính sách trung lập của lãnh đạo nước ta hiện nay là do mâu thuẫn chính trong nội tâm của họ. Họ muốn bảo vệ thể chế một đảng nên lúng túng không thể lựa chọn liên minh. Nếu đứng trên phương diện lợi ích dân tộc thì câu trả lời đã quá rõ ràng.

Cần thiết phải chỉ ra rằng, tình cảnh “Con kiến mà leo cành đa” hiện nay sẽ dẫn đến những hệ lụy tất yếu sau đây, ảnh hưởng đến an nguy và lợi ích dân tộc.

Khi xung đột vũ trang xảy ra với Trung Quốc, không cường quốc lớn nào hay liên minh nào liệu mình bảo vệ nước ta.

1- Càng tránh xung đột vũ trang, chúng ta càng bị Trung Quốc chèn ép trắng trợn.

2- Chúng ta phải cam chịu để Trung Quốc chiếm Hoàng Sa và một phần Trường Sa và không dám kiện Trung Quốc ra tòa án quốc tế vì không có liên minh đủ mạnh hậu thuẫn.

3- Chúng ta sẽ bị Trung Quốc ngang ngược lấn chiếm khai thác dầu khí trên phần thềm lục địa của chúng ta.

4- Ngư dân chúng ta sẽ bị Trung Quốc xua đuổi hành hạ.

5- Chúng ta không thể có biện pháp ngăn chặn hiệu quả và ngày càng trở thành thị trường tiêu thụ hàng hóa Trung Quốc.

6- Kết cục là chúng ta ngày càng phụ thuộc vào Trung Quốc toàn diện về chính trị kinh tế và sẽ mất thêm lãnh thổ cho Trung Quốc.

## Câu hỏi tại sao?

*Khái niệm dân tộc có trước và sẽ trường tồn lâu hơn khái niệm giai cấp. Quyền lợi dân tộc lớn hơn quyền lợi giai cấp.*

*Vậy tại sao chúng ta phải hy sinh quyền lợi dân tộc để bảo vệ quyền lợi giai cấp?*

*Yêu nước là yêu dân tộc!*

*N.N.C. gửi trực tiếp cho BVN*

**Xin vui lòng giúp  
phổ biến bán  
nguyệt san này tới  
ĐỒNG BÀO QUỐC NỘI**

Có lẽ tôi dành quá nhiều sự quan tâm và giấy mực cho cuộc chuyển hóa Dân chủ ở Miền Điện. Nhưng rõ ràng đó là một hình mẫu mà những người Việt Nam tranh đấu cho Dân chủ phải lưu tâm. Bởi, nếu thành công của họ sẽ cổ vũ chúng ta, thì những khó khăn hiện tại sẽ làm nản lòng không ít người quan tâm.

Ngày 14 tháng 3 vừa qua, bà Aung San Suu Kyi đã xuất hiện tại mô hình Monywa và đã phải đối diện với sự giận dữ của người dân địa phương, khi bà đến khuyên họ chấm dứt biểu tình chống dự án khai thác đồng liên doanh với Trung Quốc này, vì theo bà, điều đó sẽ làm tổn hại nền kinh tế quốc gia. Thứ nữa, đến nay, mâu thuẫn giữa người Phật giáo đa số và người Hồi giáo thiểu số vẫn chưa có cách giải quyết, những nhóm sắc tộc ở vùng biên giới - thân Trung cộng vẫn giữ lập trường chống đối chính quyền Miền Điện và cũng không có quan hệ tốt với bà Suu Kyi. Những khó khăn đó khiến không ít người kỳ vọng vào bà Suu Kyi, vào cuộc chuyển hóa ở Miền Điện cảm thấy hụt hẫng. Có nhiều nguồn dư luận cho là bà có xu hướng đi gần lại với giới quân phiệt, thiếu khả năng chính trị, thiếu kinh nghiệm nghị trường... Nhiều người còn cho là giải pháp kinh tế nên đi trước giải pháp chính trị để đảm bảo thành công cho nền dân chủ, rằng Dân chủ quá sớm cũng không phải là tốt. Tôi e rằng, một số người còn lấy những khó khăn trong bối cảnh chính trị tại Miền Điện hiện nay để chứng minh rằng: những người dân chủ đối kháng với chính quyền độc tài cũng không thể giải quyết khó khăn cho quốc gia, đứng một phía để chỉ trích luôn dễ dàng hơn làm người trong cuộc... Đứng trước những phân tích có lợi cho các chính quyền độc tài đó, cá nhân tôi có một vài thiên ý sau:

1- Thứ nhất, liên quan đến câu chuyện thỏa hiệp. Mong muốn một cuộc chuyển hóa ôn hòa, không đổ máu luôn là một điều đáng trân trọng; nhưng một sự thỏa hiệp với chính quyền độc tài bỏ qua Công lý (vẫn đảm bảo địa vị lãnh đạo, tài sản, cũng như không truy tố các lãnh đạo độc tài) luôn là một quyết định đầy thách thức, sẽ gây chia rẽ lớn trong hàng ngũ những người đấu tranh đòi Dân chủ và làm tổn thương niềm tin vào lẽ Công bằng. Những tội ác của các chính quyền độc tài có thể được một

phe nhóm thỏa hiệp bỏ qua, nhưng điều đó không có nghĩa là nó cũng được các nạn nhân và dư luận dân chúng nói chung khoan thứ. Những bất công đã ăn sâu trong xã hội không thể nói gạt sang 1 bên là được.

Trong trường hợp Miền Điện, khi chấp nhận đối thoại với chính quyền độc tài và thỏa hiệp để trở thành Nghị sĩ, bà Suu Kyi và đảng của bà đã tự đẩy mình ra xa khỏi những nhóm đấu tranh đối lập khác và những nạn nhân của chế độ. Ở đó, chỉ có nhóm của bà từ vị trí đối kháng trở nên những đồng sự với chính quyền, còn nhiều phe phái và nhiều người dân thường khác vẫn chưa tìm thấy lý do để tin tưởng và hợp tác với chính quyền.

Hơn nữa, sau nhiều năm bị quản thúc và đàn áp, thiếu trải nghiệm trên nghị trường, bà và đảng NLD sẽ phải xoay sở khó khăn trong môi trường chính trị ngột ngạt vì ưu thế nghiêng về tập đoàn quân phiệt. Bà đã trao cho họ thứ mà họ cần, đó là tính chính đáng; họ trao lại cho đảng của bà những chiếc ghế nghị sĩ bị siết chặt bởi sức ép tương quan lực lượng. Càng đi gần với chính quyền, bà càng xa lòng dân - thứ quý giá mà không phải lãnh đạo chính trị nào cũng có được. Đó là một cái giá không rẻ và người Việt chúng ta phải coi chừng!

2- Thứ hai, liên quan đến những chỉ trích về biểu hiện của bà Suu Kyi. Nền kinh tế và cả xã hội Miền Điện lụn bại và chưa thoát ra khỏi sự kèm tỏa của Trung Quốc, sau nhiều năm dưới chế độ độc tài. Họ đã và sẽ còn vô số nan đề cần giải quyết. Những vấn đề đó, hoặc do đặc thù của xã hội Miền Điện, hoặc do chính quyền độc tài tạo ra từ lâu, nay họ trao lại cho bà. Họ giải quyết không được, không sao, nhưng nếu bà vướng vào những rắc rối ấy, thì phe quân sự đã thành công trong việc làm giảm uy tín của bà. Bà trở thành bia đỡ đạn thay cho họ. Họ có thể vô hiệu hóa bà một cách rất... lịch sự.

Qua câu chuyện này, trước khi có những nản lòng không cần thiết, chúng ta nên cùng nhau suy nghiệm lại. Thực ra, Dân chủ là một quá trình, không phải là một phép màu có khả năng tháo gỡ mọi vấn nạn trong một sớm một chiều. Chúng ta nên tự hỏi, chúng ta đòi hỏi Tự do Dân chủ vì điều gì? Tất nhiên không phải là nhằm thủ đắc một cỗ máy sản xuất ra những chính trị gia kiệt xuất. Chúng

ta đấu tranh vì một niềm tin rằng, chế độ dân chủ là chế độ khả dĩ nhất cho đến nay, giải quyết các v/đ quốc gia dựa trên giá trị tự do, sự đồng thuận và lòng khoan dung. Chế độ dân chủ không nhất thiết tạo nên những ảnh hưởng trong chính trị, mà tạo ra cơ hội vận động nguồn năng lực trí tuệ quốc gia một cách sâu rộng nhất.

Vì thế, dấu cho quả thực bà Suu Kyi hay các chính trị gia dân chủ trong tương lai của Việt Nam thiếu một số kỹ năng chính trị cần thiết, điều đó cũng không làm thối chuyển niềm tin của chúng ta vào Dân chủ. Thí dụ, những năm dưới thời Lech Walesa và nhiều năm sau đó, Ba Lan đã gặp phải nhiều khó khăn kinh tế - chính trị, nhưng hãy nhìn Ba Lan ngày nay xem! Dân chủ có thể không ngay tức khắc đưa một nhóm lãnh đạo tài giỏi lên nắm quyền, nhưng nó sẽ mở ra cánh cửa lớn để con cháu chúng ta chọn được những nhà lãnh đạo như thế lên điều hành đất nước trong tự do và thượng tôn pháp luật. Đó mới là phép màu thực sự của Dân chủ. Mọi khởi đầu luôn khó khăn, nhưng không bắt đầu, chúng ta sẽ không có cơ hội nào cả.

3- Thứ ba, liên quan đến các mối bất ổn xã hội. Các sắc tộc thiểu số ở vùng rừng núi Miến Điện giáp giới Trung Quốc đến nay vẫn mâu thuẫn với chính quyền Miến Điện, cũng không muốn có mối giao hảo với NLD và gần đây xung đột đã leo thang. Có ai dám đảm bảo, ở đây không có “bàn tay đen” của Trung Quốc nhúng vào? Và sẽ rất chủ quan nếu chúng ta nghĩ rằng, Việt Nam sẽ không vướng vào tình trạng tương tự.

Cũng như Miến Điện, Việt Nam có đường biên giới dài với Trung Quốc. Trung Cộng không chỉ khống chế, mua chuộc lãnh đạo độc tài ở Trung ương, họ còn cài cắm người ở những khu vực biên giới và mua chuộc các sắc dân vùng biên giới. Dưới chế độ độc tài, mâu thuẫn giữa các dân tộc thiểu số với chính quyền đa số được kiềm chế với sắp xếp ngầm từ Trung Nam Hải, các mâu thuẫn chỉ hiện diện đủ để được dùng như lá bài cho Trung Quốc gây sức ép, tạo sự lệ thuộc lên các chính quyền Trung ương tay sai. Nhưng khi quá trình chuyển tiếp dân chủ xảy ra, các mâu thuẫn đó sẽ được khuếch trương và được bật đèn xanh cho bùng nổ nhằm phá hoại nỗ lực xây dựng Dân chủ. Trung Quốc luôn tỏ ra là bậc thầy trong việc vận dụng chiêu bài này trong quan hệ quốc tế, mà sự điên cuồng của Bắc Triều Tiên là một ví dụ đặc sắc. Bởi vậy, sẽ không mấy ngạc nhiên nếu xã hội Việt Nam im im

dưới chế độ độc tài, nhưng sẽ nổi dậy sùng sục từ mọi phía khi quá trình chuyển tiếp bắt đầu. Đó là vận mệnh của các tiểu quốc nằm cạnh gã hàng xóm khổng lồ bất hảo.

4- Thứ tư, liên quan đến chỉ trích rằng bà Suu Kyi đi gắn lại với giới quân phiệt. Như một ai đó đã nói đại loại: không có nền Dân chủ không đảng phái. Điều đó cho thấy vai trò của các đảng phái chính trị trong việc tạo ra một không gian cạnh tranh cầu thị trong chính trị dân chủ. Nhưng chỉ có đảng phái chính trị thôi chưa đủ, bởi nếu xã hội dân sự (XHDS) không trưởng thành, chính trường sẽ chỉ là nơi ngã giá, chia phần của các đảng phái, và tự do của người dân chỉ là bargaining chip giữa họ. Người ta sẽ rất khó khăn để tập hợp lại, chia sẻ và cùng làm việc trong tinh thần vô vị lợi như trong các NGO, nhưng họ rất dễ kết hợp lại thành phe phái để giành quyền lãnh đạo chính trị. Vì thế, người Việt không sợ Việt Nam tương lai thiếu đảng phái, chỉ sợ xã hội dân sự không đủ mạnh để giám sát các chính trị gia.

Nhìn vào trường hợp Miến Điện, với khát khao và sự đấu tranh cho dân chủ, họ đã có một cuộc chuyển hóa ôn hòa. Nhưng với cuộc chuyển hóa đó, nhà lãnh đạo đấu tranh dân chủ nay đã trở thành chính trị gia. Nếu trước đó, bà Suu Kyi đại diện cho lực lượng đối lập và các thành phần xã hội phản đối chính quyền; thì nay khi đã trở thành một chính trị gia, theo logic dân chủ, chính bà cũng cần bị áp lực và giám sát.

Nếu chỉ có đảng phái đối lập mà không có XHDS thì khi quá trình chuyển tiếp xảy ra, một khoảng trống lớn sẽ xuất hiện, sẽ không còn lực lượng nào đối trọng với quyền lực chính trị. Bởi vậy, có thể nói, không

có XHDS sẽ không có dân chủ thực sự, cho dù có đa đảng và bầu cử tự do. Miến Điện đang trong quá trình chuyển tiếp, người Miến Điện phải nỗ lực xây dựng khối dân sự để tiến tới một nền dân chủ đúng nghĩa, vì chính trị luôn tiềm ẩn nguy cơ phân bội. Và đó cũng là bài học cho Việt Nam. Thiển nghĩ, sự độc lập nhất định của các nhà vận động dân sự khỏi sự khuynh loát của các phe phái chính trị là cực kỳ cần thiết trong tình hình Việt Nam hiện nay.

Tôi không tin rằng giải pháp kinh tế đi trước cải cách chính trị (trong một thời gian không xác định) là tốt. Hãy nhìn vào 1 thí dụ điển hình: Trung Quốc. Là một quốc gia thành công (?) trong giải pháp kinh tế của mình, Trung Quốc vẫn chưa cho thấy một triển vọng dân chủ khả quan nào cả.

Bỏ qua mọi nguy hiểm có lợi cho các chính quyền độc tài, Dân chủ không mang tới bất ổn mà mang tới khả năng giải quyết bất ổn một cách hài hòa, dù trước mắt nó không thể ngay lập tức xóa bỏ mọi di sản tồi dở chông chênh từ lịch sử và từ chế độ độc tài. Dân chủ cũng không phải là việc trao quyền lực từ tay nhóm người này sang nhóm người khác mà là sự vận hành một cơ chế thông minh, nhân bản, tự do và khoan dung nhất trong lịch sử nhân loại. Những rắc rối đang xảy ra ở Miến Điện càng khiến chúng ta thận trọng hơn khi nghĩ đến giải pháp thỏa hiệp và chúng ta càng nỗ lực hơn để có những chuẩn bị thích hợp cho công cuộc dân chủ hóa của mình. Một sự khởi động về phía dân chủ càng sớm, khả năng tận dụng cơ hội của đất nước sẽ càng lớn.

**Tam Kỳ tháng 4 năm 2013**  
**danlambaovn.blogspot.com**

## NHỮNG CÂU HỎI ĐẶT RA MỖI THÁNG TƯ VỀ

### Trần Trung Đạo 16-04-2013

Những ngày còn nhỏ, tôi bị ám ảnh bởi câu hỏi tự mình đặt ra “*Tại sao chiến tranh diễn ra tại Việt Nam mà không phải tại một quốc gia nào khác?*”

Tôi lớn lên ở Đà Nẵng. Đường phố quê hương tôi trong khoảng thời gian từ 1968 đến 1972 có rất nhiều lính Mỹ. Những chiếc tàu nhập cảng Tiên Sa chở đầy chiến xa và súng đạn mang nhãn “Made in USA”. Những đoàn xe vận tải hiệu Sealand, RMK gần như chạy suốt ngày đêm từ nơi dỡ hàng ngoài bờ biển đến các kho quân sự chung quanh Đà Nẵng. Tiếng gầm thét của các phi cơ chiến đấu có đôi cánh gắn đầy bom, lát nữa, sẽ được ném xuống một nơi nào đó trên mảnh đất Việt Nam. Những câu lạc bộ, được gọi là “hộp đêm”, mọc đầy hai bên bờ sông Hàn. Mỹ đen, Mỹ trắng chở hàng quân tiếp vụ đi bán dọc chợ Cồn, chợ Vườn Hoa.

Phía trước tòa thị chính Đà Nẵng, trước rạp hát Trưng Vương hay trong sân vận động Chi Lăng, gần như tháng nào cũng có trưng bày chiến lợi phẩm tịch thu từ các cuộc hành quân. Những khẩu thương liên có nòng súng cao, những khẩu pháo nòng dài, rất nhiều AK 47, B40, súng phóng lựu đạn và hàng khối đạn đồng vàng rực. Sau “Mùa hè Đỏ lửa” trong số chiến lợi phẩm còn có một

chiếc xe tăng T54 được trưng bày rất lâu trước tòa thị chính. Không cần phải giỏi ngoại ngữ, chỉ nhìn nhãn hiệu tôi cũng biết ngay chúng là hàng của Trung Quốc và Liên Xô.

Nhìn viên đạn của Nga và Tàu, tôi nghĩ đến trái tim của người lính trẻ miền Nam, giống như khi nhìn chiếc chiến đấu cơ của Mỹ cất cánh tôi chợt nghĩ đến các anh lính từ miền Bắc xấu số đang di chuyển bên kia sông Thu Bồn. Vũ khí là của các đế quốc. Không có khẩu súng nào chế tạo ở miền Nam hay miền Bắc. Các bà mẹ Việt Nam chỉ chế tạo được những đứa con và đóng góp phần xương máu.

Vũ khí của các đế quốc trông khác nhau nhưng nạn nhân của chúng dù bên này hay bên kia lại rất giống nhau. Nếu tháo đi chiếc nón sắt, chiếc mũ vải xanh, hai người thanh niên có mái tóc đen, vàng trán hẹp, đôi mắt buồn hiu vì nhớ mẹ, nhớ em chẳng khác gì nhau. Dù “con đường Duy Tân cây dài bóng mát” hay “mặt hồ Gươm vẫn lung linh mây trời” cũng là quê hương Việt Nam và nỗi nhớ trong tâm hồn người con trai Việt ở đâu cũng đậm đà tha thiết.

Người lính miền Nam chết vì phải bảo vệ chiếc cầu, căn nhà, xóm làng, góc phố thân yêu của họ. Nếu ai làm một thống kê để hỏi những lính miền Nam còn sống hôm nay, tôi tin không ai trả lời muốn “ăn gan uống máu quân thù” miền Bắc. Họ chỉ muốn sống yên ổn trong hòa bình để xây đắp lại mảnh đất họ đã “xin chọn nơi này làm quê hương” sau khi trải qua quá nhiều đau thương tang tóc. Họ phải chiến đấu và hy sinh trong 1 cuộc chiến tự vệ mà họ không chọn lựa.

Dân chủ không phải là lô độc đặc rơi vào trong túi của người dân miền Nam mà phải trải bằng một giá rất đắt. Tham nhũng, lạm quyền, ám sát, đảo chánh diễn ra trong nhiều năm sau 1960. Có một đạo, tám hình của vị “nguyên thủ quốc gia” chưa đem ra khỏi nhà in đất nước đã có một “nguyên thủ quốc gia” khác. Nhưng đó là chuyện của chính quyền và nhân dân miền Nam, không dính líu gì đến đảng Cộng sản miền Bắc.

Dân chủ ở miền Nam không phải là sản phẩm của Mỹ được đóng thùng từ Washington DC gửi qua nhưng là hạt giống do Phan Chu Trinh, Bùi Quang Chiêu, Nguyễn Phan Long, Phan Văn Trường, Nguyễn An Ninh và rất nhiều nhà cách mạng miền Nam khác gieo xuống hàng nửa thế kỷ trước đã mọc và lớn lên trong mưa bão. Không chỉ miền Nam Việt Nam mà ở đâu cũng vậy. Nam Hàn, Ấn Độ, Thổ Nhĩ Kỳ, Phi Luật Tân và

nhiều quốc gia khác, dân chủ đã phải trải qua con đường máu nhuộm trước khi đơm bông kết trái.

Khác với người lính miền Nam, người lính miền Bắc chết vì viên thuốc độc bọc đường “thống nhất đất nước”. Bác sĩ Đặng Thùy Trâm bị giết ở Quảng Ngãi đã uống viên thuốc đó. Anh Nguyễn Văn Thạc, tác giả của hồi ký “Mãi mãi tuổi hai mươi” bị giết ở Quảng Trị đã uống viên thuốc đó. Cô bé Trần Thị Hương 17 tuổi và chín cô gái ở Ngã Ba Đồng Lộc bị bom Mỹ rơi trúng ngay hàm đã uống viên thuốc đó. Họ không biết đó là thuốc độc. Không biết thì không đáng trách. Nhà văn Dương Thu Hương trải qua một thời thanh niên xung phong nhưng chị may mắn còn sống để nhắc cho các thế hệ trẻ Việt Nam hôm nay biết “chế độ ngoài Bắc là chế độ man rợ vì nó chọc mù mắt con người, bịt lỗ tai con người.”

Tại sao chiến tranh diễn ra tại Việt Nam mà không phải tại một quốc gia nào khác?

Thật không công bằng cho đảng nếu tôi chỉ dùng tài liệu trong các thư viện ở Mỹ để chứng minh âm mưu xích hóa Việt Nam của đảng. Tôi sẽ trích những câu do đảng viết ra. Theo quan điểm lịch sử của đảng CSVN chiến tranh đã xảy ra bởi vì “Ở miền Nam, lợi dụng sự thất bại và khó khăn của thực dân Pháp, đế quốc Mỹ đã nhảy vào để thay chân Pháp nhằm biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới và căn cứ quân sự của Mỹ.”

Không ai hình dung “thuộc địa kiểu mới” hình dáng ra sao và đảng cũng chưa bao giờ giải thích một cách rõ ràng.

Sau Thế chiến thứ hai, hàng loạt quốc gia trong đó có những nước vốn từng là đế quốc, đã nằm trong vòng ảnh hưởng kinh tế và cả chính trị của Mỹ. Chẳng lẽ 18 nước châu Âu bao gồm Tây Đức, Áo, Bỉ, Pháp, Ý, Anh, Hòa Lan v.v... trong kế hoạch Marshall chia nhau hàng trăm tỉ đôla của Mỹ để tái thiết đất nước sau thế chiến thứ hai đều trở thành những “thuộc địa mới” của Mỹ hay sao? Chẳng lẽ các nước Á châu như Nam Hàn, Nhật Bản, Đài Loan được viện trợ không những tiền của mà còn bằng cả sức người để xây dựng lại đất nước họ là “thuộc địa mới” của Mỹ hay sao?

Chuyện trở thành một “căn cứ quân sự” của Mỹ lại càng khó hơn.

Chính sách vô cùng khôn khéo của chính phủ Thổ Nhĩ Kỳ dùng Đệ lục Hạm đội Mỹ làm hàng rào bảo vệ đất nước Thổ ngăn chặn làn sóng đỏ Liên Xô xâm lược là một bài học cho các lãnh đạo quốc gia biết mở mắt

nhìn xa. Mặc dù là một nước trung lập trong thế chiến thứ hai, để lấy lòng Mỹ, lãnh đạo Thổ đã tình nguyện gửi 5500 quân tham chiến bên cạnh Mỹ trong chiến tranh Triều Tiên. Quân đội Thổ chiến đấu anh dũng nhưng cũng chịu đựng tổn thất rất nặng nề. Một nửa lực lượng Thổ đã chết và bị thương trong ba năm chiến tranh. Ngày 18-2-1952, Thổ Nhĩ Kỳ chính thức trở thành hội viên của NATO và hùng mạnh đến ngày nay.

Nhật Bản là một ví dụ khác. Trong cuốn phim tài liệu Thế Giới Thiếu Mỹ (The World Without US) đạo diễn Mitch Anderson trích lời phát biểu của Thủ tướng Nhật Yasuhiro Nakasone: “Nếu Mỹ rút khỏi Nhật Bản, chúng tôi phải dành suốt 10 tới chỉ để lo tái vũ trang trong nhiều mặt, kể cả sản xuất vũ khí nguyên tử”. Một quốc gia có nền kinh tế lớn thứ ba trên thế giới với tổng sản lượng nội địa năm 2011 lên đến 5855 tỉ đôla nhưng dành vốn vụn 1% cho ngân sách quốc phòng chỉ vì Nhật dựa vào khả năng quốc phòng của Mỹ và sự có mặt của 35 ngàn quân Mỹ. Khác với chủ trương “đánh cho Mỹ cút nguy nhào” của Hồ Chí Minh, trong một thống kê mới đây, 73% công dân Nhật biết ơn quân đội Mỹ bảo vệ họ.

Đứng trước một miền Bắc điêu tàn sau mấy trăm năm nội chiến và Thực dân áp bức, một giới lãnh đạo nếu thật tâm thương yêu dân tộc trước hết phải nghĩ đến việc vá lại những tang thương đổ vỡ, đưa đất nước ra khỏi cảnh đói nghèo, lạc hậu. Ngay cả thống nhất là một ước mơ chung và có thật đi nữa cũng cần thời gian và điều kiện. Con người trước hết phải sống, phải có cơm ăn, áo mặc, nhà ở, học hành trước khi nghĩ đến chuyện đoàn tụ với đồng bào và bà con thân thuộc.

Ngoại trừ các lãnh đạo Cộng sản, trên thế giới chưa có một giới lãnh đạo thể hiện lòng yêu nước bằng cách giết đi 1/10 dân số, đốt cháy đi một nửa giang sơn của tổ tiên để lại, dâng hiến hải đảo chiến lược cho kẻ thù truyền kiếp của dân tộc mà gọi đó là “thống nhất đất nước” và “hòa hợp dân tộc”.

Cũng trong tài liệu chính thức của đảng, ngay cả trước khi ký hiệp định Genève và khi Việt Nam chưa có một dấu chân người lính Mỹ nào, hội nghị lần thứ sáu của Trung ương đảng CSVN từ 15 đến 17-7-1954, Hồ Chí Minh và bộ chính trị đảng CSVN đã nghĩ đến chuyện đánh Mỹ: “Hiện nay để quốc Mỹ là kẻ thù chính của nhân dân thế giới và nó đang trở thành kẻ thù chính và trực tiếp của nhân dân Đông Dương, cho nên mọi việc của ta

đều nhằm chống đế quốc Mỹ”.

Vào thời điểm trước 1954, dân tộc Việt Nam thật sự có một mối thù không đội trời chung với Mỹ sâu đến thể sao hay giới lãnh đạo CSVN chỉ vẽ hình ảnh một “đế quốc Mỹ thâm độc đầu sỏ” như một lý do để chiếm toàn bộ VN bằng võ lực, và cùng lúc để phụ họa theo quan điểm chống Mỹ điên cuồng của chủ nô Mao Trạch Đông sau cuộc chiến Triều Tiên?

Ngày 30-4-1975, sau gần một thế kỷ với bao nhiêu tổn thất máu xương, tù ngục, mục tiêu Cộng sản hóa Việt Nam của đảng cuối cùng đã đạt được. Lê Duẩn, trong diễn văn mừng chiến thắng vài hôm sau đó đã nói: “*Vinh quang này thuộc về đảng Lao Động Việt Nam quang vinh, người tổ chức và lãnh đạo mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam*”.

Lời phát biểu của họ Lê nhất quán với nghị quyết của đại hội đảng Cộng sản Đông Dương do Trần Phú chủ trì năm 1930 và được Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương phê chuẩn vào tháng 4 cùng năm, ghi rõ: “*Vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản trong cuộc cách mạng; hai giai đoạn cách mạng từ cách mạng tư sản dân quyền chống đế quốc và phong kiến nhằm thực hiện mục tiêu độc lập dân tộc và người cày có ruộng và sau đó chuyển sang làm cách mạng xã hội chủ nghĩa*.”

Mới đây, Nguyễn Phú Trọng, Tổng bí thư đảng CSVN, trong chuyên viếng thăm Cu Ba, cũng lần nữa khẳng định: “*Ngay khi mới ra đời và trong suốt quá trình đấu tranh cách mạng, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn luôn khẳng định: chủ nghĩa xã hội là mục tiêu, lý tưởng của Đảng Cộng sản và nhân dân Việt Nam; đi lên chủ nghĩa xã hội là yêu cầu khách quan, là con đường tất yếu của cách mạng Việt Nam... Vào những năm cuối thế kỷ XX, mặc dù trên thế giới chủ nghĩa xã hội hiện thực đã bị đổ vỡ một mảng lớn, hệ thống các nước xã hội chủ nghĩa không còn, phong trào xã hội chủ nghĩa đang trong giai đoạn khủng hoảng, thoái trào, gặp rất nhiều khó khăn, Đảng Cộng sản Việt Nam vẫn tiếp tục khẳng định: “Đảng và nhân dân ta quyết tâm xây dựng đất nước Việt Nam theo con đường xã hội chủ nghĩa trên nền tảng chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh”*”.

Nhiều người cho rằng Nguyễn Phú Trọng nói những câu lạc hậu, lỗi thời mà không biết mắc cỡ. Tôi tin y nói một cách chân thành và hãnh diện. Nhờ tài lãnh đạo mà đảng CSVN đã tồn tại dù cả một hệ thống xã hội chủ nghĩa lớn mạnh như Liên Xô đã phải sụp đổ.

Đối diện với thời đại toàn cầu hóa, nội dung chủ nghĩa Mác về mặt kinh tế đã phải thay đổi để đáp ứng nhu cầu tồn tại của đảng nhưng cơ chế nhà nước toàn trị sát máu theo kiểu Lênin, Stalin chẳng những được duy trì mà còn củng cố chặt chẽ và nâng cấp kỹ thuật cao hơn. Dù ngoài miệng có hát bài hòa hợp hòa giải thắm đượm tình dân tộc, bên trong, các chính sách của Đảng vẫn luôn kiên trì với mục tiêu toàn trị và bất cứ ai đi ngược với mục tiêu đó đều bị triệt tiêu một cách tàn nhẫn.

Dưới chế độ Cộng sản, không những người dân bị ràng buộc vào bộ máy mà cả các lãnh đạo cũng sinh hoạt trong khuôn khổ tổ chức và nghiêm chỉnh thực thi các nguyên tắc lãnh đạo độc tài sát máu do đảng của họ đề ra. Điều đó giải thích lý do giọng điệu của những cựu lãnh đạo Cộng sản như Võ Văn Kiệt, Nguyễn Văn An, Nguyễn Khoa Điềm sau khi rời chức vụ giống như những người vừa được giải phẫu thanh quản, nói để nghe hơn nhiều so với thời còn trong bộ máy cầm quyền. Họ không phải là những người “buông dao thành Phật” nhưng chỉ vì họ đã trở về với vị trí một con người bình thường, ít bị ràng buộc trong cách ăn cách nói, cách hành xử, cách khen thưởng và trừng phạt như khi còn tại chức.

Giới lãnh đạo Cộng sản được trui rèn trong tranh đấu, được huấn luyện chính trị từ cấp đội, cấp đoàn trước khi giữ các vị trí then chốt trong đảng và nhà nước CS. Họ nắm vững tâm lý và vận dụng một cách khéo léo tâm lý quần chúng để phục vụ cho các chính sách của đảng trong từng thời kỳ. Sau biến cố Thiên An Môn, để đánh lạc hướng cuộc đấu tranh đòi dân chủ của thanh niên sinh viên, nhà cầm quyền Cộng sản Trung Quốc khai thác lòng căm thù chính sách quân phiệt của Nhật đã xảy ra từ thế kỷ trước. Lợi dụng việc Bộ Giáo dục Nhật bản liệt kê biên cố tàn sát Nam Kinh như một tai nạn trong sách giáo khoa, nhà cầm quyền Trung Quốc đã khuyến khích hàng chục ngàn thanh niên sinh viên Trung Quốc biểu tình suốt 3 tuần lễ trước tòa đại sứ Nhật. Việt Nam cũng thế. Trong chiến tranh biên giới 1979, các lãnh đạo CSVN đã lần nữa sử dụng thành công viên thuốc độc bọc đường “bảo vệ tổ quốc”. Máu của hàng vạn thanh niên Việt Nam đổ xuống dọc biên giới Việt Trung phát xuất từ tình yêu quê hương trong sáng và đáng được tôn vinh. Tuy nhiên, nếu dừng lại một phút để hỏi, họ thật sự chết vì tổ quốc hay chỉ để trả nợ xương máu giùm cho đảng CSVN?

Với tất cả thông tin được phơi bày, tài liệu được giải mật cho thấy, cuộc chiến “chống Mỹ cứu nước” mà giới lãnh đạo CSVN đưa ra thực chất chỉ là cái cớ. Không có một người lính Mỹ nào đến Việt Nam, đảng vẫn Cộng sản hóa miền Nam cho bằng được. Bộ máy tuyên truyền tinh vi của đảng thừa khả năng để nghĩ ra hàng trăm lý do khác để đánh miền Nam.

Đảng CSVN là nguyên nhân khiến cho nhiều triệu người Việt vô tội ở hai miền đã phải chết một cách oan uổng, bao nhiêu thế hệ bị suy vong, bao nhiêu tài nguyên bị tàn phá và quan trọng nhất, chiếc công Trung Quốc mà đảng thông đồng để đeo trên cổ dân tộc Việt Nam mỗi ngày ăn sâu vào da thịt nhưng không biết làm sao tháo gỡ xuống đây.

Nói theo cách viết của nhạc sĩ Việt Khang “*Việt Nam ơi thời gian quá nửa đời, và ta đã tỏ tường rồi*”, chiến tranh xảy ra tại Việt Nam mà không ở đâu khác chỉ vì VN có đảng Cộng sản.

Ngoại trừ các em, các cháu bị nhào nặn trong nền giáo dục ngu dân một chiều chưa có dịp tiếp xúc với các nguồn thông tin khách quan khoa học, nếu hôm nay, những người có học, biết nhận thức mà còn nghĩ rằng cuộc chiến kết thúc vào ngày 30-4-1975 là cuộc chiến “chống Mỹ cứu nước”, những kẻ đó hoặc bị tẩy não hoàn toàn hoặc biết mình sai nhưng tự dối lòng để tiếp tục sống cho hết một kiếp người.

Cuộc đấu tranh vì tự do dân chủ đất nước hiện nay, do đó, còn rất khó khăn, đôi gánh non sông còn rất nặng và hành trình tự do còn khá xa xôi.

Sau 37 năm, “hàng triệu người buồn” như ông Võ Văn Kiệt nói, nếu chưa qua đời, hôm nay vẫn còn buồn.

Nhưng người buồn không phải chỉ từ phía những người lính Việt Nam Cộng hòa bị buộc buông súng, từ phía nhân dân miền Nam bị mất tự do mà còn là những người miền Bắc, cả những người trong đảng CS đã biết ra sự thật, biết mình bị lừa gạt, biết mình đã dâng hiến cả một cuộc đời trai trẻ cho một chủ nghĩa độc tài, ngoại lai, vong bản.

Gần mười năm trước tôi kết luận bài viết về ngày 30-04 bằng ba phần đoạn dưới đây và năm nay, tôi kết luận một lần nữa cũng bằng những dòng chữ đó để chứng minh một điều: tuổi trẻ của tôi có thể qua đi nhưng niềm tin vào tuổi trẻ trong tôi vẫn còn nguyên vẹn.

Như lịch sử đã chứng minh, chính nghĩa bao giờ cũng thắng. Không có vũ khí nào mạnh hơn sức mạnh đoàn kết dân tộc. Chỉ có sức mạnh Đoàn kết Dân tộc, chúng ta mới có khả

# HẬU QUẢ CỦA KHỦNG BỐ VÀ ĐỨC HẠNH CỦA HY VỌNG

.....Uwe Siemon-Netto 12-03-2013.....

năng bảo vệ được chủ quyền và lãnh thổ Việt Nam, chỉ có sức mạnh Đoàn kết Dân tộc chúng ta mới có khả năng vượt lên những hệ lụy quá khứ để hướng vào tương lai tươi sáng cho đời đời con cháu mai sau và chỉ có sức mạnh Đoàn kết Dân tộc chúng ta mới có khả năng phục hồi sự kính trọng Việt Nam trong lân quốc cũng như trong bang giao quốc tế.

Ngày 30-04, ngoài tất cả ý nghĩa mà chúng ta đã biết, còn là ngày để mỗi chúng ta nhìn lại chính mình, ngày để mỗi chúng ta tự hỏi mình đã làm gì cho đất nước, và đang đứng đâu trong cuộc vận hành của lịch sử hôm nay. Mỗi người Việt Nam có hoàn cảnh sống khác nhau, quá khứ khác nhau, tôn giáo khác nhau và mang trên thân thể những thương tích khác nhau, nhưng chỉ có một đất nước để cùng lo gánh vác. Đất nước phải vượt qua những hố thẳm đói nghèo lạc hậu và đi lên cùng nhân loại. Không ai có quyền bắt đất nước phải đau nỗi đau của mình hay bắt đất nước phải đi ngược chiều kim lịch sử như mình đang đi lùi dần vào quá khứ. Sức mạnh của dân tộc Việt Nam không nằm trong tay thiểu số lãnh đạo CSVN. Tương lai dân tộc không nằm trong tay thiểu số lãnh đạo CSVN. Sinh mệnh dân tộc Việt Nam do chính nhân dân VN quyết định. Và do đó, con đường để đến một điểm hẹn lịch sử huy hoàng cho con cháu, chính là con đường dân tộc và không có một con đường nào khác.

Ba mươi tám năm là một quãng đường dài. Chúng ta đã hơn một lần trở hẹn với non sông, nhưng không phải vì thế mà không còn cơ hội. Cơ hội vẫn còn đó nếu chúng ta biết đoàn kết, thấy được hướng đi chung của dân tộc và thời đại. Chúng ta có nhiều quá khứ nhưng đất nước chỉ có một tương lai, đó là tương lai tự do, dân chủ, nhân bản và khai phóng cho những ai, sau những điều tàn đố vờ, còn biết nhận ra nhau, còn biết yêu thương mảnh đất thiêng liêng, vinh quang và thống khổ Việt Nam.

**Trần Trung Đạo**



*Tác giả là người Đức, hiện cư ngụ tại Hoa Kỳ. Là phóng viên, ông có mặt tại VN khoảng 5 năm và là chứng nhân cuộc thảm sát Mậu Thân, việc 4 vị giáo sư Đức của Đại học Y khoa Huế bị Việt cộng giết hại... Đây là một tát tai giáng trả VC về bộ phim xuyên tạc sự thật Mậu Thân gần đây của quái nữ Lê Phong Lan.*

*Bài này là Đoạn kết của tác phẩm "A reporter's love for a wounded people" (Tình yêu của một phóng viên đối với một dân tộc bị thương tổn)*

Hơn 40 năm đã trôi qua kể từ khi tôi già biệt Việt Nam. Vào năm 2015, thế giới sẽ chứng kiến kỷ niệm lần thứ 40 chiến thắng của Cộng sản và nhiều người sẽ gọi đó là ngày "giải phóng."

Ga xe lửa Huế, nơi một đầu máy và một toa hành lý khởi hành chuyến tàu tượng trưng 500 thước mỗi buổi sáng vào lúc 8 giờ sẽ không còn đáng đi vào kịch trường của sự phi lý nữa. Nó đã được phục hồi đẹp đẽ và sơn phết lại màu hồng. Một lần nữa, tương tự như những ngày dưới sự thống trị của người Pháp, nó là nhà ga xe lửa đẹp nhất vùng Đông Dương và tài xế tắc-xi không phải chờ đợi vô ích bên ngoài. Mười chuyến tàu thông dong chạy qua mỗi ngày, năm chuyến xuôi Nam và năm chuyến ra Bắc. Gộp chung lại chúng được mệnh danh một cách không chính thức là Tàu Tốc Hành Thống Nhất. Lẽ nào tôi lại không mừng vui?

Chuyện này có khác nào bên Đức khi bức tường Bá Linh đổ xuống và những bãi mìn biến mất, và nay những chuyến tàu cao tốc phóng ngược xuôi giữa hai xứ nguyên là Cộng sản bên Đông và Dân chủ bên Tây với tốc độ lên tới 200 dặm một giờ?

Hiển nhiên là tôi rất vui khi chiến tranh kết thúc và VN được thống nhất và phát triển, những chuyến xe lửa đã hoạt động trở lại

và các bãi mìn đã được tháo gỡ.

Nhưng đến đây thì sự tương đồng với nước Đức chấm dứt.

Nước Đức hoàn thành sự thống nhất, một phần nhờ người dân tại Đông Đức đã lật đổ chế độ độc tài toàn trị bằng những cuộc biểu tình và phản kháng ôn hòa, một phần nhờ vào sự khôn ngoan của các nguyên thủ quốc tế như các vị Tổng thống Ronald Reagan và George G.W. Bush, của Thủ tướng Helmut Kohl, của lãnh tụ Xô viết Mikhail Gorbachev, và cũng phần khác vì sự sụp đổ có thể đoán trước được của hệ thống xã hội chủ nghĩa sai lầm trong khối Xô viết. Không có ai bị thiệt mạng trong tiến trình này, không một ai bị tra tấn, chẳng có ai phải vào trại tù và cũng không có ai bị buộc phải trốn chạy.

Có một khuynh hướng khó hiểu, ngay cả trong số các vị học giả đáng kính của phương Tây đã diễn tả sự kiện Cộng sản cưỡng chiếm **miền Nam** như là một cuộc "giải phóng."

Điều này đặt ra một câu hỏi: **giải phóng cái gì và cho ai?**

Có phải miền Nam đã được "giải phóng" khỏi sự áp đặt một nhà nước độc đảng toàn trị được xếp hạng chung với những chế độ vi phạm tột độ nhất thế giới về các nguyên tắc tự do tôn giáo, tự do phát biểu, tự do ngôn luận, tự do hội họp và tự do báo chí?

Một cái thứ giải phóng gì đã làm chết 3,8 triệu người dân Việt từ 1954 đến 1975 và đã buộc hơn một triệu người khác phải trốn ra khỏi đất nước, không những từ miền Nam bại cuộc mà cả từ những bên cảng miền Bắc và làm từ 200.000 đến 400.000 người gọi là thuyền nhân bị chết đuối?

Có phải là hành động giải phóng không khi xử tử 100.000 người lính miền Nam và viên chức chính phủ sau ngày Sài Gòn thất thủ? Phải chăng chỉ là một màn trình diễn nhân đạo của bên thắng cuộc bằng cách lùa từ 1 triệu đến 2 triệu rưỡi người miền Nam vào các trại tù cải

tao, trong đó có khoảng 165.000 người mất mạng và hàng ngàn người khác đã bị tổn thương sọ não lâu dài và bị các vấn đề tâm thần do hậu quả của tra tấn, theo một cuộc nghiên cứu của một nhóm học giả quốc tế do BS tâm thần Richard F. Molina của ĐH Harvard dẫn đầu?

Từ giữa những năm 1960, những tay bịa đặt chuyện huyền thoại về chính trị và lịch sử của phương Tây, hoặc ngây thơ hoặc bất lương, đã chấp nhận lời giải thích của Hà Nội rằng cuộc xung đột là một cuộc "chiến tranh nhân dân." Cũng đúng thôi nếu chấp nhận định nghĩa của Mao Trạch Đông và Võ Nguyên Giáp về cụm chữ đó. Nhưng theo luật văn phạm về sở hữu cách trong ngôn ngữ Saxon thì "chiến tranh nhân dân" phải được hiểu là cuộc "chiến tranh của nhân dân."

Thực tế không phải như vậy. Đã có khoảng 3,8 triệu người Việt Nam đã bị giết giữa các năm 1954 và 1975. Khoảng 164.000 thường dân miền Nam đã bị thủ tiêu trong cuộc tru diệt bởi Cộng sản trong cùng thời kỳ, theo nhà học giả chính trị Rudolf Joseph Rummel của trường Đại học Hawaii. Ngũ Giác Đài ước tính khoảng 950.000 lính Bắc Việt và hơn 200.000 lính VNCH đã ngã xuống ngoài trận mạc, cộng thêm 58.000 quân Hoa Kỳ nữa. Đây không thể là một cuộc chiến tranh của nhân dân mà chính là chiến tranh chống nhân dân.

Trong tất cả những lập luận đạo đức giả về cuộc chiến Việt Nam ta gặp quá thường trong vòng 40 năm qua, cái câu hỏi quan trọng nhất đã bị mất dấu hay AWOL, nếu dùng một từ ngữ viết tắt quân sự có nghĩa là "vắng mặt không phép," câu hỏi đó là: Dân Việt Nam có mong muốn một chế độ Cộng sản hay không?

Nếu có, tại sao gần một triệu người miền Bắc đã di cư vào Nam sau khi đất nước bị chia cắt năm 1954, trong khi chỉ có vào khoảng 130.000 cảm tình viên Việt Minh đi hướng ngược lại?

- Ai đã khởi đầu cuộc chiến tranh? Có bất kỳ đơn vị miền Nam nào đã hoạt động ở miền Bắc hay không? Không!

- Có du kích quân miền Nam nào

vượt vĩ tuyến 17 để mô bụng và treo cổ những người trưởng làng thân cộng, cùng vợ và con cái họ ở đồng quê miền Bắc hay không? Không!

- Chế độ miền Nam có tàn sát cả một giai cấp hàng chục ngàn người trên lãnh thổ của họ sau năm 1954 bằng cách tiêu diệt địa chủ và các đối thủ tiềm năng khác theo cách thống trị theo lối Số Viết của họ hay không? Không!

- Miền Nam có thiết lập chế độ độc đảng toàn trị hay không? Không!

Với cương vị một người công dân Đức, tôi không can dự gì đến cuộc chiến này, hay nói theo lối người Mỹ là "I have no dog in this fight" (tôi chẳng có con chó nào trong vụ cắn lộn này cả). Nhưng, nhằm chú giải cho cuốn sách "Lời nguyện của nhà báo", tương tự như các phóng viên kỳ cựu có lương tâm, lòng tôi đã từng và vẫn còn đứng về phía dân tộc Việt Nam nhiều đau thương.

Lòng tôi hướng về những người phụ nữ tuyệt vời với tính tình rất thẳng thắn và vui vẻ; hướng về những người đàn ông Việt Nam khôn ngoan và vô cùng phức tạp đang theo đuổi giấc mơ tuyệt hảo theo phong cách Khổng giáo; hướng về các chiến binh giống như trẻ con đi ra ngoài mặt trận mang theo cái tài sản duy nhất là một lòng chim hoàng yến; hướng về các góa phụ chiến tranh trẻ với cơ thể bị nhào nặn méo mó chỉ vì muốn bắt một tấm chồng lính Mỹ nhằm tạo một ngôi nhà mới cho con cái và có thể cho chính họ, còn hơn là đối mặt với độc tài Cộng sản; hướng về nhóm trẻ em bụi đời trong thành thị cũng như ngoài nông thôn săn sóc lẫn nhau và những con trâu đồng.

Với trái tim chai cứng còn lại, lòng tôi thuộc về những người trốn chạy khỏi lò sát sinh và vùng chiến sự, luôn luôn đi về hướng Nam mà không bao giờ về hướng Bắc cho đến tận cùng, khi không còn một tấc đất nào vắng bóng Cộng sản nữa để mà trốn. Tôi đã chứng kiến họ bị thẩm sát hay bị chôn sống trong những ngôi mồ tập thể và mũi tôi vẫn còn phảng phất mùi hôi thối của những thi thể đang thối rữa.

Tôi không có mặt vào lúc Sài Gòn thất thủ sau khi toàn bộ các đơn vị Quân lực VNCH, thường xuyên bị bôi bẩn một cách ác độc bởi truyền thông Hoa Kỳ, giờ đây bị những đồng minh người Mỹ của họ bỏ rơi, đã chiến đấu một cách cao thượng, biết rằng họ không thể thắng hay sống sót khỏi trận đánh cuối cùng này. Tôi đang ở Paris, lòng sâu thẳm khi tất cả những chuyện này xảy ra và tôi ước gì có dịp tỏ lòng kính trọng năm vị tướng lãnh VNCH trước khi họ quyên sinh lúc mọi chuyện chấm dứt, một cuộc chiến mà họ đã có thể thắng: Lê Văn Hưng (sinh năm 1933), Lê Nguyên Vỹ (sn 1933), Nguyễn Khoa Nam (sn 1927), Trần Văn Hai (sn 1927) và Phạm Văn Phú (sn 1927).

Khi tôi viết đoạn kết này, một ký giả đồng nghiệp và một loại học giả sinh năm 1975 khi Sài Gòn bị thất thủ, đã tự tạo cho bản thân một thứ tên tuổi bằng cách bêu xấu tội ác chiến tranh của Mỹ tại VN. Vâng, họ thật đáng bị bêu xấu. Đúng, đó là sự thật. Mỹ Lai có thật. Tôi biết, tôi đã có mặt trong phiên tòa mặt trận khi Trung úy William Calley bị kết án là có tội. Tôi biết cái tiêu chuẩn đếm xác chết được tôn sùng bởi đầu óc méo mó của các cấp chỉ huy quân sự cũng như dân sự thời đại Mc Namara tại Washington và bản doanh Hoa Kỳ tại Sài Gòn đã làm tổn hại hàng ngàn mạng sống của người dân vô tội.

Nhưng không có hành vi tàn ác nào của các đơn vị rối loạn Hoa Kỳ và VNCH có thể sánh bằng cuộc tàn sát do lệnh nhà nước giáng xuống đầu người miền Nam nhân danh Hồ Chí Minh. Những tội ác mà cho đến ngày nay những kẻ kế thừa thậm chí vẫn không thừa nhận vì không ai có cái dũng cảm hỏi họ: Tại sao các anh thẩm sát tất cả những người vô tội mà các anh rêu rao là đi chiến đấu để giải phóng họ?

Với tư cách một người Đức, tôi xin được thêm một đoạn chú thích như sau: tại sao các anh giết người bạn của tôi là Hasso Rüdert von Collenberg, tại sao lại giết các bác sĩ người Đức ở Huế và anh Otto Söllner tội nghiệp mà "tội ác" duy

nhất là dạy trẻ em Việt Nam cách điều khiển một ban nhạc hòa tấu? Tại sao các anh bắt cóc những thanh niên thiện nguyện Knights of Malta (Hiệp sĩ đảo quốc Malta), làm cho một số bị chết trong rừng rậm và số khác thì bị giam cầm tại Hà Nội?

Tại sao các anh không bao giờ tự xét lương tâm về những hành động đó, theo cách những người Mỹ chính trực trong khi họ đã được xác định một cách đúng đắn là họ thuộc về phía lẽ phải trong cuộc Đại chiến Thứ hai, vẫn bị dẫn vật bởi cái di sản khủng khiếp để lại vì đánh bom rải thảm những khu dân cư trong nước Đức và tấn công bằng bom nguyên tử xuống Hiroshima và Nagasaki?

Hồi tưởng lại cuộc thử thách trên con đường mòn Hồ Chí Minh trong tạp chí Der Spiegel, cô y tá Tây Đức Monika Schwinn nhớ lại cuộc gặp gỡ với các đơn vị chiến đấu Bắc Việt trên đường xuống phía Nam như là một trong những kinh nghiệm khủng khiếp nhất. Cô diễn tả cái cường độ của mỗi hận thù trên khuôn mặt của những tên lính đó và cô viết chính những tên Việt Cộng canh chừng phải khó khăn lắm mới ngăn chặn họ không giết những người Đức ngay tại chỗ.

Không có ai sinh ra là biết hận thù cả. Sự thù hận chỉ có thể có được do dạy dỗ. Nuôi dưỡng tính giết người trong lòng thanh niên là một khuôn phép huấn luyện chỉ có trường phái chủ nghĩa toàn trị là giỏi nhất.

Trong cuốn tiểu sử rất hay nói về tay chỉ huy SS Heinrich Himmler, sử gia Peter Longerich diễn tả là ngay cả gã sáng lập cái lực lượng tàn độc gồm những tên côn đồ mặc đồ đen cũng khó lòng buộc thuộc hạ vượt qua sự kiềm chế tự nhiên để thi hành lệnh thảm sát Holocaust (btv: tiêu diệt dân Do Thái) (Longerich, H. Himmler. Oxford: 2012).

Chính cái ánh mắt thù hận của những tên sát nhân Bắc Việt tại Huế làm ám ảnh những người tôi phỏng vấn hơn cả. Nhưng dĩ nhiên phải dành nhiều thời gian với họ, chịu sự đau khổ cùng họ, tạo niềm tin và trò chuyện với họ thì mới khám phá ra cái cốt lõi của một phần nhân tính

con người, một hiểm họa về mặt chính trị và quân sự vẫn còn quanh quẩn bên chúng ta từ bốn thập niên qua. Chỉ phán ý kiến về nó từ trên tháp ngà đài truyền hình New York hay các trường đại học Ivy League thì không bao giờ đủ cả.

Trong một cuốn sách gây chú ý về đoàn quân Lê Dương Pháp, Paul Bonnacarrère đã kể lại cuộc gặp gỡ lịch sử giữa Đại tá đây huyền thoại Pierre Charton và Tướng Võ Nguyên Giáp sau khi Pháp thất trận tại Điện Biên Phủ (Bonnacarrère. Par le Sang Versé. Paris: 1968). Charton là tù binh trong tay CS Việt Minh. Giáp đến thăm Charton nhưng cũng để hả hê. Cuộc gặp gỡ xảy ra trong một lớp học trước mặt khoảng 20 học viên đang tham dự một buổi tuyên truyền chính trị. Cuộc đối thoại giữa hai nhân vật đối chọi nhau đã xảy ra như sau:

Giáp: "Tôi đã đánh bại ông, thưa Đại tá!"

Charton: "Không, ông không đánh bại tôi, thưa Đại tướng. Rừng rậm đã đánh bại chúng tôi... cùng sự hỗ trợ các ông đã nhận được từ người dân bằng các phương tiện khủng bố."

Võ Nguyên Giáp không ưa câu trả lời này và cấm các học viên không được ghi chép nó. Nhưng đó là sự thật, hay chính xác hơn: đó là một nửa của sự thật.

Cái nửa kia là các nền dân chủ như Hoa Kỳ đúng là không được trang bị về chính trị và tâm lý để theo đuổi một cuộc chiến trường kỳ. Sự nhận thức này, cùng với cách sử dụng các phương tiện khủng bố đã trở thành trụ cột trong chiến lược của Võ Ng. Giáp. Hắn đã đúng và hắn đã thắng. Thậm chí nguy hiểm hơn nữa là ngày nay các chế độ toàn trị đang chú ý đến điểm này.

Cho đến tận ngày hôm nay tôi vẫn còn bị ám ảnh bởi cái kết luận tôi bắt buộc phải rút ra từ kinh nghiệm về Việt Nam là: khi một nền văn hóa bê tha hủ hóa đã mệt mỏi về lòng hy sinh, nó sẽ có khả năng vứt bỏ tất cả. Nó đã chín mùi để bỏ rơi một dân tộc mà đáng lẽ nó phải bảo vệ. Nó còn thậm chí sẵn sàng xóa đi những mạng sống, sức khỏe về thể chất và tinh thần, nhân

phẩm, trí nhớ và danh thơm của những thanh niên đã được đưa ra mặt trận. Điều này đã xảy ra trong trường hợp các cựu chiến binh Việt Nam. Tác động của sự khiếm khuyết đã ăn sâu trong các nền dân chủ tự do này rất đáng sợ vì cuối cùng nó sẽ phá hỏng chính nghĩa và tiêu diệt một xã hội tự do.

Tuy nhiên tôi không thể kết thúc câu chuyện ở đây bằng điều tâm tôi này được. Là một người quan sát về lịch sử, tôi biết là lịch sử, mặc dù được khép kín trong quá khứ, vẫn luôn luôn mở rộng ra tương lai. Là một Ki-tô hữu, tôi biết ai là Chúa của lịch sử.

Chiến thắng của Cộng sản dựa vào những căn bản độc ác: khủng bố, tàn sát và phản bội. Hiện nhiên tôi không biện minh cho chuyện tiếp tục đổ máu nhằm chinh lại kết quả, cho dù có khả thi đi chăng nữa.

Nhưng là một người ngưỡng mộ tính kiên cường của dân tộc Việt Nam, tôi tin là họ sẽ cuối cùng tìm ra phương cách ôn hòa và các lãnh tụ chân chính để họ có thể thoát khỏi những tay bạo chúa. Có thể sẽ phải mất nhiều thế hệ, nhưng điều đó sẽ xảy ra.

Trong ý nghĩa này, tôi bây giờ chỉ muốn xếp hàng vào đoàn xích-lô bên ngoài ga xe lửa Huế vào năm 1972, nơi chẳng có người khách nào quay trở lại. Chỗ của tôi ở đâu bây giờ? Tôi còn lại gì nữa ngoài niềm hy vọng.

**Đọc thêm về tác giả tại:**  
[http://en.wikipedia.org/wiki/Uwe\\_Siemon-Netto](http://en.wikipedia.org/wiki/Uwe_Siemon-Netto)

**Nơi đặt mua sách (sách viết bằng tiếng Anh và bản dịch tiếng Việt sẽ xuất bản tháng 5-2013)**  
<http://www.siemon-netto.org/>

<http://www.lienlacso3.info/index.php?archives/486-A-reporters-love-for-a-wounded-people.html>

**Xin mời ghé xem và ghi tên gia nhập**  
**Khối 8406 tại**  
**<http://khoid8406vn.blogspot.com>**

# 30-04-1975: Thắng cuộc hay tội đồ ?

.....Trần Gia Phụng 24-04-2013.....

Chiến tranh Việt Nam kết thúc ngày 30-4-1975. Cho đến nay, cộng sản Việt Nam (CSVN) thường tự hào họ là bên thắng cuộc. Nhân ngày 30 tháng 4 sắp đến, có lẽ nên thử trở lại vấn đề ai là bên thắng cuộc trong cuộc chiến 1960-1975?

## I. Thế nào là bên thắng cuộc?

Trước hết cần phải xác định thế nào là thắng cuộc thì mới có thể biết bên nào thắng cuộc? Thông thường, bên thắng cuộc là bên thực hiện được mục đích do chính bản thân đặt ra trước khi tham chiến.

Những bên tham chiến vừa qua là: Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (VN DCCCH) hay Bắc Việt Nam (BVN), Mặt trận Dân tộc Giải phóng Miền nam (MTDTGPMN), Việt Nam Cộng hòa (VNCH) hay Nam Việt Nam (NVN). Ngoài ra, phía BVN có Liên Xô và Tr. Quốc viện trợ và gửi quân làm cố vấn và bảo vệ BVN. Phía NVN có Hoa Kỳ viện trợ và gửi quân tham chiến.

Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và MTDTGPMN tuy hai mà một, do đảng Lao Động (LĐ) điều khiển. Tại Hà Nội, từ 5-9 đến 10-9-1960, diễn ra Đại hội đảng LĐ lần thứ III, được mệnh danh là "Đại hội xây dựng chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thống nhất nước nhà", đưa ra hai mục tiêu lớn của đảng LĐ là *xây dựng BVN tiến lên xã hội chủ nghĩa* và *"giải phóng hoàn toàn miền Nam..."* (1). Sau Đại hội này, đảng LĐ thành lập MTDTGPMN VN, ra mắt tại Hà Nội ngày 12-12-1960 và ra mắt tại xã Tân Lập, quận Châu Thành, tỉnh Tây Ninh (vùng chiến khu Dương Minh Châu) ngày 20-12-1960.

Trong chế độ dân chủ, quyền tuyên chiến, quyền quyết định chiến tranh, một vấn đề tối quan trọng, liên hệ đến vận mạng đất nước, thuộc về quốc hội, đại diện toàn dân quyết định. Ở BVN, quyết định chiến tranh và tuyên chiến, lại do đảng LĐ quyết định, chứ không do quốc hội, chứng tỏ rõ ràng rằng đảng LĐ nắm quyền tuyệt đối ở BVN, và nhà cầm quyền Hà Nội chỉ là bù nhìn của đảng LĐ mà thôi. Thế là BVN khởi binh đánh NVN.

Tuy viện cơ thống nhất đất nước, nhưng thực sự đảng LĐ quyết tâm đánh chiếm miền Nam vừa vì tham vọng bành trướng cố hữu của CS, vừa làm tay sai quốc tế cho Liên Xô và Trung Quốc. Lê Duẩn bí thư thứ nhất đảng LĐ, đã từng nói: *"Ta đánh Mỹ là đánh cho Liên Xô, đánh cho Trung Quốc."* (2)

Liên Xô (LX) và Trung Quốc (TQ) đều mang đặc tính chung của các nước CS là luôn luôn chủ trương bành trướng, bá quyền. Tại LX, ngày 15-10-1964, Leonid Brezhnev đảo chánh và lên làm thư ký thứ nhất đảng CSLX thay Nikita Khrushchev. Brezhnev tăng cường viện trợ BVN, gửi quân và chuyên viên sang giúp BVN. Đây là khởi đầu chủ trương can thiệp mới của Liên Xô, mà về sau các nước Tây phương gọi là chủ thuyết Brezhnev, theo đó *"Nguyên lý Xô viết về luật quốc tế khẳng định quyền của Cộng đồng Cộng sản can thiệp bất cứ ở đâu mà các lực lượng nội tại và ngoại lai thù địch đối với chủ nghĩa cộng sản tìm cách biến đổi sự phát triển một nước theo chủ nghĩa xã hội hướng về chủ nghĩa tư bản, một tình thế được xem có tính cách đe dọa đối với tất cả các nước cộng sản."* (3)

Trung Quốc ở sát ngay phía bắc của Việt Nam. Từ năm 1950, TQ giúp CSVN vừa vì sự cầu viện của CSVN và của Hồ Chí Minh, vừa vì lợi ích an ninh bản địa TQ. Mao Trạch Đông đã từng nói: *"Không thể chỉ nói Trung Quốc giúp Việt Nam, phải nói rằng Việt Nam cũng giúp Trung Quốc. Đây là sự giúp đỡ lẫn nhau."*

Thật vậy, từ năm 1956, mỗi bang giao TQ-LX rạn nứt. Liên Xô bao vây TQ ở phía bắc và phía tây. Phía tây nam, Ấn Độ chặn TQ. Phía đông (biển Thái Bình) là hàng rào ba nước đồng minh của Hoa Kỳ và ký hiệp ước phòng thủ song phương với Hoa Kỳ là Nam Triều Tiên, Nhật Bản và Trung Hoa Dân Quốc (Đài Loan). Nếu để cho Hoa Kỳ bao vây luôn BVN, thì TQ bị chặn hết các đường ra biển. Vì vậy, TQ giúp BVN chống những do ý thức hệ CS và sự cầu viện của BVN, nhưng đồng thời cũng do TQ bị bao vây các mặt, trừ một phần phía nam TQ là BVN.

Năm 1954, chính phủ Quốc gia VN không đồng ý chia hai đất nước, nhưng nghiêm chỉnh thi hành hiệp định Genève (20-7-1954). Thủ tướng Ngô Đình Diệm tuyên bố thành lập nền Cộng hòa năm 1955. VNCH theo chế độ tự do dân chủ, dầu hạn chế vì chiến tranh, duy trì nền văn hóa dân tộc cổ truyền, hệ thống giáo dục khai phóng, cởi mở, quyết tâm chiến đấu để bảo vệ nền tự do dân chủ ở NVN, chống lại cuộc xâm lăng của BVN. Tuy nhiên, vì yếu sức, VNCH phải nhờ đến sự giúp đỡ của Hoa Kỳ.

Sau thế chiến thứ hai, từ năm

1946, trên thế giới bắt đầu xảy ra chiến tranh lạnh giữa hai khối tư bản và CS. Hai khối tư bản và CS tranh chấp quyết liệt trên toàn cầu. Tuy vậy Hoa Kỳ và Liên Xô tránh đụng độ trực tiếp vì cả hai đều thủ đắc vũ khí nguyên tử, sợ chiến tranh nguyên tử xảy ra thì cả hai đều thiệt hại. Tình trạng tranh chấp căng thẳng nhưng không đánh nhau này, gọi là Chiến tranh lạnh.

Trong Chiến tranh lạnh, Liên Xô và khối CS dùng chiêu bài "giải phóng dân tộc" để tuyên truyền và bành trướng thế lực. Hoa Kỳ và khối tư bản cho rằng khi một nước bị CS chiếm quyền, thì các nước lân bang dần dần sẽ bị mất vào tay CS, nghĩa là một quân cờ domino sụp đổ, thì các quân cờ domino khác cũng sụp theo. Đó là nguồn gốc thuyết domino tại các nước Tây phương, nhất là Hoa Kỳ.

Vì vậy, khi TQ (ngày 18-1-1950) rời LX (ngày 30-1-1950) thừa nhận nhà nước VN DCCCH do Hồ Chí Minh làm chủ tịch, thì Hoa Kỳ (ngày 4-2-1950) và Anh (ngày 7-2-1950) thừa nhận chính phủ QGVN do Bảo Đại làm quốc trưởng. Từ đó, Hoa Kỳ giúp Pháp và QGVN chống lại CSVN.

Sau hiệp định Genève, Việt Nam bị chia hai. Để ngăn chặn làn sóng CS ở Đông Á, nhất là ngăn chặn Trung Quốc xuống phía nam, Hoa Kỳ vận động ký kết Hiệp ước Hồ tương Phòng thủ Đông Nam Á (Southeast Asia Collective Defence Treaty) tại Manila, thủ đô Phi Luật Tân, ngày 8-9-1954. Từ đó ra đời Tổ chức Liên phòng Đông Nam Á (Southeast Asia Treaty Organization, SEATO), gồm các nước Australia (Úc), France (Pháp), New Zealand (Tân Tây Lan) Pakistan (Hồi Quốc), Philippines (Phi Luật Tân), Thailand (Thái Lan), United Kingdom (Anh) và United States of America (Hoa Kỳ).

Trong phụ bản (protocol) của hiệp ước SEATO, ba nước Cambodia (Cao Miên), Laos (Lào) và NVN được liệt kê trong vùng lãnh thổ được SEATO bảo vệ. Hoa Kỳ dựa vào phụ bản này để minh chứng sự ủng hộ của họ đối với các chế độ chống cộng ở Đông Nam Á, và giúp xây dựng NVN thành một "tiền đồn chống cộng". Lúc đầu, Hoa Kỳ chỉ gửi cố vấn sang giúp NVN. Từ năm 1965, HK đưa quân trực tiếp tham chiến

Tuy nhiên, vào cuối thập niên 60, tình hình thay đổi.

1) Giới phản chiến Hoa Kỳ hoạt động mạnh, yêu cầu chính phủ Hoa Kỳ rút quân khỏi Việt Nam.

2) Trong khối CS, cuộc tranh chấp LX-TQ càng ngày càng trầm trọng. Chính phủ Hoa Kỳ liền thay đổi chính



sách ngoại giao toàn cầu. Khi lên cầm quyền năm 1969, tổng thống Hoa Kỳ Richard Nixon quyết định rút quân ra khỏi NVN bằng kế hoạch Việt Nam hóa chiến tranh nhằm yên lòng dân chúng Hoa Kỳ; đồng thời Nixon thay đổi chính sách ngoại giao đối với khối CS, hòa hoãn với TQ và Liên Xô, đào sâu sự chia rẽ giữa LX và TQ.

Richard Nixon sang thăm TQ từ 21-2 đến 28-2-1972, và ký kết với thủ tướng Trung Quốc Chu Ân Lai bản Thông cáo chung Thượng Hải (Shanghai) ngày 28-2-1972, làm nền tảng cho chính sách của cả hai bên về Đông Á cho đến ngày nay. Tiếp theo, Richard Nixon thăm Liên Xô từ 22 đến 30-5-1972, cùng Leonid Brezhnev ký kết hiệp ước SALT (Strategic Arms Limitation Treaty = Hiệp ước Giới hạn Vũ khí Chiến lược) ngày 26-5-1972, và hứa hẹn sẽ cho Liên Xô quy chế tối huệ quốc (most favored nation).

Sau hai cuộc viếng thăm này, Hoa Kỳ ký hiệp định Paris ngày 27-1-1973, đơn phương rút quân khỏi Việt Nam. Quốc hội Hoa Kỳ giảm viện trợ cho VNCH. Quân đội VNCH thiếu nhiên liệu, thiếu phương tiện chiến đấu, đành buông súng; VNCH sụp đổ ngày 30-4-1975.

## II. Ai là bên thắng cuộc?

Dựa trên mục đích của các bên tham chiến và diễn tiến tình hình chiến tranh VN được sơ lược trên đây, vấn đề đặt ra là ai là bên thắng cuộc trong cuộc chiến 1960-1975?

Trước hết và rõ ràng nhất, sau cuộc chiến vừa qua, người CS thường huyênh hoang tự hào là họ là kẻ thắng cuộc. Quả thật, ngày 30-4-1975, VNCH sụp đổ, VNDCCH chiếm được NVN, thực hiện mục tiêu "giải phóng" miền Nam đã được đề ra trong Đại hội III đảng LĐ ở Hà Nội từ ngày 5 đến ngày 10-9-1960. Tuy nhiên, sau khi CS làm chủ toàn bộ đất nước, CS có thật sự là bên thắng cuộc hay không?

Ngay tức khắc, sau khi CS chiếm NVN, khoảng 150.000 người di tản ra nước ngoài. Tiếp đến là phong trào vượt biên. Dầu CS kiểm soát gắt gao, khoảng trên 1.500.000 bỏ nước ra đi bằng tất cả các phương tiện, "cây cột đèn cũng muốn ra đi", trong đó khoảng 500.000 người bỏ mình ở biển Đông. Biển Đông trở thành nghĩa địa biển lớn nhất thế giới. Ở trong nước, nhiều phong trào nổi lên chống đối CS đều bị đàn áp. Như thế, CS chiến thắng bằng súng ống, chiếm được đất đai, nhưng hoàn toàn thất bại về nhân tâm, không chiếm được lòng người, không thống nhất được lòng dân.

Những người ra đi bị ghép tội "phản động", chạy theo bờ sứa "đế quốc Mỹ" năm 1975, sau đó bỗng chốc trở thành "khúc ruột ngàn dặm", "Việt kiều yêu nước". Nhà nước CS kêu gọi hòa giải hòa hợp với "khúc ruột ngàn dặm", nhưng chỉ có một nhóm người đếm được trên đầu ngón tay, tìm kiếm chút hư danh, về nước nói là "đóng góp xây dựng đất nước", trong khi đại đa số người Việt hải ngoại chẳng có nhu cầu hòa giải hòa hợp với CS toàn trị. Về VN du hí thì có, nhưng về Việt Nam để giúp chế độ CS thì không. Như thế, CSVN có phải là "bên thắng cuộc" hay không?

Phải vay nợ súng ống thì mới có súng ống chiến đấu. Cộng sản vay nợ LX và TQ. Vay nợ thì phải trả nợ. Sau năm 1975, CSVN trả nợ LX, giao hải cảng Cam Ranh cho LX và muốn chạy theo LX để xù nợ TQ, liền bị TQ dạy cho một bài học năm 1979, làm 6 tỉnh biên giới tan hoang. Năm 1990, khối Đông Âu sụp đổ, CSVN quay qua đầu phục TQ ở Thành Đô (TQ), đưa đến các hiệp ước 1999 và 2000, mất đất mất biển. Sau đó còn nhiều chuyện tiếp theo, thuê rừng, khai thác bauxite, tấn công ngư dân...

Sau năm 1975, một điểm nổi bật là hầu hết người BVN, từ cán bộ, bộ đội, đến thường dân, khi vào Nam đều học theo cách sống của người Nam, chứ hầu như người Nam không học theo người Bắc. Người Bắc (1975) thích ăn bận theo người Nam, đua đòi thời trang miền Nam, nghe nhạc Nam mà CS gọi là "nhạc vàng", đọc sách Nam, từ tiểu thuyết trữ tình, tiểu thuyết kiếm hiệp đến văn chương, triết học, và làm tất cả các cách để thành người Nam. Ngay cả những cán bộ cao cấp trong Bộ chính trị đảng LĐ (năm 1976 cải danh thành đảng CS) cũng từ bỏ bộ áo quần đại cán cao cổ để ăn bận Âu phục theo kiểu người Nam. Chẳng những thế, hầu như toàn thể BVN cũng được Nam hóa, trang bị bằng sản phẩm của NVN, nghĩa là được đồng hóa theo NVN. Cho đến nay, CSVN muốn trở lại con đường của NVN, duy chỉ muốn bảo vệ quyền lực đảng. Ngang đây, cũng tạm đủ để cho thấy CSVN có phải là kẻ thắng cuộc hay không?

Về phần VNCH, ngày 30-4-1975, quân đội VNCH bị thiếu tiếp liệu, súng ống, đành phải ngưng chiến đấu. Chính phủ VNCH sụp đổ. Cộng sản đặt ách thống trị lên NVN. Tuy nhiên, dân chúng còn bị kẹt lại ở trong nước, vẫn quy hướng về chính thể VNCH, vẫn mong muốn hít thở không khí tự do dân chủ của VNCH, luôn luôn tưởng nhớ VNCH, nghĩa là linh hồn VNCH vẫn còn đó. Vì bị đàn áp,

dân chúng đành lặng thinh, nhưng ai ai cũng mong sẽ có ngày giải trừ CS, tái xây dựng chế độ Cộng hòa. Vậy làm thế nào giải thích hiện tượng này? Phải chăng VNCH chỉ tạm thời thất bại năm 1975 nhưng vẫn chưa bị tiêu diệt. Anh linh VNCH còn đó. Ai cũng tin sẽ có ngày VNCH phục sinh. Thời gian sẽ trả lời.

Về các nước ngoài: Hoa Kỳ mang tiếng là đã bị CSVN đánh cho "Mỹ cút", nhưng thật sự Mỹ không cút, Mỹ cũng chẳng "tháo chạy" (như tựa đề quyển sách «Khi đồng minh tháo chạy»), mà phải nói cho thật đúng diễn tiến lịch sử là Mỹ tức Hoa Kỳ ngưng, không tiếp tục hiện diện ở Việt Nam vì thay đổi chiến lược toàn cầu của họ, và Hoa Kỳ đã thành công trong các mục tiêu chiến lược của họ: Rút quân khỏi Việt Nam, giải quyết chuyện nội bộ Hoa Kỳ, bắt tay với Trung Quốc, và cuối cùng chiến thắng cuộc chiến tranh lạnh với LX khi LX sụp đổ năm 1991. Riêng nội bộ Hoa Kỳ, nhân dân Hoa Kỳ mất gần 60,000 thanh niên ưu tú trong chiến tranh Việt Nam. Đổ lại Hoa Kỳ thí nghiệm nhiều loại vũ khí tối tân tại Việt Nam, kể cả những chuyến oanh kích thử nghiệm đầu tiên của B52. Tư bản kỹ nghệ vũ khí Hoa Kỳ thu lợi như thế nào thì không được thống kê đầy đủ.

Ngoài ra, một số đồng minh của Hoa Kỳ cũng hưởng lợi: Nhật Bản phục hưng nhanh chóng nền kỹ nghệ sau thế chiến thứ hai nhờ cung cấp hàng tiêu dùng cho Việt Nam, nhất là cho quân nhân Hoa Kỳ phục vụ tại Việt Nam. Thái Lan, Mã Lai, Phi Luật Tân nhờ VNCH làm lá chắn ngăn chặn làn sóng CS và các nước này kịp phục hồi kinh tế và an ninh để chống lại sự bành trướng của TQ.

TQ thu lợi nhiều mặt. Trước hết, thông qua chiến tranh VN, TQ bắt tay được với Mỹ năm 1972, được Mỹ thừa nhận chỉ có một nước TQ, công nhận Đài Loan là 1 phần lãnh thổ TQ, công nhận không kiểm cách làm chủ khu vực châu Á-Thái Bình Dương, và chống đối bất kỳ nước nào hay nhóm nước nào muốn làm bá chủ vùng này, ý ám chỉ Liên Xô. Đó là những điều TQ mong muốn nhất.

Về biển Đông, Phạm Văn Đồng ký công hàm ngày 14-9-1958 thừa nhận Hoàng Sa và Trường Sa là của TQ để TQ viện trợ cho BVN đánh NVN. Vì vậy năm 1974, nhân cơ hội VNCH bị Mỹ bỏ rơi, bị BVN tấn công dồn dập, TQ ra tay cướp đoạt Hoàng Sa thuộc lãnh thổ VNCH. Sau năm 1975, khi CSVN chạy theo LX, muốn trốn nợ TQ, Trung Quốc liền đánh 6 tỉnh biên giới năm 1979, dạy cho CSVN một bài học. Vì vậy, khi Đông Âu lung

lay, CSVN qua Thành Đô xin đầu hàng TQ năm 1990, đưa đến hai hiệp ước 1999 và 2000. Trung Quốc chiếm đất, chiếm biển của Việt Nam. Như vậy, tuy không được tiếng là bên thắng cuộc, nhưng TQ là kẻ thủ hoạch nhiều nhất sau chiến tranh VN.

Liên Xô viện trợ cho BVN không kém gì TQ. Đầu năm 1975, viện trợ của LX cho BVN để BVN đánh NVN tăng gấp bốn lần so với trước. (Henry Kissinger, *Years of Renewal*, New York: Simon & Schuster, 1999, tr. 481). Sau năm 1975, VN gia nhập khối COMECON (Council for Mutual Economic Assistance tức Hội đồng Tương trợ Kinh tế) ngày 27-6-1978. Ngày 3-11-1978, Lê Duẩn, tổng bí thư đảng CSVN, sang Liên Xô và ký với Leonid Brezhnev, tổng bí thư đảng CSLX, Hiệp ước 25 năm Hổ tương và Phòng thủ giữa hai nước. Từ sau hiệp ước này, hải quân Liên Xô bắt đầu tiến vào sử dụng hải cảng Cam Ranh làm căn cứ tại Viễn đông.

Có hai ảnh hưởng gián tiếp đáng ghi nhận sau chiến tranh Việt Nam:

1) Khi rời bỏ Việt Nam năm 1975, Hoa Kỳ chủ trương để lại nguyên vẹn và không phá hủy tất cả máy móc thiết bị mà Hoa Kỳ giao lại cho VNCH. Cộng sản rất mừng tiếp nhận được những chiến lợi phẩm này. Sau ngày 30-4-1975, đại diện các nước CS trên thế đến thăm viếng NVN, chúc mừng sự thành công của CSVN, rất ngạc nhiên về những chiến lợi phẩm này, sự tiến bộ vượt bậc về khoa học, kỹ thuật, y khoa của Hoa Kỳ so với Liên Xô mà lâu nay Liên Xô xưng bít, giấu kín. Nhờ đó, các nước Đông Âu mới biết rõ sự cách biệt giữa Hoa Kỳ và Liên Xô, khiến họ giảm tin tưởng đối với đàn anh Liên Xô và bắt đầu nhìn về phía Hoa Kỳ, nhập cảng sản phẩm của Hoa Kỳ, tạo tâm lý thuận lợi cho sự sụp đổ của khối CS.

2) Làn sóng vượt biên vĩ đại của người Việt Nam chạy ra nước ngoài tự nạn CS sau năm 1975, khiến cho lương tâm thế giới, nhất là các nước Tây Âu, lâu nay thiên tả là một "thời trang", bừng tỉnh về giấc mộng "xã hội chủ nghĩa", ghê sợ và chán ghét các chế độ CS. Các nước Tây Âu quay qua giúp đỡ các phong trào kháng chiến ở các nước CS Đông Âu, góp phần dần dần đưa đến sự sụp đổ của hệ thống CS Đông Âu.

### III. Kết luận

Đặt kết quả chiến tranh Việt Nam trong chiều rộng của không gian và trong chiều dài của thời gian, mà vẫn khó có thể thẩm định ai là bên thắng cuộc. Tuy nhiên chắc chắn có hai điều rất rõ ràng:

1) Toàn dân Việt Nam ở cả Bắc và

Nam Việt Nam đều thua cuộc về nhiều mặt. Ngoài thiệt hại vật chất, nhà cửa, ruộng vườn, hàng triệu gia đình tan nát vì chủ nghĩa CS, hàng triệu người tử vong vì chiến tranh do CS gây ra, nền văn hóa và đạo đức suy đồi trầm trọng.

2) Thủ phạm của tấn thảm kịch này chính là kẻ đã du nhập chủ nghĩa CS ngoại lai bạo tàn, chính là kẻ đã rước voi về giày mỗ tổ tiên, chính là kẻ chủ trương gây chiến để phục vụ quyền lợi ngoại bang và chỉ làm lợi cho ngoại bang dù là CS hay tư bản. Chúng là những tên phản quốc dâng đất, dâng đảo, dâng biển cho kẻ thù phương bắc. Đám này không ai khác hơn là tập đoàn lãnh đạo đảng CSVN. Sau năm 1975, chúng dần dần lộ diện. Chúng mất trắng tất cả vốn liếng chính trị mà chúng đã dày công lừa phỉnh toàn dân Việt Nam và thế giới. Chúng không phải là bên thắng cuộc. Chúng chẳng những trở thành kẻ thua cuộc, mà chúng còn là tội đồ dân tộc. Lịch sử sẽ ghi tội, hậu thế sẽ đòi đòi lên án.

**Trần Gia Phụng, 24-04-2013**

**danlambaovn.blogspot.com**

**Chú thích:**

(1) Lê Mậu Hãn chủ biên, *Đại cương lịch sử Việt Nam, tập III, Hà Nội: Nxb Giáo Dục, 2001, tt. 154-155.*

(2) Vũ Thu Hiền, *Đêm giữa ban ngày*, Nxb. Văn Nghệ, California, 1997, tr. 422 và tiết lộ của Nguyễn Mạnh Cẩm, ngoại trưởng CSVN từ 1991 đến 2000, trong cuộc phỏng vấn của đài BBC ngày 24-1-2013.)

(3) *The New Lexicon Webster's Encyclopedic Dictionary of English Language*, Nxb. Lexicon, New York, 1988, mục "Brezhnev Doctrine".

(4) La Quý Ba, "Mẫu mực sáng ngời của chủ nghĩa quốc tế vô sản", trong *Ghi chép thực về việc đoàn cố vấn quân sự Trung Quốc viện trợ Việt Nam chống Pháp, một nhóm tác giả, Bắc Kinh: Nxb Lịch sử đảng Cộng Sản Trung Quốc, 2002, Trần Hữu Nghĩa, Dương Danh Dy dịch. Montreal: Nxb. Tạp chí Truyền Thông (in lại), số 32 & 33, 2009, tr. 27.*

## THỰC TRẠNG SINH VIÊN RA TRƯỜNG

Đầu đường Xây Dựng bom xe  
Cuối đường Kinh Tế bán chè đậu đen.  
Ngoại Thương mời khách ăn kem  
Các anh Nhạc Viện thổi kèn đám ma.  
Ngân Hàng ngồi đập đồ la  
In giấy vàng mã, sống qua từng ngày.  
Sư Phạm trước tính làm thầy  
Giờ thay kế toán, hàng ngày tính lỗ.  
Điện Lực chẳng dám bỏ bỏ,  
Giờ đang làm lủi phụ hồ trên cao.  
Lập Trình chả hiểu thế nào,  
Mở hàng trà đá, thuốc Lào...cho vui.  
Nông Nghiệp hỏi đến ngâm người  
"Số em chắc chỉ tiến lùi theo trâu"  
Nhìn quanh, Thương Mại đi đâu?  
Hóa ra là đã nhảy tàu đi buôn.....  
Ngoại Ngữ về mặt thoáng buồn  
Đang ngồi viết sớ, kiêm luôn bói bài.  
Bảo Chí buôn bán ve chai  
Giao Thông đi chờ thuê ngoài Đồng Xuân.  
Bách Khoa cũng gặp đôi lần  
Buôn đồ điện hồng, kiếm cân dây đồng.  
Mỹ Thuật thì đang chống mộng  
Đục khắc bia mộ, cũng mong lên đời.  
Mô Địa Chất mới hỏi ôi  
Sáng thờ hai sọt, chào mời mua than.  
Thủy Sản công việc an nhàn  
Sáng cân mớ cá, cuối làng ngồi rao...!  
Hàng Hải ngồi gác chân cao  
Bao giờ trúng số mua tàu ra khơi.  
Bác sĩ, y tá có thời  
Học xong về huyện được mời chích heo...

**H.M.N. 23-04-2013**

Trong bài thơ lục bát này, tác giả cho thấy thực trạng sinh viên ra trường hoặc thất nghiệp hoặc làm việc trái ngành nghề với lời viết "hài hước", phỏng túng. Đây là thành quả "100 năm trồng người" của Hồ Chí Minh, thành quả của "nền giáo dục xã hội chủ nghĩa ưu việt"! Với một lối quản lý đất nước, phân bổ nhân sự theo nguyên tắc "hồng hơn chuyên", dựa trên thân thế và tiền bạc, bất chấp khả năng và tư cách, thì hậu quả thế thảm như thế này là chuyện đương nhiên.

# NHỮNG BLOGGERS BỊ SĂN ĐUỔI

—Maartje Duin - Hà Lan 30-03-2013—

Vừa ngồi xuống, thì đã có người gõ cửa nhà xí. Nghĩ bụng là chắc có bà nào đang vội lắm đây. Ấy vậy, mà khi tôi bước ra, thì chẳng còn thấy một ai.

Tôi biết ngay là họ đấy thôi. Cứ tưởng rằng mình đã thoát được rồi, sau khi leo lên xe ông Trung. Đến giờ thì tôi đã biết ít nhiều về họ. Những nhân vật đội ngũ bảo hiểm và che mặt bằng khẩu trang, mỗi khi tôi nhìn thì họ quay mặt đi; cũng có khi họ rẽ đi một hướng khác, nhưng rồi lại thập thụt đâu đó sau lưng tôi. Những nhân viên an ninh của Việt Nam trông y như những chú bé con. Ở độ tuổi hai mươi hay hai mươi lăm là cùng, mặc quần bò và đi giày thể thao. Nhưng những chú bé này đã được đào luyện có bài bản.

Một chuyến phiêu lưu bằng xe máy để ra khỏi Huế. Ông Trung hứa với tôi là sẽ chờ đi xem nhiều cảnh đẹp trên đường vào Hội An: nào là làng chài, nào là thác nước hùng vĩ, hay những ngôi chùa thơ mộng trên triền Núi Đá. Thế nhưng sáng sớm hôm sau thì chính ông ta lại xuất hiện trong vai trò của một tên chỉ điểm. Cứ mỗi nửa giờ là có một người đàn bà với giọng chanh chua gọi cho ông ta để được biết ông ta đang ở đâu; trong những điều họ nói với nhau, tôi chỉ nghe được tên những địa danh. Không thể tưởng tượng nổi là họ đã sử dụng bao nhiêu người trong việc theo dõi tôi. Chỉ trong 24 giờ đồng hồ mà tôi đã đếm được bảy nhân viên an ninh, đó là chưa kể ông Trung và người phụ nữ kia. Họ thu phim và chụp ảnh tôi, họ kiểm tra hộ chiếu của tôi ở lễ tân khách sạn.

Tất cả chỉ nhằm mục đích không cho tôi viết về những bloggers, những người đang bị theo dõi nghiêm ngặt ở Việt Nam.

Ít ai ở phương Tây biết đến nạn kiểm duyệt ở Việt Nam. Những hình ảnh trong phim Tour of Duty hay Apocalypse Now của thập niên trước, nay đã được thay thế bằng hình ảnh của một nền kinh tế đang trỗi dậy. Năm 2012, dù bị ảnh hưởng khủng hoảng kinh tế, nhưng vẫn tăng trưởng ở mức 5 phần trăm. Hà Lan cũng đến đầu tư tại đây: Việt Nam cần học Hà Lan về quản lý nước, nông nghiệp và hậu cần. Còn người Hà Lan thì ngày càng thích đến đó du lịch.

Còn các bloggers thì lại phải chịu nhiều gian truân trong mấy năm qua. Tháng 9 năm rồi đã có ba người bị

phạt tù, tổng cộng lên đến 26 năm. Dù tổng thống Obama có phản đối, nhưng cũng chẳng làm thay đổi được tình hình: đến tháng giêng năm nay lại có thêm 14 người nữa bị cầm tù. Họ bị buộc tội trong những phiên xử chóng vánh, dựa trên những điều luật mơ hồ. 'Tuyên truyền chống nhà nước', hay 'lợi dụng quyền tự do dân chủ'. Các phiên xử được phổ biến rộng rãi trên những phương tiện truyền thông để nhằm răn đe kẻ khác.

## **Bloggers, anh là ai?**

- Nguyễn Văn Đài bước vào quán ăn với vẻ bình thản. Mặc chiếc áo khoác thể thao, nên trông anh trẻ hơn một người ở độ tuổi 42. Đài nói tiếng Anh giỏi, có sự trợ lực của một app dịch thuật.

Anh bị quản chế tại địa phương cho đến tháng 3 năm 2015 và bị cấm không được đi xa khỏi nhà hơn một cây số. Nhưng trưa nay, thì anh đã chạy vòng vo qua những ngõ ngách ở Hà Nội để thoát được vòng vây của an ninh. 'Tôi biết họ cả mà, 15 hay 16 người gì đấy.' Mỗi tháng anh phải đi uống cà phê với họ một lần. 'Mỗi lần như thế tôi giảng giải cho họ tại sao đất nước cần có dân chủ. Thường là họ đồng ý với tôi. Nhưng nếu VN có dân chủ, thì họ sợ là họ sẽ bị bắt hết.' Anh cười mỉm: 'Họ rất sợ cô ạ.'

Đài làm việc trong một xưởng sản xuất xe tải ở Đông Đức vào lúc bức tường Bá Linh sụp đổ. 'Khi đi học, tôi được học là chủ nghĩa Cộng sản là tương lai của nhân loại. Sau khi bức tường Bá Linh sụp đổ thì tôi bắt đầu đọc báo của Tây Đức và Pháp. Tôi nhận ra những điều tôi được học là láo cả.' Khi về lại Việt Nam, anh đi học luật. Anh cùng một bạn đồng nghiệp tổ chức khóa học cho sinh viên luật và báo chí. 'Chúng tôi giảng giải về nhân quyền và tầm quan trọng của tự do báo chí. Chúng tôi gửi họ về thôn quê để làm phóng sự, biên tập bài của họ rồi đưa lên mạng.'

Vì những bài giảng này mà họ bị buộc tội 'tuyên truyền chống nhà nước'. Đài bị tù bốn năm, từ năm 2007 cho đến năm 2011.

'Mười tháng đầu thật khủng khiếp, cô ạ.' 25 đến 30 người ở một buồng, chỉ có một nhà xí. Không có giường, không có chăn. Sáng và tối chỉ được cơm với ít rau, ngoài ra không có gì cả. Sau hai tháng thì vợ anh được vào thăm, từ đó cứ mỗi tháng họ được gặp nhau nửa giờ. 'Khi tôi bị chuyển sang trại Ba Sao, nơi có

nhều tù chính trị, chúng tôi nấu ăn ngày ba bữa và có cả radiô. Chúng tôi nghe đài BBC và đài Á châu Tự do để biết là những ai bị bắt.' Đài nghĩ là mình còn may mắn. 'Nhiều người còn bị tù biệt giam nữa kia.'

Nhưng án tù không ngăn cản anh được, sau khi được thả anh lại viết blog. Bằng tên thật. 'Tại sao không? Họ biết tôi là ai rồi cơ mà.' Những bài viết về nhân quyền, hiến pháp và về những phiên xử các nhà bất đồng chính kiến. Anh gửi bài đi đến các bạn trên Facebook. Có khi mất hết cả ngày. Anh cũng đăng bài trên các diễn đàn đại học, để xem các sinh viên phản ứng ra sao. Anh nhận ra ngay ai là hồng vệ binh. 'Họ thường là con cái các quan chức lớn trong đảng. Họ được huấn luyện để bảo vệ đảng, nhưng khi mà mình lập luận thì họ im thin thít.' Anh mời những người quan tâm đến lớp anh giảng dạy. Anh vừa mở trở lại –thông qua Skype ở nhà. Anh viết báo cáo cho tổ chức Ân xá và thường được các sứ quán phương Tây mời đến. Có đến sứ quán Hà Lan chưa? Chưa, cho đến nay Hà Lan chưa mời. 'Ở xứ cô không có tổ chức phi chính phủ nào muốn hỗ trợ dân chủ cho VN à?' Khi chia tay Đài, tôi hứa với anh là sẽ nêu lên điều này trong bài viết của mình.

- Nội dung các blog ở VN thường là dành cho những đối tượng hiểu biết về thời sự. Khi nói bóng nói gió về con rắn chẳng hạn thì phải biết là nói về người nào, hoặc khi nói về con ếch thì là ám chỉ ngài thủ tướng (1). Nhờ những bài châm biếm của mình nên Bùi Thanh Hiếu (41 tuổi) đã được mời tham gia hội thảo văn hóa ở Đức. Trên đường sang Bá Linh anh bị hải quan VN ngăn lại; từ đó anh không được phép xuất cảnh nữa. Hàng ngày anh đi làm phóng sự, Nguyễn Lân Thắng (38t) cung cấp cho anh hình ảnh. Họ trở nên một cặp bài trùng luôn hăng say đi làm phóng sự với điếu thuốc và smartphone trên tay.

Tôi đi cùng hai anh đến hiện trường nơi hai anh đã thực hiện một phóng sự được nhiều người biết đến: Về những con đường lầy lội ở làng Văn Giang. Vào ngày 24-4-2012 dân chúng đã phản đối lệnh cưỡng chế ở Văn Giang. Thu hồi đất là vấn đề nóng bỏng ở Việt Nam hiện nay: nông dân bị buộc phải giao đất đai cho những dự án của nhà nước, có khi được đền bù xứng đáng –nhưng thường là không xứng đáng. Thắng kể: 'Các nông dân gọi điện thoại cho chúng tôi', cùng lúc đó anh chỉ về phía căn nhà ở góc đường ngay giữa làng. 'Ở chỗ ấy, chúng tôi đã cải trang thành nông dân, nấp ba ngày dài ở

tầng bên trên.' Từ nơi kín đáo này, anh đã thấy công an đã đi vào làng thế nào, sau đó công an đã dùng dùi cui hành hung 2 nhà báo. Phim của Thắng được chuyển lên YouTube và đã có hơn triệu người xem. Reuters đem phổ biến ngay, sau đó truyền thông các nơi cũng vào cuộc. Vụ cưỡng chế đất này tạm thời đình chỉ, đang chờ quyết định bên trên.

'Đó là điều chúng tôi muốn', Hiếu nói như vậy, lúc chúng tôi đến đó. 'Đưa những tin mà báo chí nhà nước không đưa.' Một nông dân mặc quần áo trùm kín hướng về phía chúng tôi; gật gù đồng ý ông nói: 'Các blogger nói lên tiếng nói của chúng tôi, vì chúng tôi không viết ra được'. Thế nhưng mới đây ông nông dân này đã học cách chụp ảnh và thu phim bằng chiếc điện thoại cầm tay của mình. Xót xa ông chỉ về hướng chân trời: nơi những nhà cao tầng đang lần chiếm không gian. 'Chúng tôi muốn là cả thế giới biết đến sự thật về Văn Giang.'

Thưa quý bạn đọc, tôi sẽ kể ra đây sự thật về Văn Giang. Nhưng xin cùng tôi dựng lại hiện trường vào ngày 24-4-2012. Hiếu và Thắng nói là ngày hôm ấy có đến 5000 công an hiện diện. Reuters nói theo lời nhân chứng là có khoảng 2000 đến 4000 công an. Reuters không có mặt tại chỗ. Các phóng viên báo nhà nước không tác nghiệp được, vì cũng bị đánh tơi bời. Phim của Thắng bị chính quyền địa phương vu cáo là một 'ngụy tạo của những kẻ chống đối'. Báo chí nhà nước giấu nhem vụ các phóng viên của họ bị hành hung bằng ít tiền bồi thường. Thắng kể như thế. Theo như AP thì không phải như vậy. Nhưng khi tôi hỏi phóng viên AP về điều này, thì anh ta bảo là không còn nhớ nữa. Một phóng viên AP khác cho tôi biết trong một lần uống bia chung là AP thuê văn phòng của một tổ chức đảng và bị buộc phải thuê thêm một 'phụ tá'. Chắc hẳn, bạn đọc sẽ nói ngay là việc gì phải thuê một 'phụ tá' như thế, nhưng chắc là bạn chưa biết hết những gì đã xảy ra cho tôi ở Việt Nam?

• Thế này nhé! Tôi sẽ đưa bạn cùng tôi trở về Hà Nội theo như cảm nhận của tôi. Đến gặp Phạm Hồng Sơn. Anh đã có lần mất tích một thời gian dài. Mất tích thật đấy. Anh đã tải bài 'What is Democracy?' từ trang web của sứ quán Mỹ, dịch sang tiếng Việt rồi phát tán qua email. Không những chỉ gửi cho bè bạn, anh gửi cả đến các ông chóp bu trong đảng. Người Việt Nam ai mà không biết là các ông này đâu phải là những người có đầu óc cởi mở. Sơn năm nay đã

43 tuổi nói như sau: 'Tôi lúc nào cũng tìm đến một thử thách mới, tính của tôi là như thế.'

Anh mời tôi dùng trà trong căn hộ của gia đình anh ở ngoại ô thành phố. Những cây cảnh treo trên ban công, bàn ghế bằng mây, bánh của Nhật đặt trên bàn. Ánh sáng chiếu lùa vào qua khung cửa.

Đến năm 2002 anh còn có việc làm với lương cao ở một nhà sản xuất thuốc tây của Pháp. Không phải là việc làm mà anh mơ ước, nhưng là một bác sĩ ở Việt Nam, anh biết là mình chỉ có thu nhập tốt khi mình nhận tiền của bệnh nhân. 'Đó là điều tôi không muốn.' Anh thấy tham nhũng tràn lan. Vì thế anh bắt đầu nghiên cứu về dân chủ, ban đầu còn trong bí mật, dần dần trở nên công khai hơn. Cho đến khi bài dịch của anh trở thành một trái bom.

Suốt ba tháng không ai biết anh ở đâu. Mười lăm tháng sau mới biết là hình như anh sẽ bị truy tố. Nhưng vợ của anh vẫn chưa được gặp chồng. Trung phiên tòa thì chị là nhân chứng duy nhất và chỉ được phép trả lời hai câu hỏi bằng chữ có hay không mà thôi. Bản án dành cho anh là 13 năm. Tự do phát biểu ý kiến đã được ghi trong hiến pháp và tòa xác nhận nhu cầu cần thiết của internet. Nhưng phát tán những thông tin như thế này sẽ hủy hoại niềm tin của nhân dân vào chính phủ. Phạm Hồng Sơn bị xem là gián điệp.

Bản án 13 năm sau được giảm xuống còn 5 năm, cộng thêm với 3 năm quản cải, trong thời gian đó người đàn ông mảnh dẻ và cần tính ngồi đối diện với tôi này đã mấy lần bị hành hung và xe anh bị chèn đến suýt bị tai nạn.

Anh nói bây giờ thì 'oké'. Dĩ nhiên, điện thoại của anh vẫn bị nghe lén, trang web của anh thường xuyên bị phá. Mỗi ngày anh thường đọc và viết - anh cho tôi xem bài anh viết. Trên laptop anh cho xem ảnh hai người đàn anh: đảng viên cao cấp trước kia, có thời là du kích Việt cộng. Anh biết họ là những người Cộng sản đã thất vọng, hối tiếc ngay cả về vai trò của họ trong chiến tranh. 'Nhưng tỏ ra hối tiếc công khai à? Trước kia thì họ không dám.' Anh phải mất 3 năm mới thúc đẩy được họ cho mình phỏng vấn. Những người kháng chiến cũ tạo được nhiều làn sóng trong dư luận. 'Nếu những người có ảnh hưởng như thế nói ra, thì những người dân VN bình thường cũng sẽ có cơ hội hơn.'

Anh cho tôi xem nơi anh làm việc. Nào là Plato, De Tocqueville, John Adams. Ô, chắc chắn tôi sẽ thích lắm đây: cả Spinoza (2) nữa. Rồi một bản

dịch chui tác phẩm Nông trại Súc vật...

'Đương nhiên,' Phạm Hồng Sơn trả lời. 'Tôi sẽ là kẻ nói dối, nếu tôi nói là tôi không biết sợ. Nhưng nếu có điều gì không hay xảy ra cho tôi, thì tôi tự nhủ, là mình sẽ chấp nhận thôi. Tôi xem như mình đã đánh đổi chút gì của riêng mình cho tương lai Việt Nam được tươi sáng.'

• Gần tuyến đường sắt ở Huế, miền trung Việt Nam, có một quán cà phê. An ninh chìm đã đặc biệt xây dựng lên quán này để theo dõi cha Phan Văn Lợi. Ông đã sống 12 năm như thế này. 'Nhưng', ông cười sáng khoái và nói là, 'tôi có một máy ảnh với ống kính viễn vọng ở đây.' Ông cho tôi xem ảnh ông chụp những kẻ tấn công mình. Để trả thù à? 'Đúng vậy, đúng như vậy.' Ông chỉ phổ biến ảnh của họ, ông nói nhấn mạnh, khi họ làm khó dễ ông. Hoặc họ làm khó dễ khách của ông.

Chẳng phải là tôi có nhiều khách. Ông có vài trăm bạn Facebook. Ông quen biết tất cả những nhà bất đồng chính kiến tôi đã gặp ở Hà Nội. Thịnh thoảng làm mới có một nhà báo hoặc một nhà ngoại giao Hoa Kỳ đến. Ông nói với những nhà báo nước ngoài về 'tội ác của CS'. Ông nói: Cộng sản gây khó khăn cho người Công giáo. 'Hà Nội sợ sự cạnh tranh từ Rome.'

Lúc bắt đầu câu chuyện, ông cũng bảo tôi như thế. Hai giờ liên tục, ông tạo ấn tượng với tôi bằng sức thuyết phục đầy quyền rũ của ông, đương nhiên ông cũng không quên nhắc đến hoa tulip và đôi quốc gồ truyền thống Hà Lan. Ông nhắc cả đến thủ tướng Mark Rutte.

Đến lúc này, tôi hiểu ra là mình đến đây để viết một bài, về những bloggers, tôi như một sứ giả của thế giới đang phải xúc động trước lý tưởng của họ. Phạm Hồng Sơn, nhà trí thức, ôm lấy tôi khi chia tay. Nhà nhiếp ảnh Thắng làm một tập ảnh trên Facebook về chuyến đi của chúng tôi, đã có hàng mấy mươi người ấn nút thích. Còn cha Phan Văn Lợi thì muốn chụp chung một tấm ảnh để làm 'kỷ niệm cho lần đến thăm này'. Tôi thấy hơi bối rối, nói lấp bắp là: 'tôi đến đây vì nhiệm vụ thôi.' 'Không, không, cô đã chấp nhận rủi ro to lớn khi đặt chân đến nơi đây.' 'Cầu xin Thượng đế che chở cho cô.' 'Cám ơn cô rất nhiều khi đến thăm tôi.'

Rời khỏi nhà cha Lợi, khi nhả lên chiếc xe đạp thì tôi đã thấy mình đối diện trước ống kính của máy quay phim. An ninh chìm canh giữ ông đang đứng ở phía bên kia đường rầy.

Một ngày sau, tôi nhớ đến những lời của các bloggers và cha Lợi, trong

# TRÍ THỨC và ĐỘC TÀI

.....Nguyễn Hưng Quốc 19-04-2013.....

khi ông Trung rồ ga xe, còn tôi thì ôm chắc lấy bụng ông cho khỏi ngã. ‘Đừng sợ’, cha Lợi nói. Phải chăng người gõ cửa nhà xí lúc này chỉ là sự tưởng tượng của tôi? ‘Tôi thần phục lòng can trường của cô’, Sơn nói như thế. Nhưng nay thì tôi chỉ muốn thoát ngay khỏi đất nước này. Tôi thấy sợ.

Tên ông Trung là hư cấu.

Chú thích của người dịch:

(1) xem bài ‘Éch Rắn giao tranh’ của Hà Sĩ Phu

(2) Spinoza là một triết gia nổi tiếng của Hà Lan

## Luật sư Nhân quyền

Nguyễn Văn Đài (42 tuổi) 4828 bạn trên Facebook. Blog: <http://vietnamhumanrightscommitee.wordpress.com> (sic, lỗi nhỏ của một người bạn thiết lập trang mạng của tôi)

\* Mong ước: thực hiện việc công khai nói chuyện về hệ thống đa đảng, công khai hoá những vi phạm nhân quyền.

\* Hình phạt: 4 năm tù giam và 3 năm quản chế, cho tới tháng 3-2015

## Người Trí thức

Phạm Hồng Sơn (43 tuổi), 3415 bạn trên Facebook, 1260 người theo

\* Bài viết phát hành trong Pro Contra

\* Mong ước: Người Việt Nam nghĩ đến dân chủ và những sai lầm trong quá khứ.

\* Hình phạt: 13 năm tù giam, sau này giảm xuống còn 5 năm; 3 năm quản chế, bị hăm dọa, bị hành hung.

## Nhà báo Tự do

Nguyễn Lân Thắng (38 tuổi) 4989 bạn trên Facebook, 1618 người theo  
Bùi Thanh Hiếu, (Người Buôn Gió) (41 tuổi) 4830 bạn trên Facebook, 2552 người theo

\* Mong ước: thông tin độc lập

\* Hình phạt: Bị hăm dọa, lục soát nhà, bị bắt (không đếm được bao nhiêu lần), bị hành hung, bị cấm đi lại.

## Vị Linh mục

Linh Mục Phan Văn Lợi (62 tuổi), 545 bạn trên Facebook, 700 người theo

\* Chủ bút của tờ báo chui “Tự Do Ngôn Luận”

\* Mong ước: Tự do Tín ngưỡng, Dân chủ

\* Hình phạt: 7 năm tù giam, trong đó có tội dựng một vở kịch; bị quản chế từ năm 2001

Người dịch: Tam Hợp, dịch từ báo Volkskrant, Hà Lan

<http://www.maartjeduin.nl/?p=1>

085



Độc lịch sử các chế độ độc tài, từ độc tài Phát xít với những Hitler và Mussolini đến độc tài Cộng sản với những Stalin, Mao Trạch Đông, Pol Pot, Nicolae Ceaucescu, và Kim Chính Nhật (bây giờ là Kim Chính Ân)(TDNL: Hồ Chí Minh nữa) hay độc tài quân phiệt với những Saddam Hussein, Muammar Gaddafi, Robert Mugabe... chúng ta không thể không ngạc nhiên.

Có rất nhiều điều để ngạc nhiên.

Thứ nhất, tất cả các tên độc tài, dưới nhiều nhãn hiệu khác nhau, đều vô cùng tham lam và độc ác. Chúng thâm tóm toàn bộ quyền lực trong tay và với quyền lực vô tận ấy, giết vô số người, từ những kẻ thù thực sự đến những kẻ thù tưởng tượng, trong đó phần lớn là chính dân chúng ở nước chúng.

Thứ hai, tất cả đều mắc bệnh huyền tưởng, tự xem vị thế và quyền lực của mình như một thứ gì thuộc về thiên mệnh; và vì thiên mệnh, chúng nằm ngoài hoặc nằm trên không những luật pháp mà còn cả các nguyên tắc đạo lý thông thường của con người. Giết người, thậm chí, giết vô số người, với người khác, là tội ác; với chúng, là thiêng liêng và cao cả.

Thứ ba, vì căn bệnh huyền tưởng ấy, rất nhiều nhà độc tài trở thành lô bịch, không khác những tên hề. Ceaucescu tự xưng mình là “Thiên tài của vùng Carpathians,” một vùng núi rộng lớn ở Trung Âu, kéo dài từ Slovakia qua miền Nam Ba Lan, miền Tây Ukraine đến tận phía Đông Bắc của Romania. Còn vợ của ông, Elena, người được cử làm phó thủ tướng, thì được tuyên truyền như một “Quốc mẫu,” một nhà khoa học vĩ đại (dù bà thực sự bỏ học từ năm 14 tuổi, và tất cả các cái gọi là “công trình khoa học,” kể cả luận án tiến sĩ của bà, đều do người khác viết). Rafael Trujillo, nhà độc tài ở Cộng hòa Dominican từ 1930 đến 1938 và từ 1942 đến 1952 thì tự xem mình là Thượng đế.

Ông ta ra lệnh cho mọi nhà thờ trong nước phải khắc câu “Chúa ở

trên Trời, Trujillo ở dưới Thế” (God in Heaven, Trujillo on Earth) và mọi bảng xe đều khắc câu “Trujillo vạn tuế.” Francisco Macias Nguema, nhà độc tài ở Guinea Xích Đạo từ năm 1968 đến 1979 cũng thế, cũng tự xưng mình là Thượng đế. Dưới thời ông, biểu ngữ chính trong nước ghi “Không có Thượng đế nào khác ngoài Macias Nguema.” Saparmurat Niyazov, tổng thống xứ Turkmenistan từ năm 1990 đến 2006 thì ra lệnh đổi tên 12 tháng trong năm theo tên ông và người thân trong gia đình của ông. Ông cũng viết sách và ra lệnh bắt cứ người dân nào, để được thi lấy bằng lái xe, cũng phải thuộc lòng nguyên cả cuốn sách của ông.

Thứ tư, tất cả đều giả dối, đều sử dụng vô số huyền thoại láo khoét để biến mình thành thần tượng, thành những lãnh tụ anh minh, đầy vĩ kiến, mở ra những chân trời mới cho đất nước hoặc cho cả nhân loại. Những huyền thoại ấy nhiều khi rất ngây ngô, ví dụ chuyện Kim Chính Nhật điều khiển đội tuyển bóng đá Bắc Triều Tiên trong giải World Cup 2010 bằng cách chỉ dẫn từng đường đi nước bước trong suốt trận đấu cho huấn luyện viên Kim Jong-hun qua một chiếc điện thoại di động vô hình!

Nhưng cả bốn điều “đáng ngạc nhiên” trên đều không đáng ngạc nhiên bằng hai điều này:

Một, mặc dù tham lam, độc ác, mắc bệnh huyền tưởng và giả dối như vậy, những tên độc tài ấy lại cầm quyền, hơn nữa, cầm quyền một cách tuyệt đối, trong thời gian rất dài, có khi cả đời hoặc nhiều đời, hết đời con đến đời cháu, chắt.

Hai, dù đầy khuyết điểm như vậy, những tên độc tài ấy vẫn được nhiều người, kể cả giới trí thức, thậm chí là trí thức xuất sắc ở Tây phương ngưỡng mộ và hết sức bênh vực cũng như góp phần tuyên truyền cho chúng một cách nhiệt tình.

Trong hai điều trên, điều thứ hai quan trọng hơn. Giải thích điều thứ nhất, người ta có thể nói: Bởi các

nhà độc tài đã xây dựng được một bộ máy tuyên truyền hữu hiệu đủ để nhồi sọ tất cả mọi người và một bộ máy quyền lực mạnh mẽ đủ để nghiền nát bất cứ người nào dám chống đối. Nhưng không có một bộ máy xã hội và chính trị nào có thể tồn tại độc lập. Vấn đề chính là ở con người, tức ở khía cạnh thứ hai, chúng ta vừa nêu ở trên: Tại sao người ta lại khiếp sợ và ngưỡng mộ các tên độc tài đến như vậy? Tại sao người ta lại để cho các tên độc tài dễ dàng lừa dối mình đến như vậy?

Trên thế giới, cũng có nhiều người từng ngạc nhiên như vậy. Có thời, những kẻ như Hitler, Mussolini, Lenin, Stalin, Mao Trạch Đông, Fidel Castro, thậm chí Kim Chính Nhật đã trở thành thần tượng của nhiều trí thức và văn nghệ sĩ Tây phương. Đạo diễn Oliver Stone khen Fidel Castro là một kẻ “rất vị tha và đạo đức, một trong những người khôn ngoan nhất trên thế giới.” Một đạo diễn khác, Steven Spielberg, cho “gặp gỡ Fidel Castro là tám giờ quan trọng nhất” trong cuộc đời của ông.

Trước đó, ở Ý, Gabriele d'Annunzio, một nhà thơ lớn, cũng như nhiều nhà thơ thuộc trường phái Vị Lai khác, từng là những kẻ ủng hộ nhiệt thành Mussolini. Ở Đức, Hitler không thiếu người ngưỡng mộ, kể cả một trong những triết gia lớn nhất của thế kỷ, Heidegger; một trong những họa sĩ lớn nhất của thế kỷ, Salvador Dali; một trong những nhà thơ lớn nhất của thế kỷ, Ezra Pound. Nhà văn Na Uy từng đoạt giải Nobel năm 1920, Knut Hamsun, cũng rất ủng hộ Hitler.

Đối với các nhà độc tài Cộng sản, số trí thức ngưỡng mộ nhiều hơn hẳn. Nhà văn Anh George Bernard Shaw (1856-1950) suốt đời ủng hộ Lenin, Stalin, và cả Hitler nữa. Cả Andre Gide và Doris Lessing đều từng ủng hộ Stalin tuy cả hai, sau đó, tự nhận là mình lầm. Picasso, Bertolt Brecht, Pablo Neruda, W.E.B. du Bois, Graham Greene v.v... cũng đều ủng hộ Stalin; trong đó, có người vừa ủng hộ Stalin vừa ủng hộ Mao Trạch Đông.

Jean-Paul Sartre cũng từng là người ủng hộ Stalin và chế độ Cộng

sản rất nồng nhiệt. Ông là tác giả của một câu nói gây rất nhiều tai tiếng: “Mọi kẻ chống Cộng đều là chó” (every anti-communist is a dog). May, sau đó, ông thay đổi thái độ. Khi quân đội Xô Viết xâm lăng Hungary vào tháng 11-1956, ông lên án Liên Xô kịch liệt.

Sự phê phán của Sartre đối với Liên Xô càng mạnh mẽ hơn nữa vào năm 1968 khi quân đội Xô Viết trấn áp dân chúng Czechoslovakia trong sự kiện được gọi là “Mùa Xuân Prague.” Trước năm 1975, trong chiến tranh Việt Nam, ông là người tích cực ủng hộ miền Bắc và lên án Mỹ một cách gay gắt. Sau năm 1975, chứng kiến thảm cảnh của người Việt Nam vượt biển, ông lại lên tiếng phê phán chính quyền Việt Nam và kêu gọi chính phủ Pháp cứu giúp người tị nạn.

Chúng ta lại phải tự hỏi: Tại sao nhiều người trí thức lại dễ dàng bị các nhà độc tài lừa bịp đến như vậy? Tại sao họ lại nhẹ dạ và cả tin đến như vậy?

Nhớ, trước đây, trong những lần về Việt Nam, tôi gặp khá nhiều văn nghệ sĩ và trí thức ở miền Bắc. Nhiều người kể lại: trước phong trào đổi mới, đặc biệt trước năm 1975, họ gần như tuyệt đối tin tưởng vào giới lãnh đạo và chế độ. Trong các buổi học tập chính trị và văn hóa, họ lắng nghe cán bộ giảng bài như nghe những lời thánh phán.

Họ cảm cúi ghi chép rồi về nhà, đọc lại một cách thành kính. Sau này, cũng theo lời họ, đọc lại các cuốn sổ tay cũ, họ thấy những ý kiến trong ấy rất hời hợt, thậm chí ngô nghê. Họ tự hỏi: Tại sao thời ấy họ lại xem những ý kiến ấy như những lời vàng ngọc như vậy? Chính họ, họ cũng không biết rõ câu trả lời. Tất cả đều cho: Đó chỉ là hậu quả của việc nhồi sọ.

Lại nhớ, mấy năm đầu sau 1975, một số trí thức Việt kiều ở Pháp về thăm nước rồi viết bài đăng tải trên báo chí ở Paris. Họ khen Việt Nam không tiếc lời. Trong lúc người Việt Nam đói đến xanh xao mặt mũi, họ khen đời sống rất sung túc. Trong lúc cả hàng chục ngàn người bị bắt đi cải tạo và con cái họ không được vào đại học, họ khen “chính quyền

cách mạng” thực tâm hòa giải, không có bất cứ một chính sách kỳ thị nào đối với những người thuộc chế độ cũ trước đó. Trong lúc cả hàng triệu người bắt chấp nguy hiểm tìm cách vượt biên tìm tự do, họ cho Việt Nam là một quốc gia dân chủ và ao ước một ngày nào đó được về nước sống hẳn (dù trên thực tế, không bao giờ họ về cả!)

Trí thức trong nước bị nhồi sọ. Nhưng còn trí thức ngoài nước thì sao? Trong lúc loay hoay tìm cách trả lời cho câu hỏi ấy, cũng như câu hỏi về sự nhẹ dạ và cả tin của trí thức thế giới nói chung, tự dưng tôi nhớ đến mấy câu thơ của Nguyễn Quốc Chánh trong bài “Tao là đứa bé nghèo trên lưng Linda Lê”:

*“Có 3 thứ không thể kết hợp với nhau nổi. Đó là: Thông minh, lương thiện và Cộng sản.”*

*Một người thông minh và lương thiện thì không thể là Cộng sản,*

*Một người thông minh mà Cộng sản thì không thể lương thiện.*

*Một người lương thiện mà CS thì chắc chắn không thông minh.”*

Những câu thơ ấy ám ảnh tôi đến độ tôi không thể nghĩ tiếp được nữa. đành dùng chúng thay cho lời kết luận của bài viết.

**Một mẫu trí thức bất lương mới tại VN: Nguyễn Đình Tấn, Học viện chính trị-Hành chính quốc gia HCM (qua các phát biểu)**

*“Đảng Cộng sản gắn với lịch sử, ra đời trong bối cảnh đất nước Việt Nam ngày xưa nghèo nàn và bị đô hộ bởi phong kiến. Đảng Cộng sản Việt Nam lúc đó được coi là đội quân tiên phong nhất, được xã hội rồi dân tộc lựa chọn. Trước đó cũng có nhiều kẻ sỹ, nhân sỹ và những người yêu nước khác nữa, nhưng Đảng Cộng sản và đứng đầu bởi Chủ tịch Hồ Chí Minh đã lấy được vị thế trong nhân dân.”*

*“Việt Nam bây giờ có nhiều vấn đề, nhưng về cơ bản, uy tín của Đảng cộng sản VN hiện nay vẫn là lớn. Lực lượng rõ ràng có 4-5 triệu người, mà trong đó không chỉ có những đảng viên như vậy, mà còn có gia đình của hàng triệu Đảng viên.”*

*“Đảng của chúng tôi đang tiến hành cải cách rất mạnh, vừa rồi tiến hành nghị quyết Trung ương IV, thực chất là tiến hành cuộc đấu tranh phê và tự phê, thực chất là tiến hành những cải cách rất mạnh mẽ, trung thực và cầu thị” (BBC 26-04-2013)*

# THIỆN AN MÔN HAY DRESDEN?

.....*Ngô Nhân Dụng* 19-04-2013.....

Bài trước trong mục này đã đặt một câu hỏi về sự tan rã nhanh chóng của các chế độ Cộng sản Đông Âu: “Chế độ vững như bàn thạch, cho đến ngày nó sụp đổ. Tại sao người ta không thấy được những nhược điểm nằm bên dưới các chế độ tưởng như muôn năm trường trị như vậy?”

Một người đã nghiên cứu về trường hợp Đông Đức, còn gọi là Cộng hòa Dân chủ Đức, là Daniel V. Friedheim đã thấy rằng nguyên nhân chính khiến chế độ sụp đổ không phải chỉ vì áp lực của người dân từ bên dưới, cũng không phải vì giới lãnh đạo cao cấp đã chấp nhận chịu thua. Theo ông, nguyên nhân chủ yếu là vì chính hàng ngũ cán bộ cấp trung đã chán ngán hệ thống xã hội và chính trị mà họ đang góp công duy trì.

Trong một bài đăng trên tạp chí Chính Trị Đức (German Politics) vào Tháng 04-1993, Friedheim trình bày trình tự sụp đổ của Cộng sản Đông Đức. Ông ghi nhận ý kiến của nhà xã hội học nổi danh Max Weber, thấy rằng bất cứ một chế độ nào cũng phải dùng một “hệ thống thuộc lại.” Một chế độ sụp đổ từ bên trên nếu nhóm người lãnh đạo hết tin vào khả năng kèm hãm dân chúng, như chúng ta thấy ở Tiệp Khắc, Bulgaria, Nga. Nhưng ở Đông Đức, sự sụp đổ diễn ra ngay ở trong hệ thống cai trị, tức là những cán bộ trung cấp không còn thấy mình có thể tuân lệnh đảng Cộng sản mà đàn áp người dân nữa.

Bài luận văn trên dựa trên luận án tiến sĩ của Daniel Friedheim tại Đại học Yale, sau khi tác giả đã thực hiện một cuộc phỏng vấn 119 quan chức và cán bộ thuộc chế độ Cộng sản Đông Đức ngay sau khi nước Đức thống nhất.

Những người được chọn để phỏng vấn đều thuộc thành phần bộ máy bí mật có nhiệm vụ trấn áp khủng hoảng (Einsatzleitungen) ở trung ương và địa phương. Họ đứng đầu những ban bí thư đảng bộ, chỉ

huy mật vụ, chính quyền, cảnh sát và quân đội. Chính họ phải quyết định có sử dụng vũ lực đàn áp dân biểu tình hay không, khi dân Đông Đức biểu tình đòi dân chủ vào mùa Thu năm 1989. Chúng ta cần nhớ lại là vào Tháng 6 năm đó, Cộng sản Trung Quốc đã dùng quân đội tàn sát các công nhân và sinh viên biểu tình ở Thiên An Môn. Tổng bí thư đảng Cộng sản Đông Đức Erich Honecker cũng dọa sẽ dạy bài học Thiên An Môn cho dân chúng. Từ Tháng 3-1989, cảnh sát công an đã dùng lựu đạn cay và dùi cui đàn áp biểu tình. Đến Tháng 9, người đứng đầu mật vụ (Stasi) là Erich Mielke đã báo động: “tình hình vô cùng nghiêm trọng” và giải pháp duy nhất là phải “dùng bạo lực, chỉ có bạo lực thôi.” Trong Tháng 10, dân đi biểu tình ngày càng đông ở Leipzig, Dresden, rồi Berlin.

Cuối cùng, chính một người trong hàng ngũ công an mật vụ đã mở cửa cho ngọn gió tự do dân chủ thổi lên, trong một hành động bất ngờ, “đột hứng.” Ngày 8-10-1989, dân chúng tại thành phố Dresden đi biểu tình cùng với giới trí thức, nghệ sĩ, sinh viên, công nhân. Đoàn người biểu tình đứng đối diện với đoàn công an vũ trang hăm hè. Bỗng đoàn công an ngạc nhiên khi thấy một người dân tách ra, đi từ từ tiến dần về phía họ; rồi hỏi có ai ra để nói chuyện hay không. Một viên sĩ quan công an đã tiến tới. Hai người nói chuyện “giữa trận tiền” một hồi và đi tới hai quyết định: đoàn biểu tình sẽ giải tán và cử ra ngay 20 người đại diện. Họ sẽ họp bàn với phía công an; tối hôm đó sẽ công bố kết quả buổi họp tại bốn nhà thờ. Thế là 20 người bất ngờ được đề cử làm “đại biểu” của đoàn biểu tình. Trong đó có đủ thành phần: sinh viên, công nhân, thầy giáo, thợ mộc, thợ máy, y tá, văn viên, có cả một đảng viên CS. Người nhỏ nhất là một thợ máy tập sự 17t, già nhất là một giáo sư về tôn giáo, 58t; đa số trong lứa tuổi 20, 30.

Biến cố được gọi là “Mô hình Dresden” sau đó đã được đem ra làm mẫu ở các thành phố khác khi công an mật vụ đứng trước đoàn biểu tình. Nhưng tại sao chính quyền Dresden sau đó lại chịu nhượng bộ, phải chấp nhận 20 công dân tình cờ thành những người đối thoại với họ? Friedheim đã tìm thấy chính các quan chức trung cấp trong guồng máy an ninh đã chán ngán vai trò đàn áp dân mà họ phải đóng. Người chỉ huy công an bỗng nghĩ ra đề nghị phái đoàn 20 người để thương thuyết, mặc dù không cấp trên nào cho phép anh ta làm như vậy. Lệnh trên là dùng vũ lực, chỉ dùng vũ lực! Sau này được phỏng vấn, anh nói rằng thực ra anh đã không đồng ý với lệnh trên báo phải dùng vũ lực. Anh vẫn được lệnh đàn áp, nhưng bỗng nhiên nghĩ ra một cách trì hoãn lệnh. Khi anh ra lệnh các công an mật vụ buông cái khiên sắt họ ôm trước ngực, đặt tất cả xuống đất để bày tỏ thiện chí, tiếng vỗ tay hoan hô reo ầm lên trong đoàn biểu tình. Anh ta kể: Vai tôi bỗng nhẹ hẳn đi, trút được một gánh nặng! Tối hôm đó tôi về báo cáo, ông sếp tôi bảo: Bây giờ tao báo cáo lên trên chắc họ không tin có chuyện này!

Tại sao viên chỉ huy công an ở Dresden lại hành động như vậy, rồi các nơi khác cũng làm theo? Lý do chính là họ đã bớt tin vào chế độ Cộng sản. Friedheim phỏng vấn các viên chức trung cấp trong guồng máy đàn áp cho thấy điều này. Một câu hỏi về chủ nghĩa Cộng sản nói chung, viết: “Không có chế độ nào có thể đạt được những thành tựu về xã hội như chế độ Cộng sản.” Với câu này, có 97% nói khi gia nhập đảng Cộng sản họ đã tin vào điều đó. Nhưng, tới mùa Thu năm 1989 thì chỉ có 65% nói họ còn nghĩ chế độ Cộng sản Đông Đức là tốt nhất thôi. Thật ra, tỷ lệ giảm từ 97% xuống 65% cũng không mất mát nhiều lắm, vì vẫn còn gần 2 phần 3 các quan chức trung cấp tin tưởng chế độ Cộng sản là con đường tốt nhất cho xã hội của họ.

Nhưng mặc dù đa số 65% vẫn tin ở chủ nghĩa Cộng sản, đối với biện pháp đàn áp dân bằng bạo lực

thì thái độ của các viên chức công an trung cấp lại thay đổi rất nhiều. Trong cuộc phỏng vấn trên, Friedheim hỏi họ: “Khi mới bước vào đảng, anh có tin rằng chính phủ có quyền dùng công an đàn áp các đám dân biểu tình hay không? Có 78% nói họ đã tin chính phủ có quyền đó. Tiếp theo là câu hỏi: “Sau khi đã chứng kiến các biến cố vào mùa Thu năm 1989, lúc đó anh còn tin chính phủ có quyền đàn áp hay không?” Số người vẫn tin tụt xuống, chỉ còn 8%. Chính các người công an trung cấp đã trưởng thành nên thay đổi thái độ.

Chúng ta càng thấy rõ điều này, khi họ được hỏi về vụ đàn áp kiểu Thiên An Môn. Yêu cầu họ chọn một câu đúng nhất để mô tả vụ đổ máu ở Thiên An Môn, Friedheim thấy: Chỉ có 1% các quan chức công an trung cấp nghĩ rằng vụ này “có thể diễn ra ở nước Đức” của họ. Có 26% số người được phỏng vấn thấy “bảo vệ chủ nghĩa xã hội mà phải đổ máu như vậy là không đáng.” Trong khi đó có 42% phần trăm đồng ý với nhận định rằng “một vụ đổ máu như thế chỉ có thể diễn ra tại Trung Quốc hay một nước Á Châu thôi.” Trong nhận định này, chúng ta thấy ân tâng một thái độ khinh miệt, cho là người Châu Á thì khát máu, dễ giết nhau, hơn người Đức.

Trong lịch sử vụ sụp đổ của chế độ Cộng sản ở Đông Âu, chúng ta biết có nhiều nguyên nhân cùng hợp lại gây ra; nhưng riêng tại Đông Đức thì có lẽ yếu tố quan trọng nhất là sự sụp đổ của cây cột trụ chống đỡ cho đảng Cộng sản: Giới chỉ huy trung cấp trong guồng máy đàn áp. Tại thành phố Dresden, chính viên sĩ quan chỉ huy mật vụ Stasi và cấp trên của anh ta đứng đầu về nội an, cả hai đã bí mật liên lạc với vị giám mục địa phương để cùng tìm cách tránh đổ máu.

Chúng ta không thể đoán hiện nay tâm trạng những người trong guồng máy công an mật vụ của Cộng sản Việt Nam có còn tin tưởng ở chủ nghĩa Cộng sản và chế độ đến mức nào. Nhưng họ cũng là người, là người Việt cả. Họ cũng biết chuyện gì đang diễn ra trong xã

hội, họ còn biết nhiều hơn về sự thật đằng sau cuộc tranh chấp giữa các người lãnh đạo đảng. Khi phải chọn lựa, liệu họ sẽ theo “Mô hình Thiên An Môn” hay “Mô hình Dresden?”

Có một cách để giới chỉ huy công an ở Việt Nam tránh không phải lựa chọn giữa Thiên An Môn hay Dresden. Là họ từ chối không tham dự vào bất cứ một hành động đàn áp nào, nếu những người đi biểu tình có lý do chính đáng. Nông dân biểu tình đòi bồi thường đất, chống cướp đất là chính đáng. Dân chúng biểu tình chống ngoại bang xâm chiếm biển đảo, đất đai và cướp phá thuyền của ngư dân Việt Nam, đó cũng là một lý do chính đáng. Các người chỉ huy công an ở Việt Nam phải từ chối không tham dự các cuộc đàn áp biểu tình chính đáng, chắc chắn họ sẽ thành công.

Công an cũng có quyền từ chối không tham dự vào những vụ trục xuất người dân để chiếm đất trao lại cho các nhà thầu xây dựng. Họ có thể đến hiện trường, có mặt đứng giờ, với đồng phục tề chỉnh; họ cứ đứng đó chứng kiến cảnh các quan chức đưa giấy tờ trục xuất dân ra khỏi ngôi nhà họ ở, hay thửa ruộng họ đang cày. Cứ đứng yên chứng kiến hai bên cãi cọ nhưng nhất quyết không can thiệp vào các cuộc tranh chấp đó. Cam đoan đồng bào sẽ vỗ tay hoan hô! Mà sẽ không phải thất vọng chọn giữa Thiên An Môn hay Dresden nữa! ●●●●●●

khác. Thông tấn xã Hà Nội và dàn báo đài trong biên chế... chẳng hạn.

Nếu so với báo QĐND, sau nỗ lực trường kỳ đấu tranh với các thế lực thù địch không chân dung, và đang dồn sức chứng minh rằng “*Tổ quốc không thể không gắn với chế độ xã hội*”; hoặc sánh với bài báo Bình Dương đúc kết cả tỉnh đạt được tổng số ý kiến đóng góp cho dự thảo hiến pháp tương đương với gần nửa dân số Việt Nam..., thì, ngay trong Diễn đàn Kinh tế Mùa xuân, Tổng cục Thống kê vừa mới mạ vàng nạm ngọc lóng lánh một kết quả thần kỳ (rực sáng như trăng Hà Nội) của Việt Nam trong giai đoạn kinh tế tối đen toàn cầu: Tỷ lệ tăng trưởng GDP trong quý 1 năm 2013 của Việt Nam ta là 4,98%.

Âm hưởng reo vui như dòng nhạc Tết: “*Xuân đã đến rồi, gieo rắc ngàn hồn hoa xuống đời...*”. Chỉ tiếc không được bao nả, và e rằng cả hồn hoa lẫn hồn người đều sớm eo sèo/héo queo/teo tóp. Bởi, nó khiến cho độc giả không chỉ thờ dài cho giá tiền từng lọn rau hiện giờ ngoài chợ, mà còn bắt nhớ tới những chỉ số tăng trưởng kinh tế của từng tỉnh, trên khắp 64 tỉnh thành, đều ngát ngưỡng những đỉnh chóp Hy Mã Lạp Sơn, trong khi chỉ số tăng trưởng GDP cả nước, cho dầu có tăng 4,98% ngang ngọn Phan-xi-păng, vẫn không tài nào theo kịp.

Nhìn ở góc cạnh nhiệt tình, thì dường như tất cả các quan đầu tỉnh và đầu ngành đều ...giỏi hơn thủ tướng. Chứ không thì chẳng tài thánh nào mà chỉ trong vòng đôi ba ngày là tổng nợ xấu trên toàn quốc tự động thành khẩn và thiết tha tụt giảm 2%. Còn nếu hạ cao độ đường bay báo cáo dạng Boeing 747 xuống gần mặt

## VĂN HÓA KHÔNG KÊ

.....**Đình Tấn Lực 18-04-2013**.....

Tổng cục Thống kê Việt Nam, dưới ánh sáng thần kỳ của ngọn hải đăng XHCN, đã từ lâu được Alibaba báỉ làm sự phụ, về tài múa nhang hô phong hoán vũ và tụng chú mở cửa kho tàng trong núi đá.

Trong một đất nước mà giới lãnh đạo phải cố níu giữ sự tồn tại bằng phù phép và âm binh, thì Tổng Cục Thống Kê là một bộ phận xứng đáng được lãnh nguyên nhưng ẩn soái, nhưng không phải là bộ phận duy nhất. Nó vừa phải nhiệt tình hợp lực, vừa phải cạnh tranh cật lực với nhiều bộ phận âm binh phù phép tài ba

đắt hơn, thì mọi người đều không tránh khỏi tím gan đỏ mặt trước tình hình nhà nước các cấp đã hồn nhiên khinh thường nhân dân cả nước đến mức đó.

Đã bảo Tổng cục Thống kê Việt Nam không phải là bộ phận duy nhất, nhưng dù biết vậy, thực tế còn lo thêm: Nỗ lực mạ vàng (hay nói như TS Nguyễn Quang A là trét phấn) này đây quyết chẳng phải lần đầu. Văn hóa cốt lõi xưa giờ và mọi nơi của những kẻ còn đếm bước trên con Đường Kách Mệnh tiến lên xã hội chủ nghĩa chính là nói lấy đẹp và nói lấy



được. Từ giữa thế kỷ trước, người ta đã đồng nhất quán triết rằng trắng Bắc Kinh tròn hơn trắng Hoa Thịnh Đốn là nhờ loại văn hóa cốt lõi đó.

Hệ quả cấp 1 của dữ kiện cực lão này là những chính sách cực máu.

Hệ quả cấp 2 là các chính sách cực máu đó khiến cho đất nước bỏ rơi láng giềng mà từ tốn khoan thai lùi dần về phía cuối bảng xếp hạng phát triển của nhân loại, như một cách vinh danh tính khiêm nhường truyền thống của lãnh đạo, từ thời lãnh đạo Trần Dân Tiên viết thành sách.

Hệ quả cấp 3 là từ vị trí tụt hậu đó, hàng loạt dữ kiện cực lão khác sồn sồn ra đời để cố sửa sách máu cho nền kinh tế/xã hội/chính trị/khoa học/tài nguyên/giáo dục/y tế/quốc phòng/văn... của nước nhà (theo kiểu thống kê nghiên cứu hiệu năng dinh dưỡng của 1 cân rau muống ngang bằng 1 cân thịt bò, dạo trước, hay 1 cân rau muống của ta vẫn rẻ hơn 1 đĩa rau muống xào của thiên hạ, gần đây...).

Và cứ thế, chu kỳ xoay vòng càng ngày càng thu ngắn cực nhanh giữa dữ kiện lão và chính sách máu. Đồng thời, mọi manh nha phản biện đều bị triệt tiêu theo đúng bài bản đào tận gốc/tróc tận rễ, nhằm giữ cho khoảng cách phải đạo giữa truyền thông (có thể đảng - y phạm phiếu) với lãnh đạo (có thể bài - sinh tử lệnh) ngày càng gần bó hữu cơ hơn.

Nền cai trị khổng chế, vốn sống bằng khói nhang quá khứ và phát lên theo giá đất hiện tại, đã sản sinh và phát huy toàn diện nền văn hóa khổng kê (nói lấy đẹp và nói lấy được đó) như một loại thực phẩm đặc chế để nuôi dưỡng đặc quyền theo chiều ngược lại, từ ấy.

Cũng từ ấy, nếu không phải là các phương án mong cầu thoát hiểm của lãnh đạo, thì những con số thống kê làm nền cho mọi loại chính sách có đuôi định hướng XHCN ở xứ ta đều đích thị là các trò đùa, thậm chí đùa dai, mặc cho toàn bộ sinh mệnh và tương lai dân tộc dở sống dở chết/ngáp vắn thờ dài suốt nhiều thập niên lê thê trên những dòng chữ số giết người ngắn gọn đó. Trò đùa cấp hai là xoa tay/phủi đất, sau khi hồn nhiên quy kết ngay cho nó một tội danh không có mặt trong rừng luật nước nhà: Lỗi Hệ Thống.

Đã thế, sẽ phải có chí ít là hai câu hỏi bật ra ở đây:

1. Làm thế nào để chấm dứt Lỗi Hệ Thống?

2. Liệu là lãnh đạo hiện giờ thoát hiểm nổi không?

**Làm thế nào để chấm dứt Lỗi Hệ Thống?**

Hệ thống XHCN này là cỗ máy

dây chuyền sản xuất lỗi đại trà, và hoàn toàn chỉ có khả năng điều chỉnh đắp vá cho phù hợp tình thế để tiếp tục sản xuất và tiếp tục di hại nhiều thế hệ khác. Muốn chấm dứt lỗi hệ thống, phải kéo cầu dao chấm dứt sự vận hành của toàn bộ hệ thống.

Chiếc cầu dao quyền lực ấy nằm ở đâu? Đừng vội nghĩ là trong tay công an/quân đội. Cũng đừng vội kết rằng nó nằm trong tay hệ thống lãnh đạo chính trị mà công an/quân đội bị buộc bằng lệnh phải bảo vệ nó. Ngẫm cho cùng, và rất đáng ngẫm, như có người từng bộc bạch: "*Quyền lực của bọn độc tài thống trị không phải tự nhiên trên trời rơi xuống, mà là do đại khối quần chúng bị trị đã trao cho nó*". Vậy thì, có phải, ngắt chiếc cầu dao ấy chính là việc thu hồi lại mở quyền lực, mà, hoặc là ta đã trao cho chúng, hoặc là ta đã để cho chúng cướp lấy?

Thu hồi bằng cách nào? Câu trả lời, thông qua các cuộc cách mạng chấm dứt độc tài ở Đông Âu (1989), Liên Xô (1991), Serbia (2000), Gruzia (2003), Ukraina (2004), Kyrgyzstan (2005), Lebanon (2005), Tunisia (2010), Ai Cập (2011), Libia (2011)... là bằng sức mạnh của Số Đông.

Làm sao tạo Số Đông? Đáp án là ...truyền thông. Từ truyền thông đại chúng (báo/đài) tiến sang truyền thông kỹ thuật số chính là một bước tiến nhảy vọt của nhân loại. Các cuộc biểu tình, tính từ mốc điểm cách mạng Hoa Lài trở đi, hầu hết đều được huy động bằng Tin nhắn di động SMS/ Twitter/ Facebook... Đầu đó từng có người ví von sức mạnh của một tờ báo ngang hàng với một sư đoàn. Thế thì với hệ thống dân báo tại VN hiện nay, sức mạnh đó tương đương với mấy quân đoàn?

Cũng không phải ngẫu nhiên mà các tướng cướp trong Bộ CT phải dồn sức đối phó với làng bloggers không biên chế (đang nảy nở quân số với những nhà báo trong biên chế đang gia nhập ngày một đông).

Giới dân báo này có hai mục tiêu nhắm tới: 1) Xiển dương Sự Thật để đánh bại các nguồn tin Khổng Kê láo khoét, đồng thời, vinh danh quyền con người và quyền của dân; 2) Kêu gọi những người đã ý thức được quyền làm người và quyền công dân cùng đứng dậy đòi lại quyền lực từng bị đảng và nhà nước cướp đoạt.

Họ đã đạt khá nhiều thành quả. Những biện pháp và vứ (kể cả những án tù dành cho bloggers) mà đảng và nhà nước đã cạ ý... chính là bằng chứng làng dân báo Việt Nam đã tước bỏ quyền lực của Ban tuyên giáo trung ương.

Những thành quả đó, đến lúc

đóng góp của nó, đã tự biến thành những tấm đệm hơi giúp cho tình hình đấu tranh xoay chuyển từ Tĩnh qua Động:

1. Những bản Kiến nghị/Tuyên bố/Lời kêu gọi... trong thời gian gần đây, đều có chung 1 đặc điểm là số người trong nước ký tên rất đông và rất nhanh. Trong đó có khá nhiều trí thức "*nhập thế*".

2. Ngày càng nhiều ký giả trong luồng nhưng có khuynh hướng bất đồng với nhà nước đang chọn vị trí gần dân hơn gần đảng, đặc biệt là phản ứng ủng hộ cây bút trẻ và sắc Nguyễn Đắc Kiên. Blogger/cựu nhà báo Trương Duy Nhất khẳng định là trong làng báo chính quy, những bộ não như Kiên rất đông, đang mai phục đợi cơ hội thuận tiện nhất.

3. Một số báo có nhiều độc giả như Thanh Niên/Tuổi Trẻ, và cả Dân Trí, hiện tìm đủ cách và đủ loại khe hở để đăng bài phản biện (mà không thể bị dập ngay), với nhịp độ nhật hơn trước. Ví dụ như những bài bình luận về tham nhũng trong tay thiếu số cầm quyền (ở xứ khác), hay bình luận về tấm bia ghi công liệt sĩ chống xâm lăng mà không dám khắc đích danh Trung Quốc...

4. Song song là "*nông dộ*" rủa mắng xối xả trên mạng (của những người trong nước mà CA có sẵn hồ sơ hoặc không khó tìm hồ sơ)... đã lên đỉnh. Vượt qua giai đoạn khoe cạnh, cư dân mạng hiện chửi thẳng và chửi tung tóe vào mặt đám lãnh đạo ở Hà Nội, từ những phát ngôn trật búa cho tới chính sách vận dụng đám "*nô/bôi*" lên truyền hình VTV để vu khoát/minh họa/nói leo/nói theo đảng & nhà nước, hay vu khống/đe nẹt người khác

5. Lý cơ chống hiểm họa Bắc Triều vẫn còn đó, nhưng bắt đầu nhường chỗ cho những lý cơ trực tiếp chống mọi sai lầm liên tục của đảng: Vụ lấy ý kiến sửa đổi hiến pháp là một quyết định hồ nặng của BCT, cứ tưởng sửa được HP để củng cố, xiết dân dính chặt hơn vào chủ nghĩa và quyền lực lãnh đạo, không ngờ gặp hiệu ứng ngược (tương tự một vài quyết định hồ nặng trong cơn bán của một vài nhà nước Đông Âu trước đây). Kể đến là các thứ dọa dẫm (như thường lệ) của Hà Nội, càng làm cho nỗi súp de sôi nhanh hơn, lại nảy sinh ra thứ tư duy nguy hiểm là giới quan tâm coi thường lời dọa (vì sự bực tức lên đỉnh và thiên hạ bắt đầu thấy có dạng số đông đang hình thành).

6. So với tình hình trước đại hội 11 của Hà Nội, đã có những điểm khác xa:

a. Đảng và nhà nước không chỉ

đối phó (chiếu lệ hay ở tầm thấp vùng/miền/lãnh vực), mà để lộ hẳn tình thế đang rút vào thế phòng thủ thụ động (ở quy mô chiến lược): Vừa đối đầu với khủng hoảng kinh tế, vừa đối đầu với Trung Quốc, vừa đối đầu với dân, lại còn phải đối đầu với nhau (Các bloggers đặt tên là tình trạng “*bán toàn tập*”).

b. Truyền thông dân báo đã chứng minh được sức mạnh của nó (từng bước vượt qua sợ hãi/tạo điều kiện nắm tay nhau/khích tướng/ xách động/day trán kẻ thù dân tộc là bọn Thành Đô/điểm mặt đích danh kẻ phá hoại đất nước là 3 Dũng/ khơi rộng cuộc chiến Ba-Tư/bỏ thế đảng/từ chối bằng khen/đổi thà người/quạt ngả nô tướng Nguyễn Văn Hưởng/quan trọng nhất là tạo phóng ảnh một thời điểm chín muồi...)

c. Phe dân chủ phát huy rất nhiều sáng kiến nong rộng xích xiềng, thành công từng chặng, tự nâng cấp lên chặng kế... và đang manh nha xây dựng tổng lực (điều này kích thích khá mạnh vào các lực lượng “*thâm lậu*” trong giới văn nghệ sĩ hình thành thế trận thập diện mai phục).

d. Có bốn lực xung kích đang xích lại gần nhau: Trí thức + Báo giới + Công giáo + Cư dân mạng xã hội (hình thành những sức kéo trong tương lai?); ngoài ra, một lực đáng kể khác là thành phần “*do dự*” đang chuyển qua “*chọn chỗ*” (nhờ tiếp cận với “*nhận thức mới*” hay chỉ đơn giản là “*tình hình cho phép*”).

e. Lực trừ bị số 1 là dân oan, khá đông, không còn gì để mất, và sẵn sàng một mất một còn để đòi quyền lợi thiết thân (một trong những lực đẩy chính yếu tương lai gần?).

f. Lực trừ bị số 2 là dân thường, đông nhất, ý thức chính trị không cao, nhưng không chịu nổi tác động chết người của giá sinh hoạt hàng ngày, bao gồm cả thành phần trẻ ham vui để nhập cuộc đấu tranh đường phố (những toa tàu dài nhất của đoàn tàu?).

7. Sự hình thành 1 lực lượng đối lập là có thật, dù hiện chỉ ở mức rạng sáng, và còn cần thêm nhiều điều kiện xúc tác để kết dính thành khối lớn. Thật nhất là 3 nhận thức khá rõ:

a. “*Nó*” yếu rồi, chỉ có thể vùng vẫy chứ không còn sức trấn áp cả nước, dù không loại trừ chuyện quấy đạp lần cuối.

b. “*Ta*” đủ đông để bắt đầu, nhưng cần phải đông hơn ở vận tốc nhanh hơn, để ngăn ngừa cú quấy đạp lần cuối đó.

c. Điểm đồng thuận hàng đầu hiện giờ không phải là hiềm họa Trung Quốc, cũng không hẳn vấn đề hiến

pháp hay giá sinh hoạt hay lãnh đạo bất lực, mà là Thời Điểm Chín Muồi.

8. Người Việt hải ngoại sẽ hòa nhập thế nào vào tình hình này?

a. Tạo thêm những nhóm thách đố mới?

b. Hỗ trợ tiến trình kết hợp các phong trào nhỏ, bằng cách cổ võ và khai triển cái ý niệm Thời Điểm Chín Muồi đó, và nắm bắt ngay cơ hội châm ngòi (từ bất kỳ một sự cố nào xảy ra làm nhân dân phần uất)?

c. Chuẩn bị sẵn một tư thế quốc tế (cả mặt nổi lẫn đường ngầm) để hậu thuẫn cho một lực lượng đối trọng với Hà Nội trong tương lai gần.

9. Nhìn chung: Những đặc điểm thuận lợi về mặt tổ chức đã xuất hiện và đang nảy nở. Những đặc điểm cản trở chưa khắc phục được sẽ tự nó được hóa giải dần, nhất là các trở ngại của quần chúng. Họ vốn dĩ không theo ai vì các bài phân tích hay các bản thống kê. Họ chỉ theo vì cảm tính (cho hả giận) và cảm tình (nhiều hy vọng hơn), ở một thời điểm mà số đông đã khởi sự định hình và có vẻ...vui.

**Liệu là lãnh đạo hiện giờ thoát hiểm nổi không?**

Hà Nội có 3 việc khẩn trương đang làm hay cần làm ngay:

1) Chính thức củng cố quyền lực bằng hiến pháp (gia cố điều 4 bằng ý niệm quân đội có nhiệm vụ bảo vệ đảng/công an được quyền nổ súng trực tiếp), gia tăng bắt bớ, tăng cường dọa dẫm, cả dọa dân (mất ổn định làm ăn) lẫn dọa ngược đảng viên (mất đảng mất mạng)...

2) Mua bảo hiểm (tranh nhau xuất khẩu tài sản và con cái/lựa dịp tuyên bố hàng hai/tạo ấn tượng rằng mình là một ứng viên khả dĩ thỏa hiệp được trong buổi tranh tối tranh sáng sắp tới/tìm sẵn chỗ dựa ở nước ngoài (bất kể đó là kẻ thù truyền kiếp hay kẻ thù mới cũt...).

3) Chuẩn bị đường rút (các tình huống từ xấu tới xấu nhất, kể cả các biện pháp câu giờ, thậm chí, cả “*thương thảo/hòa đàm*”...). Một trong những biện pháp câu giờ đã làm là đơn phương “*gia hạn*” góp ý sửa đổi hiến pháp tới tháng 9/2013.

Hà Nội cũng đã kịp nhận ra việc khẩn trương số 1 vừa nói đã thất bại, một khi tự nó phô diễn đầy đủ tính chất của một quyết định chính trị sai lầm hạng nặng (tự cởi áo để trình làng tử huyệt số 4). Nhiều phần, BCT sẽ phải tìm bước lùi khác (mặc cả với nhau và với dân) mà có thể tự thuyết phục nhau là tương đối an toàn, dù biết chắc khó lòng giữ nguyên nội dung dự thảo sửa đổi hiến pháp, trong lúc đã thấy viễn cảnh bất ổn

trước mắt.

Hà Nội cũng không khiếm thị hay cận thị đến mức không nhìn ra sự hình thành của một lực đối trọng trong nước, dưới dạng phong trào phi đảng phái (nhưng nhất định trung tâm của nó là một cốt lõi chặt chẽ, bao quanh bằng những vệ tinh từng có thời là vệ tinh của Mặt trận Tổ quốc). Đó là loại phong trào có nhiều lớp áo khoác, và sẽ cởi bỏ từng lớp, theo thời gian và theo các điều kiện thích hợp. Lớp áo hiện giờ là quyền công dân và nỗ lực góp ý sửa đổi hiến pháp. Trọng tâm là gỡ bỏ điều 4, như khát vọng từ lâu của đại khối nhân dân.

Ngược lại, phong trào cũng ghi nhận những khó khăn và sai lầm/sơ hở liên tục của BCT, để có thể dự kiến một số viễn cảnh tiến thoái lưỡng nan của Hà Nội, tùy thuộc vào áp suất tổng hợp:

a) Hà Nội chọn bước lùi chiến lược và antoàn theo kiểu Miến Điện

b) Hà Nội giương bấp thịch cùng sức mạnh bạo lực và tự cô lập theo kiểu Bắc Triều Tiên;

Cả hai hướng vừa kể (gỡ bỏ hoặc giữ nguyên điều 4 HP) đều có thể coi là “*thời cơ vàng*” của phe dân chủ, bởi họ có được lý cơ tốt nhất để chính thức công bố một phong trào đối lập đã chuẩn bị từ trước, và, với nỗ lực quốc tế vận của đồng bào hải ngoại tạo hậu thuẫn để ngăn ngừa sự đàn áp, hoặc để dư luận quốc tế công khai công nhận chính nghĩa và sức mạnh của phong trào, thì, đó là lúc phe dân chủ chính thức mở màn tiến trình đấu tranh chính trị, hoặc tại nghị trường, hoặc trên đường phố.

Với ngàn ấy dữ kiện/dự kiến mà không cần đến tổng cục khổng kê, câu hỏi sẽ được đặt ngược lại là:

**Lãnh đạo hiện giờ sẽ chọn cách thoát hiểm và phục viên ở trong hay ngoài nước?**

**18-04-2013 - Kỷ niệm tròn 24 năm ngày bắt đầu cuộc biểu tình ngòi của 10.000 sinh viên Bắc Kinh tại Quảng trường Thiên An Môn.**

**Blogger Đinh Tấn Lực**



# ĐỔI TIỀN 2013 ? NHỮNG HỆ LỤY GÂY RA SAU CUỘC ĐỔI TIỀN

## Dự Đoán Kinh Tế 16-04-2013

### Đổi tiền là gì ?

- Đổi tiền là việc Ngân hàng Trung ương (Ngân hàng Nhà nước Việt Nam) thu hồi toàn bộ tiền cũ và phát hành một loại tiền mới theo một tỷ giá quy đổi nhất định.

Ví dụ: ngày 14-9-1985, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tiến hành đổi tiền trên cả nước với tỷ lệ 10 đồng cũ ăn 1 đồng mới.

### Hạn mức đổi tiền ?

- Hạn mức đổi tiền là [những] giá trị giới hạn tiền mặt mà một công dân, một hộ gia đình, 1 công ty, một tổ chức,... được phép đổi.

Ví dụ: trong lần đổi tiền tháng 9-1985:

+ Một hộ gia đình được đổi tối đa 2,000 đồng tiền mới.

+ Một hộ độc thân và mỗi người trong hộ tập thể được đổi tối đa 1,500 đồng tiền mới.

+ Một hộ kinh doanh được đổi tối đa 5,000 đồng tiền mới.

### Tại sao phải có hạn mức đổi tiền ?

- Mục đích của đổi tiền thường được tuyên truyền là nhằm giảm lượng tiền mặt lưu thông ngoài thị trường.

- Cho dù có đổi tiền với tỷ lệ nào đi nữa, việc đưa ra HẠN MỨC ĐỔI TIỀN là điều chắc chắn xảy ra.

Nếu đổi tiền giúp giảm được lượng tiền lưu thông, vậy thì tại sao lại đưa ra hạn mức đổi tiền đối với dân ? Những đồng tiền cũ không đổi được trở thành cái gì ? Có còn giá trị không ? Mời các bạn xem giải thích về những điều bí ẩn kia trong các phần dưới đây.

### Nguyên nhân dẫn đến đổi tiền?

- **Siêu lạm phát:** ngay tức thì sau đổi tiền thì lạm phát giảm xuống TRONG RẤT NGẮN HẠN (Về bản chất, việc giảm này là do thị trường bị rối loạn, người dân chỉ lo đi đổi tiền, thu gọn lại việc làm ăn nên KHÔNG DÁM CHI TIÊU dẫn đến “tổng cầu” tạm thời giảm xuống trong thời gian ngắn. Nhưng chất lượng cuộc sống giảm xuống rất nhiều vì KHÔNG DÁM TIÊU XÀI GÌ CẢ). Thật ra, “siêu lạm

phát”, “lạm phát phi mã” chỉ là biểu hiện ra bên ngoài của nền kinh tế sụp đổ toàn diện mà thôi. Do đó, có thể xem “siêu lạm phát” là dấu hiệu nhận biết chứ bản thân nó không là nguyên nhân gốc rễ.

- **Nguy cơ vỡ nợ của ngân hàng:** khi nợ xấu tăng lên quá cao, thì việc đổi tiền giúp giảm số nợ này xuống BẰNG CÁCH QUYẾT NỢ (sẽ được giải thích chi tiết sau).

Ví dụ: ông A gửi tiết kiệm 100 triệu đồng tại ngân hàng X. Đến ngày đổi tiền, ông A chỉ được phép rút ra 10 triệu đồng để đổi tiền do Nhà nước Việt Cộng quy định HẠN MỨC ĐỔI TIỀN chỉ là 10 triệu đồng/người.

Như vậy, ông A coi như mất trắng số tiền (100-10)=90 triệu đồng kia. Đồng thời ngân hàng được phép quyết 90 triệu đồng đó một cách hợp pháp. Do đó, ngân hàng X có quyền ghi giảm số tiền phải trả cho người gửi 90 triệu đồng trong sổ sách. Nhờ đó, bảng cân đối kế toán trong ngân hàng X sẽ trở nên vững mạnh về tài chính. Thực chất, ngân hàng X trở nên mạnh lên như vậy chỉ là nhờ “ăn cướp hợp pháp”.

- **Nợ xấu trong hệ thống ngân hàng VC hiện nay cực lớn:** VC công bố nợ xấu là 24 tỷ USD nhưng thực chất con số đáng tin cậy là khoảng 100 tỷ USD = 2,100,000,000,000 VND, đọc là “hai triệu một trăm nghìn tỷ đồng Việt Nam”.

Lẽ ra VC phải buộc những ngân hàng yếu kém phá sản từ vài năm trước và phá sản dần dần để lành mạnh hóa hệ thống tài chính quốc gia thì chúng lại nhận tiền hối lộ... để bây giờ, khi toàn bộ hệ thống ngân hàng sắp sụp đổ thì VC đưa ra cách ĐỔI TIỀN để giết tài sản, của cải người dân với mỹ từ “đổi tiền để cứu hệ thống ngân hàng, từ đó cứu đất nước”. Đây là lập luận dối trá.

Nói gọn lại, trong tình cảnh kinh tế đất nước sụp đổ toàn diện, bọn đầu nậu VC sẽ đổi tiền để cướp của cải, tài sản người dân lần chót rồi lên máy bay ra ngoại quốc, để lại đồng nợ nước ngoài khổng lồ và

một đất nước tan hoang.

Thật ra, bây giờ, vẫn còn có thể cứu nền kinh tế Việt Nam mà không cần đổi tiền. Đó là VC chấp nhận nền chính trị đa nguyên, đa đảng, tự do, dân chủ để loại bỏ dần tham nhũng trong hệ thống công quyền, khôi phục lòng tin của giới doanh nhân, cải thiện môi trường kinh doanh...

Nhưng rõ ràng, cụm từ “đa đảng, tự do, dân chủ” không nằm trong đầu óc của VC. Hơn nữa, trong não của lũ đầu sỏ VC độc tài toàn trị chỉ có “cướp, cướp và cướp” mà thôi. Do đó, chắc chắn chúng sẽ chọn cách đổi tiền, để gọi là “cứu hệ thống ngân hàng, cứu nền kinh tế”.

Nhưng thực tế, đổi tiền có cứu được nền kinh tế không ? Thưa không! Hoàn toàn nói láo như thế để che mắt người dân như đã phân tích rõ ở trên.

### Hậu quả của đổi tiền ?

- Những khoản tiền lớn của người dân (công ty...) gửi trong ngân hàng bị giứt hết.

- Cả xã hội ai cũng bị nghèo xuống rất nhiều, người càng nhiều tiền thì mất càng nhiều, người ít tiền cũng bị ảnh hưởng gián tiếp, lâu dài, do cả nền kinh tế đi xuống nên càng kiệt quệ hơn.

Ví dụ: người giàu có 100 bị mất 60, giờ vẫn còn 40; người nghèo có 7 mất đi 3, giờ còn có 4. Toàn dân làm sao sống đây ?

- Quan chức chóp bu VC (kể cả bọn trong quân đội, công an) được đổi tiền không giới hạn nên chúng không hề nghèo đi, thậm chí còn giàu lên nữa (sẽ giải thích chi tiết sau).

- Toàn bộ cơ cấu kinh tế đang vận hành hiện nay sẽ bị phá sập hoàn toàn.

- Cả xã hội sẽ trở nên lầm than, khoảng cách giàu nghèo giữa dân thường và bọn quan chức VC sẽ RẤT LỚN.

**Ngày đổi tiền đang đến gần, nếu những ai thực sự lo lắng cho gia đình, người thân thì nên lấy tiền VND mua USD hoặc hàng hóa.**

\*\*\*\*\*

# VIỆT NAM sẽ "cưỡng chế tập chính trị"?

.....Đài BBC Thứ sáu 19-04-2013.....

**Tổng thanh tra chính phủ VN vừa yêu cầu chính quyền cưỡng chế các 'đoàn đông người quá khích, mang màu sắc chính trị.'**

Ý kiến của ông Huỳnh Phong Tranh được đưa ra tại cuộc họp bàn 'Nâng cao hiệu quả' tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo nhằm phục vụ "các kỳ họp của trung ương Đảng và Quốc hội" được nhóm hôm 18-4 tại Hà Nội.

Ông Tranh được tờ Pháp luật Việt Nam thuộc Bộ Tư pháp trích dẫn nói: "Đối với các đoàn đông người quá khích, đặc biệt là những đoàn mang màu sắc chính trị tại Hà Nội và Tp Hồ Chí Minh, Tổng Thanh tra Chính phủ yêu cầu phải tiến hành cưỡng chế, các địa phương có đoàn đông người phải phối hợp để xử lý; sau cưỡng chế, tiếp tục nắm tình hình, thu thập tài liệu chứng cứ để xử lý dứt điểm."

Báo trong nước cũng dẫn lời của Vụ trưởng Vụ tiếp dân và xử lý đơn thư của Thanh tra Chính phủ cho hay "từ đầu năm 2012 đến nay, tình hình khiếu nại, tố cáo của công dân có chiều hướng diễn biến phức tạp, số lượt đoàn khiếu kiện đông người gia tăng."

Tờ Pháp Luật Việt Nam cho biết riêng trong quý I năm 2013, có 104 lượt đoàn khiếu kiện đông người "với thái độ gay gắt, mặc áo đỏ, căng cờ, biểu ngữ tập trung đông đến Trụ sở tiếp công dân của Trung ương Đảng và Nhà nước tại Hà Nội và TP HCM."

Tờ báo này nói: "Nội dung khiếu nại của các đoàn đông người chủ yếu liên quan đến đất đai, chính sách thu hồi, bồi thường về đất và tố cáo tham nhũng."

"Có đoàn đã được cán bộ tiếp dân tiếp, hướng dẫn, giải thích nhưng công dân vẫn đeo bám dài ngày tại Hà Nội."

Tờ Pháp Luật cũng trích ý kiến của ông Tranh nhấn mạnh: "Quan trọng nhất là phải tăng cường đối thoại, giải quyết tại cơ sở theo thẩm quyền."

## 'Vi phạm quyền của dân'

Bình luận với BBC từ Sài Gòn, luật gia Lê Hiếu Đằng cho rằng quan điểm của ông Huỳnh Phong Tranh đã 'vi phạm quyền của dân.'

Nguyên Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam TP HCM nói:

*"Quyền của người dân, khi nhà nước làm không đúng, thì người ta có quyền nói lên ý kiến của người ta. Ở tất cả các nước đều vậy, thậm chí người ta biểu tình để phản đối. Đó là quyền công dân của người ta."*

*"Huống hồ những vấn đề cơ bản của họ như vấn đề đất, bây giờ anh giải tòa, đền bù không thỏa đáng thì người ta khiếu kiện đông người."*

*"Lẽ ra nhà nước phải tìm hiểu nguyên nhân nào đem đến những hoàn cảnh như ông Vuon vừa rồi, như bà con ở Văn Giang hay một số nơi ở Đồng bằng Sông Cửu Long, để có cách giải quyết cho thật tốt."*

*"Thì ông Huỳnh Phong Tranh lại phát biểu như vậy, tôi cho là hết sức vô nhân đạo, không còn tính người nữa, bởi vì nếu gia đình của ông ấy rơi vào tình trạng bị thu hồi đất thì như thế nào?"*

Tháng trước, hôm 20-3, quan chức chủ nhiệm ủy ban Khoa học, công nghệ và môi trường của Quốc hội đưa ra một đề xuất được cho là gây tranh cãi khác liên quan dự án luật Tiếp dân.

Theo đó ông Phan Xuân Dũng, chủ nhiệm ủy ban này đề xuất "đưa quy định buộc người dân phải đặt cọc khi tiếp tục khiếu kiện" vào dự án luật.

Một số ý kiến trên truyền thông trong nước và cộng đồng mạng đã có bình luận và phản ứng và cho rằng đây là một đề xuất không thực tế, thiếu khả thi, thậm chí có ý kiến cho rằng đó là một quan điểm 'lạ lùng' và nếu được chấp nhận sẽ là 'trái pháp luật.'

Gần đây, dư luận trong nước tỏ ra xôn xao về một số quan điểm, đề xuất của các quan chức và nhiều cơ quan của chính quyền được cho là

"gây tranh cãi."

Hôm 8-3, Bộ CA đưa "Đề xuất giải pháp ngăn chặn, xử lý hành vi chống người thi hành công vụ", trong đó có nội dung cho phép cảnh sát sử dụng vũ khí bắn kẻ chống người thi hành công vụ hoặc có dấu hiệu định chống nhà chức trách.

## KHIẾU KIẾN ĐẤT ĐAI TẬP THỂ LÀ MANG "MÀU SẮC CHÍNH TRỊ"

**Mặc Lâm, biên tập viên RFA  
20-04-2013**

Liệu câu nói này có vi phạm nghiêm trọng tới Hiến pháp nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam hay không?

Trong cuộc họp tập trung lãnh đạo các Bộ ngành và 22 tỉnh, thành phố do Thanh tra chính phủ tổ chức vào ngày 18 tháng Tư vừa qua, với tư cách là Tổng Thanh tra chính phủ, ông Huỳnh Phong Tranh đã tuyên bố rằng đối với những đoàn khiếu kiện tập thể mà ông gọi là quá khích, đặc biệt mang màu sắc chính trị tại hai thành phố lớn Hà Nội và Hồ Chí Minh thì yêu cầu phải có biện pháp cưỡng chế. Các địa phương có đoàn đông người phải phối hợp để thu thập tài liệu chứng cứ xử lý dứt điểm.

### Xúc phạm Hiến pháp

Tuyên bố này vừa phổ biến đã dấy lên sự chống đối mạnh mẽ của cộng đồng mạng vì nhiều nguyên nhân mà nguyên nhân đầu tiên là, người dân có đất bị mất đã bất bình cho rằng ông Tổng thanh tra chính phủ đã quên mất vị trí của mình, là nói thay cho Bộ công an, nơi thường đưa ra những quy định dưới luật để có lý do đàn áp, bắt bớ người dân. Ls Bùi Quang Nghiêm nhận xét câu nói này của ông Huỳnh Phong Tranh: "Tôi không đồng ý về cái việc đấy. Không phải tất cả các cuộc khiếu nại đông người đều mang màu sắc chính trị, phải rất cẩn trọng trong việc có màu sắc chính trị hay không có màu sắc chính trị. Khi người ta đã tập trung đông người để biểu tình là vì quyền lợi cụ thể của người ta mà mình kết luận như vậy thì phải hết sức thận trọng. Tuyên bố hay hoạt

*động như vậy là vượt quá phạm vi của một ông Tổng thanh tra.”*

Trách nhiệm của Thanh tra chính phủ trước chồng đơn cao ngất của người dân mất đất là tìm hiểu xem nguyên do nào người dân kêu cứu. Kê thi hành luật tại địa phương có biểu hiện sai trái gì và các vụ bồi thường giải tỏa có công bình và đúng với tinh thần trung thu của nhà nước hay không... Ngược lại ông Huỳnh Phong Tranh lại đi thanh tra người khiếu kiện bằng những lời lẽ hăm dọa, đe nẹt và chụp cho họ cái mũ là “mang màu sắc chính trị”.

Chính trị là quyền lợi hợp pháp của người dân được Hiến pháp quy định trong tất cả các quyền cơ bản của con người. Bất cứ ai cũng đều có thể phát ngôn, hành động và loan truyền tư tưởng chính trị của mình cho mọi người. Chính trị tự bản thân nó là một thuộc tính của xã hội dân chủ. Thiếu yếu tố chính trị, xã hội đó không thể sinh hoạt bình thường, và người ta không hiểu tại sao một Tổng Thanh tra chính phủ lại phát ngôn một cách lạnh lùng rằng “mang màu sắc chính trị” là phân động, chống lại chính phủ cần phải bị cưỡng chế?

“Mang màu sắc chính trị” là một cụm từ rất nguy hiểm đối với Việt Nam vì dính vào nó là tù tội, bắt bớ và bị hành hạ nhiều đời con cháu. Khi phát biểu mạnh mẽ như vậy, ông Tổng thanh tra chính phủ đã mặc nhiên xác nhận rằng Hiến pháp Việt Nam không có ý nghĩa gì đối với nhà nước vì các quyền cơ bản như biểu tình, lập hội, khiếu nại tố cáo đã bị các cơ quan đưa ra những văn bản dưới luật nhằm khống chế và lèo lái qua một hướng khác hoàn toàn có lợi cho chính quyền.

Từ phát ngôn này người dân thấy rõ hơn về sự lợi hại của cái đuôi có tên gọi “theo quy định của pháp luật” sau mỗi đạo luật về quyền cơ bản của người dân ghi trong Hiến pháp.

Người dân cảm thấy ai trong chính phủ cũng có quyền sáng chế ra cái đuôi này, vì nếu lời đe nghị của ông Huỳnh Phong Tranh trở thành văn bản dưới luật thì mọi biểu hiện “mang tính chính trị” của người dân đều bị pháp luật chế tài

một cách thô bạo, vậy Hiến pháp có còn là một văn bản tuyệt đối nữa hay không?

Người dân Văn Giang, Dương Nội có lẽ là điển hình nhất trong các vụ tập trung khiếu kiện đất đai của họ. Chị Cán Thị Thêu vẫn đinh ninh rằng “mang tính chính trị” là một tội lỗi rất lớn đối với nhà nước mặc dù người dân mất đất đương nhiên có cái quyền này, chị Thêu cho biết: “Chúng em xuất phát từ quyền lợi thôi, vì miếng cơm manh áo thôi chứ không chính trị chính em gì đâu. Bây giờ chúng em là nông dân không chuyển đổi được nghề mà họ chiếm đoạt tư liệu sản xuất tức đất đai, người ta đuổi dân ra đường thì chúng em đi đòi lại quyền lợi chính đáng của mình thôi.”

Còn bà Lê Thị Nguyệt, một người đàn bà đáng thương đã bị chính quyền Tiền Giang lấy tất cả đất đai, gia đình tan nát không chỗ nương thân và từng bị bắt, bị đánh đập nhiều lần khi đi khiếu kiện tập thể cho biết:

*“Nếu là một thanh tra chính phủ vì Đảng, vì dân, vì nước thì anh không nên nói câu nói đó, vì nói như vậy thì chính anh là người phân động. Anh học và làm theo đạo đức Hồ Chí Minh. Anh là đại diện cho Đảng thì phải liêm chính, chí công, vô tư. Anh nói anh chí công, vô tư, nhưng sự thật chỉ trên môi anh thôi chứ anh không thực hiện được điều gì hết, tôi không phục những người đó. Nếu tôi đi khiếu kiện mà sai thì bắt tôi nhốt, bỏ tù. Còn nếu tôi đúng thì phải đền cho tôi. Nếu tôi sai bắt tôi ra bắn bỏ tôi đồng ý.”*

*Ông Trương Tấn Sang, ông về tỉnh Tiền Giang, Gò Công thì dân chạy theo rất là nhiều vì vua về làng mà! Vậy mà công an nó đón chúng tôi, nó không cho gặp, nó đón, nó không cho chúng tôi đi. Đi tới đâu là nó chặn, nó quăng lên xe, thậm chí nó bẻ ngược tay tôi lại, bẻ lợi tay tôi. Nó còn nhán từ trên ngực tôi nó nhán xuống. Vì vậy đó là lý do tôi mặc một bộ đồ tang tôi đi biểu tình.”*

#### **Phải xử lý tập trung dứt điểm**

Ông H. Phong Tranh đã ra lệnh cho địa phương phải có biện pháp đối với người tập trung khiếu kiện

sau cưỡng chế. Phải xử lý tập trung dứt điểm. Trước lời lẽ đe nẹt này chị Cán Thị Thêu cho biết thái độ của bà con Văn Giang Dương Nội:

*“Chúng em vẫn tiếp tục vì bây giờ chúng em đã xác định rồi, khẩu hiệu chúng em đã chằng ra ruộng rồi: Thà hy sinh tất cả, nhất định không chịu mất đất, nhất định không chịu thất nghiệp đói nghèo. Cho nên chúng em có thể chết, có thể ngã xuống thì cũng chấp nhận chứ không sợ gì bị bắt, bị tù. Bà con chúng em bảo nếu bây giờ các ông thu hết phần đất của chúng tôi thì tốt nhất là các ông xếp hàng hết dân lại các ông bán hết đi, đồ xác dân xuống sông xuống biển rồi hẳn cướp đất của dân.*

*Bây giờ đã cướp hết sạch mà còn truy tố thì chúng em dù có chết cũng chẳng sợ đâu.”*

Còn bà Lê Thị Nguyệt thì sao, liệu bà có sợ đề mà bỏ cuộc hay không? “Tôi chấp nhận đi. Đi bằng mọi giá đòi cho được. Tôi có đầy đủ bằng chứng để nói với anh như vậy: màu sắc chính trị là chính anh; là đảng viên anh làm như vậy, tại sao luật của nhà nước, của Thủ tướng chính phủ đưa ra mà anh không thực hiện? Trước khi anh chỉ dạy cho tôi anh phải làm đúng tôi mới nghe anh. Anh làm không đúng thì dù tôi có bị tù tội vẫn tiếp tục đi.”

Người dân không lạ gì thành quả chống tham ô mà các Tổng thanh tra chính phủ từ đời này sang đời kia đã thực hiện. Chiếm ghé Tổng Thanh tra chính phủ từ xưa tới nay chưa xuất hiện một ngôi sao nào khả dĩ phát hiện tham ô trước khi dư luận đánh động về những vụ lớn mà chỉ chạy theo những vụ nhỏ, tầm thường để làm cho có và rồi cuối cùng hầu như trôi vào quên lãng.

Ông Huỳnh Phong Tranh là một Tổng thanh tra chính phủ làm được việc cho chính phủ nhất. Điều đó ông có thể chứng minh trong suốt nhiệm kỳ của ông vừa qua và vì thế lời phát ngôn của ông có vi hiến chẳng nữa cũng không ai để ý, ngay cả các đại biểu Quốc hội vì họ đang tập trung tài trí, sức lực vào việc sửa đổi Hiến pháp năm 1992.

\*\*\*\*\*

# THÔNG CÁO CỦA NÔNG DÂN VĂN GIANG

## Nhân 1 năm chính quyền cưỡng chế thu hồi đất trái pháp luật tại Xuân Quang-Văn Giang-Hưng Yên

.....**Văn Giang 24-03-2013**.....

Ngày 24-04-2012, Ủy ban nhân dân (UBND) huyện Văn Giang và chính quyền tỉnh Hưng Yên đã huy động lực lượng gồm hàng ngàn người, phần lớn là cảnh sát thực hiện cưỡng chế nhằm thu hồi 5.8 ha đất của 166 hộ dân xã Xuân Quan cho Dự án Ecopark 500 ha của một công ty tư nhân, sử dụng đạn pháo nghiệp vụ với khối lượng lớn để uy hiếp nông dân từ sáng sớm đến trưa, cấm báo chí tiếp cận hiện trường. Nhiều nông dân bị đàn áp, đánh đập, bị bắt, có 02 nhà báo bị đánh đập dã man. Mặc dù vậy, thông tin về vụ cưỡng chế trái pháp luật này đã được *những công dân mạng* loan khắp Việt Nam và thế giới, dư luận trong nước và quốc tế đã phản nộ, lên án cuộc cưỡng chế trái pháp luật này. Ngày 01-05-2012, hàng trăm nhân sĩ, trí thức người Việt đã ký **Tuyên bố về việc cưỡng chế giải tỏa đất đai Văn Giang bằng vũ lực**, hàng nghìn người trên khắp Việt Nam và từ nhiều nước khác đã ký ủng hộ Tuyên bố này, phản đối việc cưỡng chế bằng vũ lực của chính quyền Văn Giang và tỉnh Hưng Yên.

Sau đó, các hộ dân bị thu hồi đất tại Văn Giang vì Dự án Ecopark (1244 hộ) đã nhờ Văn phòng luật sư Trần Vũ Hải và nhiều luật sư khác trợ giúp pháp lý cho các hộ dân để khiếu nại tới các cấp chính quyền tại Việt Nam, khởi kiện ra Tòa án.

Từ tháng 05-2012 đến nay, các luật sư đã có trên 10 Kiến nghị và thư gửi các cơ quan có thẩm quyền và liên quan ở Trung ương và địa phương để yêu cầu các cơ quan này cung cấp thông tin, tham gia giải quyết và trả lời những vấn đề thuộc thẩm quyền của họ, trong đó có 02 Kiến nghị gửi trực tiếp cho ông Nguyễn Tấn Dũng –Thủ tướng Chính phủ đồng thời là người ký 02 quyết định quan trọng (số 303/QĐ-TTg ngày 30-03-2004 và số 742/QĐ-TTg ngày 30-06-2004, khi

ký ông Nguyễn Tấn Dũng là Phó Thủ tướng) liên quan đến việc thu hồi đất tại Văn Giang cho Dự án Ecopark. Hầu hết các cơ quan đã không trả lời những Thư và Kiến nghị trên. Riêng Bộ Tài nguyên và Môi trường (Bộ TN-MT) đã tổ chức đối thoại 01 lần vào ngày 21-08-2012, nhưng cố tình lảng tránh những vấn đề cốt lõi, thậm chí đưa sai những căn cứ pháp lý để giải thích.

Ngày 08-11-2012, ông Giáo sư, tiến sĩ Đặng Hùng Võ, nguyên Thứ trưởng Bộ TN-MT, người ký 02 Tờ trình của Bộ TN-MT để tham mưu cho ông Nguyễn Tấn Dũng ký 02 quyết định nêu trên, đã có cuộc đối thoại với chúng tôi và luật sư của chúng tôi. Trong buổi đối thoại này, ông Võ thừa nhận sai và xin lỗi nông dân Văn Giang. Tuy nhiên, sau đó, ông Võ lại bác bỏ ý kiến của mình trong buổi đối thoại, trong đó nêu lý do nhiều người đương chức đã **phản ứng gay gắt** với ý kiến của ông trong buổi đối thoại.

Gần đây, các luật sư Trần Vũ Hải, Hà Huy Sơn, Lưu Vũ Anh, Nguyễn Anh Vân đã gửi Kiến nghị số 05 ngày 16-01-2013 đến các vị lãnh đạo Đảng và Nhà nước Việt Nam và nhiều Bộ, ngành, đoàn thể, chính quyền tỉnh Hưng Yên và các cơ quan báo chí đề nghị ông Thủ tướng và các cơ quan chức năng quan tâm giải quyết dứt điểm vụ việc Văn Giang, bố trí lịch gặp đại diện các hộ dân và luật sư. Các luật sư đã liên hệ với nhiều Bộ, ngành để làm việc, nhưng đều chưa có kết quả.

Các hộ dân Văn Giang cũng đã gửi đơn khiếu nại, khởi kiện về việc cưỡng chế thu hồi đất trái pháp luật đến UBND huyện Văn Giang, Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, nhưng các cơ quan này đều không giải quyết theo Luật Khiếu nại, chưa thụ lý theo Luật Tố tụng hành chính.

Chúng tôi cũng đã kiên trì nhiều lần đến các cơ quan dân cử (Quốc hội), Mặt trận và một số cơ quan khác ở Trung ương và huyện Văn Giang, nhưng chưa thấy những vấn đề của chúng tôi được quan tâm, giải quyết.

Đại diện của chúng tôi (luật sư Trần Vũ Hải) đã gặp đại diện của Chủ dự án Ecopark, có vẻ Chủ dự án này cũng muốn giải quyết, nhưng lo ngại chính quyền địa phương không đồng ý thỏa thuận giữa Chủ dự án với các hộ dân.

Trong quá trình đấu tranh, đã diễn ra nhiều vụ va chạm giữa nông dân Văn Giang với một số đối tượng -mà theo chúng tôi- được một nhóm lợi ích của Dự án Ecopark thuê nhằm dẫn dắt những người đấu tranh tích cực của chúng tôi. Đỉnh điểm là ngày 12-07-2012, hàng chục tên côn đồ đã hành hung các ông Lê Thạch Bàn (73 tuổi), ông Đàm Văn Nghiệp (54 tuổi), ông Đàm Văn Đồng (52 tuổi) ở xã Xuân Quan. Cơ quan pháp luật huyện Văn Giang chỉ đưa ra xét xử 06 tên, tách thành 03 phiên xử nhằm che giấu những kẻ thuê họ.

Như vậy, chúng tôi và các luật sư đã sử dụng mọi phương thức đấu tranh pháp lý và hòa bình, nhưng chưa thấy cơ quan có thẩm quyền và liên quan nào tiếp nhận giải quyết vụ việc, mặc dù ai cũng thấy chính quyền huyện Văn Giang và tỉnh Hưng Yên rõ ràng sai, hành động chỉ vì lợi ích của một nhóm người liên quan đến dự án Ecopark, bỏ qua quyền lợi và cuộc sống của hàng nghìn hộ nông dân Văn Giang.

Chúng tôi đã kiên nhẫn, tiếp tục kiên nhẫn và sẽ đấu tranh đến cùng để bảo vệ quyền căn bản của nông dân *quyền người cày có ruộng*. Chính vì quyền này, nông dân đã theo tiếng gọi của Đảng, đã gửi nhiều người con chiến đấu và hi sinh cho cách mạng, bảo vệ đất nước.

Chúng tôi kêu gọi lãnh đạo Đảng Cộng sản Việt Nam và Nhà nước Việt Nam hãy quan tâm giải quyết vụ việc Văn Giang, nơi chỉ cách chỗ làm việc của các vị chưa đầy 10km. Nếu các vị không quan tâm giải quyết đến nơi một vụ lớn và sát Hà

Nội như vậy, đương nhiên người dân sẽ hiểu những vụ oan sai khác của nông dân địa phương khác sẽ không được Trung ương quan tâm. Liệu niềm tin của nông dân vào Đảng và Nhà nước sẽ còn giữ được không?

Nhân dịp này, chúng tôi cảm ơn đồng bào gần xa, báo chí trong nước, các cá nhân, báo chí nước ngoài đã quan tâm đến những vấn đề của chúng tôi, đã lên tiếng ủng hộ chúng tôi, vạch trần và lên án những sai trái của chính quyền địa phương và nhóm lợi ích đã gây ra đối với chúng tôi. Chúng tôi mong mỗi các vị tiếp tục theo dõi và đưa tin về việc giải quyết của chính quyền các cấp ở Việt Nam, ủng hộ tinh thần đấu tranh của nông dân Văn Giang.

Vì công lý, nông dân Văn Giang nhất định bảo vệ được **quyền người cày có ruộng!**

**Thay mặt 1244 hộ nông dân các xã Xuân Quan, Cũ Cao, Phụng Công, huyện Văn Giang.**

**Đồng ký tên**

Kong định cư trong các trại tỵ nạn lúc bấy giờ, đã cấu kết nhau dùng mọi thủ đoạn để tước đoạt vật phẩm ít ỏi do Cao ủy phân phối cho người tỵ nạn. Những nhóm côn đồ này sau cùng lọt sổ qua vài nước đa số là Canada, một số khác bị cưỡng bức hồi hương về lại Việt Nam và tiếp tục kiếm sống bằng những hành động phi pháp. Họ được bảo kê vì trong xã hội Việt Nam không có bất cứ một hành động côn đồ nào có thể qua mắt được công an khu vực.

Khi các vụ tranh chấp đất đai nổ ra tại Văn Giang Dương Nội và những địa phương khác, xã hội đen dần xuất hiện nhưng lần này với một tư thế khác, họ tập trung từng nhóm hàng chục người vũ trang bằng dao kiếm cùng những hung khí lạ lùng khác, kéo nhau tới những nơi có nông dân bám trụ giữ đất và dùng những động thái khiêu khích, chửi bới người dân rồi sau đó tấn công họ mà không sợ bị bắt bởi chính quyền sở tại.

Nhiều câu chuyện tấn công như vậy đã xảy ra và chính quyền vẫn tiếp tục im lặng như không phải

Hải Phòng, trực tiếp trong vụ tranh chấp đất ngay từ đầu giữa người dân và doanh nghiệp cũng như chính quyền cho biết:

*Cái việc này nếu mà nói thì rất dài dòng nhưng từ quyết định sai trái của UBND thành phố Hải Phòng dẫn đến việc này. Người ta tự ra quyết định thu hồi rồi tự áp đặt giá cho nhân dân. Khi dân người ta phát hiện và khiếu kiện thì các cấp chính quyền từ năm 2004 đến bây giờ không cấp nào đứng ra giải quyết việc này. Bây giờ doanh nghiệp thuê xã hội đen về đánh đập đàn áp cả buổi chiều ngày hôm qua. Tôi là người đứng đơn và khiếu nại đã chứng kiến việc này từ đầu tới cuối, tất cả vụ việc xã hội đen người ta đàn áp nhân dân.*

Khi chúng tôi hỏi cụ thể vụ việc xảy ra như thế nào, ông Trinh cho biết thêm chi tiết:

Vào lúc 12g15 ngày 21 tháng Tư khi người dân phát hiện ra doanh nghiệp về có thuê một số xã hội đen đang giờ lẻ giờ mọi thứ của nhân dân thì nhân dân ra. Ra thì đã có mấy chục tên đầu cạo trọc xăm trổ đây mình. Khi nhân dân vào trong ruộng của mình để sản xuất thì nó tập trung nó đánh một số người dân bị thương rất đau. Thế nhưng hôm qua tôi có gọi chính quyền xã người ta đến kịp thời, nhưng nói thật: với anh chính quyền xã hay huyện thì người dân chúng tôi rất thất vọng về chính quyền rồi, không nói gì về chính quyền huyện và xã nữa.

Tôi rất thất vọng vì việc xảy ra như thế, yêu cầu chính quyền huyện và xã đứng ra giải quyết, lập biên bản thì người ta không ký. Khi các phóng viên báo chí về thì người ta bảo không ký cũng được còn quyết thế nào thì hỏi sau các ông sẽ chịu trách nhiệm về vấn đề này.

Theo ông Trinh, số người dân bị tấn công và mang thương tích đa phần không nặng lắm, chỉ có hai người là chị Dính và ông Phụng là bị nặng. Chị Dính bị ném gạch vào đầu hiện vẫn nằm viện, ông Trinh cho biết:

*Dạ 11-12 người, có một người hiện nay nằm nhẹp vì bị đánh vào cổ, còn một chị vỡ đầu thì nằm viện, chắc chắn hôm nay về. Còn một số*

## BĂNG ĐẢNG và NHÀ NƯỚC

.....**Mặc Lâm RFA 22-04-2013**.....

*Hiện tượng doanh nghiệp và chính quyền đứng sau lưng xã hội đen tấn công người dân ngày càng trở nên công khai, phổ biến khiến xã hội như đang rơi vào sự hỗn loạn có chủ đích của các thế lực lợi ích nhóm được tiếp tay bởi chính quyền các cấp đang là mối lừa rất nguy hiểm hiện nay. Mặc Lâm tìm hiểu thêm chi tiết trong vụ mới nhất này.*

**Chính quyền làm nơ cho xã hội đen lộ hàng?**

Vào trưa ngày hôm qua hơn 50 côn đồ đã được công ty Hoa Thành thuê tới khu vực đất tranh chấp tại xã Đại Thắng huyện Tiên Lãng tấn công người dân đang đấu tranh đòi đền bồi giải tòa cho họ. Nói đến côn đồ Hải Phòng, người dân nghĩ ngay đến những đầu gấu nổi tiếng từ những thập niên 80 khi các nhóm này cùng tháp tùng những người vượt biên tìm tự do sang Hong

phần việc của mình. Chưa có người dân nào chết nhưng mức độ thương tật trên cơ thể của họ đã đủ nhiều để đánh động với dư luận quần chúng rằng côn đồ đang được chính quyền thuê mướn hay chỉ ít bao che bằng sự im lặng để tấn công những người không quy phục các hành vi mờ ám toa rập với doanh nghiệp để lấy đất của người dân.

Câu chuyện côn đồ tấn công người dân mất đất lại xảy ra vào ngày hôm qua, 21 tháng Tư tại xã Đại Thắng, huyện Tiên Lãng Hải Phòng. Hơn 50 côn đồ vũ trang đã tấn công người dân tại đây gây ra thương tích cho hàng chục người và cuối cùng thì không một tên lưu manh nào bị bắt mặc dù chính quyền xã, huyện đã được thông báo và tới hiện trường chỉ để đứng nhìn sự rút lui của bọn người này.

Ông Lương Văn Trinh, người dân xã Đại Thắng huyện Tiên Lãng

người bị đánh tím bầm chân tay vào ngực và mạn sườn rất là nhiều.

**Chẳng lẽ quyết định của chính quyền không giá trị**

Công ty Hoa Thành là chủ đầu tư và là công ty được chính quyền hỗ trợ trong việc trưng thu đất đai của người dân. Khi vụ việc xảy ra, người dân cho biết chính công ty này thuê một công ty khác mang phương tiện cơ giới đến để san bằng ruộng đất của bà con đang canh tác, và để hỗ trợ việc làm này họ đã thuê côn đồ không chế và tấn công bà con. Trong khi đó ông Hà Như Nam Tổng giám đốc công ty Hoa Thành có mặt tại hiện trường nhưng không có một cử chỉ nào đối với côn đồ hành hung người dân.

*Dạ không, kể cả ông Hà Như Nam đứng đấy vẫn không giải quyết vấn đề gì cả. Mà trước khi xảy ra vụ đánh đập tôi đã hỏi ai là trưởng đoàn đại diện ở đây, nếu các anh đại diện cho các người trong công ty về đây làm việc thì các anh có đầy đủ giấy tờ thủ tục pháp lý hay không? Nếu có thì về ủy ban tỉnh với tôi làm việc nhưng họ không có một thứ giấy tờ gì. Sau tôi áp giải ông Đài Loan thì ông ấy mới về. Về lập biên bản nhưng ông ta không ký.*

*Cái tin này người dân rất bức xúc. Trong xã hội chủ nghĩa, làm sao chính quyền lại để xảy ra những việc như thế này, tôi rất bức xúc và thất vọng về chính quyền. Minh đường đường là xã hội chủ nghĩa, nhà nước của dân mà lại để xã hội đen đánh dân không tiếc tay để giải phóng mặt bằng? Trong khi đó chính thành phố ra quyết định ngừng đình chỉ thi công việc này. Quyết định ra rồi nhưng công ty Hoa Thành vẫn cứ tiến hành làm việc không qua chính quyền. Vậy công ty này có coi chính quyền coi nhà nước này ra cái gì nữa không?*

Khi chúng tôi hỏi thêm về chi tiết đền bù giải tỏa của chính quyền đối với khu vực đất này thì được biết khu đất 88.000m<sup>2</sup> đất nông nghiệp của người dân xã Đại Thắng đã được chính quyền đền bù cho mỗi mét vuông là 20.000 đồng. Sau khi tính thêm các khoản hoa mầu thì giá tiền vẫn chỉ 23.700 một mét

vuông. Tổng số các hộ dân trong khu đất là 123 hộ và trong đó có 9 hộ không đồng ý với số tiền này và hiện nay có tới 100 hộ dân không chịu giao đất.

*Đúng rồi, người ta áp đặt, người ta quy định giá nhà nước đưa ra chỉ có như thế thôi: 23,700 cộng tất cả các khoản vào rồi, còn thực tế đền tiền hoa lợi không được như thế đâu. Cái giá này anh có cần thì về đây em thông tin, có cả giấy viết tay. Người ta thông báo bằng giấy viết tay chứ không phải văn bản gì cả. Chủ tịch xã Đào Văn Thuận bây giờ đã nghỉ, rồi ông ký tay thôi, còn giá đất đền bù em có đầy đủ. Những sai phạm gì anh cần thì về đây em cung cấp.*

Điều đáng nói là thành phố Hải Phòng đã ra lệnh cho doanh nghiệp ngưng không được tiến hành giải tỏa vì chưa giải quyết dứt điểm nhưng công ty Hoa Thành vẫn tập trung xã hội đen làm áp lực với người dân. Câu hỏi đặt ra hiện nay: ai là người chống lưng cho Hoa Thành để công ty này coi thường luật pháp Việt Nam như vậy? Nói với chúng tôi về việc làm sắp tới của bà con, ông Lương Văn Trinh cho biết:

*Chúng em định tới nay họp dân, chính quyền xã và huyện không giải quyết thì sáng mai chúng em hàng trăm người kéo nhau ra thành phố Hải Phòng. Việc đúng sai về đất cát em chưa cần nói, nhưng giải quyết cái vụ ngày 21 vừa qua thuê xã hội đen đánh người mà chính quyền xã huyện không giải quyết thì UBND thành phố Hải Phòng giải quyết thế nào hãy trả lời chúng em. Sáng mai chúng em sẽ đi ra đó.*

Sự căm phẫn của người nông dân vẫn có giới hạn. Họ chưa phản ứng mạnh vì còn tin vào công lý và sự tha hóa chỉ là một hai cá nhân nào đó. Cho đến khi người dân khẳng định được hầu hết cán bộ đều đứng về phía doanh nghiệp và im lặng cho xã hội đen trấn áp bà con thì với số đông thâm lặng ấy họ không dễ gì bỏ cuộc. Không lẽ lúc ấy chính quyền sẽ dùng tới quân đội chăng?



**Tiên Lãng lại xảy ra xô xát vì đất (theo BBC 22-04-2013)**

Ông Lương Văn Chinh, nông dân ở xã Đại Thắng, Tiên Lãng nói với BBC: khoảng 12g hôm 21/04, ông nghe mọi người báo là có đông người đến đập phá ruộng dưa của bà con. Ông cho biết khi ra đến nơi thì thấy có “20 người mặc áo bảo vệ, áo chống đạn và 40 người xã hội đen, đầu trọc xăm trổ đầy mình, cời trần,” đang xô xát với bà con.

“Lúc đầu chỉ có khoảng một chục nông dân, nhưng sau bà con gõ kêng thì thêm rất nhiều người nữa cũng tham gia,” phía nông dân có 11 người bị thương, ông Chinh nói với BBC.

“Những người vận áo chống đạn đứng chặn ở cửa công ty, còn bà con xô xát với nhóm côn đồ, nên phía họ không ai làm sao hết”, ông nói thêm.

**Chính quyền làm ngơ!**

Theo ông Chinh, lúc xảy ra xô xát có mặt chủ tịch, phó chủ tịch và trưởng công an xã Đại Thắng, và sau đó khoảng ba phút, thì chủ tịch, phó chủ tịch huyện Tiên Lãng và công an huyện cũng có mặt, “thế mà họ thờ ơ”. “Bọn đánh người dân như thế mà đứng nhìn xong đi ra ngoài thôi, chuẩn dân hết thôi. Rất thất vọng và lại còn nghi ngờ với chính quyền nữa,” ông Chinh nói.

“Chủ tịch có mặt ở đấy mà có giải quyết được vấn đề gì đâu. Mà hôm qua [21/04] về hội trường dân lập biên bản mà tất cả các cấp lãnh đạo với cả giám đốc công ty Hoa Thành cũng không ký, bây giờ muốn gặp tôi tôi không tiếp.”

Khi BBC liên hệ với ông Nguyễn Văn Tùng, chủ tịch huyện Tiên Lãng, ông Tùng cắt máy sau khi nghe thấy phóng viên muốn hỏi về vụ việc ở xã Đại Thắng.

Trưởng công an Huyện Tiên Lãng nói nên hỏi người phát ngôn, nhưng không thể cho số điện thoại vì “đã để quên”; còn chủ tịch xã Đại Thắng cũng đập máy.

Tuy nhiên, theo truyền thông trong nước, ông Nguyễn Văn Tùng nói trong buổi họp báo ngày 22/04, đã chỉ đạo cho công an làm rõ vụ ‘côn đồ’ đánh dân.

Ông Tùng được báo Dân Trí trích lời xác nhận có vụ việc khoảng 70 người tự xưng là bảo vệ công ty xô xát với dân, và việc làm của công ty Hoa Thành “không được báo cáo với Ủy ban Nhân dân huyện,” và “đích thân chủ tịch huyện đã ra hiện trường chỉ đạo cơ quan chức năng giải tán đám đông.”

